YAMAHA
Revs Your Heart

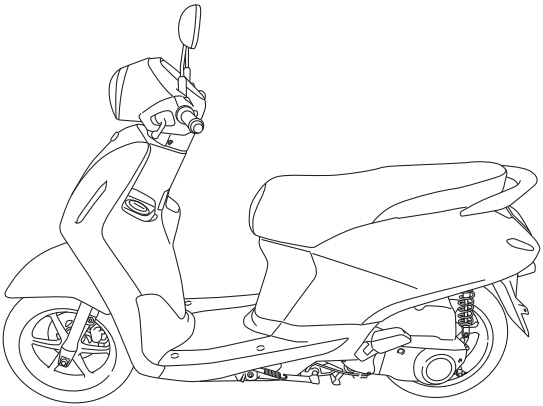

SÁCH HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG
OWNER'S MANUAL

Nozza Grande
LTF125-I/LTF125-A

BJJ-F8199-V1

3 Years 30,000 km

CHẾ ĐỘ BẢO HÀNH
3 năm hoặc 30,000 km tuỳ theo điều kiện nào đến trước (*)
(*) Theo điều kiện của nhà sản xuất
Tham khảo chi tiết trong sổ bảo hành

VAU46094



⚠ Vui lòng đọc cẩn thận toàn bộ tài liệu này trước khi sử dụng xe. Tài liệu này phải được giao kèm theo xe khi bán.

Giới thiệu

VAU10114

Chào mừng bạn đến với thế giới xe máy Yamaha!
Sở hữu xe LTF125-I/LTF125-A, bạn đang hưởng lợi những kinh nghiệm sản xuất xe máy và công nghệ mới nhất của Yamaha trong việc thiết kế và sản xuất xe máy có chất lượng cao tạo nên thương hiệu nổi tiếng Yamaha.
Hãy dành thời gian để đọc thật kỹ tài liệu hướng dẫn sử dụng này để cảm nhận được tất cả những ưu điểm của LTF125-I/LTF125-A. Tài liệu hướng dẫn sử dụng này không chỉ hướng dẫn bạn cách vận hành, kiểm tra và bảo trì xe mà còn chỉ dẫn làm thế nào để bảo vệ chính bạn và những người khác khỏi các sự cố và thương tích.
Ngoài ra, có nhiều ghi chú trong tài liệu hướng dẫn này giúp bạn duy trì xe mình ở trạng thái tốt nhất. Nếu có thắc mắc, vui lòng liên hệ đại lý Yamaha ở địa phương của bạn để được giúp đỡ.
Đội ngũ nhân viên của Yamaha chúc bạn lái xe an toàn và thoải mái. Vì thế, bạn nên nhớ rằng an toàn là trên hết!
Yamaha luôn phát triển những tiến bộ mới một cách liên tục trong việc thiết kế và nâng cao chất lượng sản phẩm. Do đó, tài liệu hướng dẫn này chứa những thông tin mới nhất tại thời điểm phát hành, vì thế có thể có một số điểm khác biệt nhỏ giữa tài liệu hướng dẫn này và xe của bạn. Nếu có thắc mắc nào liên quan đến tài liệu hướng dẫn sử dụng này, vui lòng liên hệ đại lý Yamaha gần nhất.

VWA12412

⚠ CẢNH BÁO

Xin vui lòng đọc cẩn thận tài liệu này trước khi sử dụng xe.

Ký hiệu những thông tin quan trọng

VAU10134

Những thông tin đặc biệt quan trọng trong tài liệu này được phân biệt bằng các ký hiệu sau:

⚠	**Đây là biểu tượng cảnh báo an toàn. Biểu tượng này được sử dụng để cảnh báo cho bạn biết các nguy cơ gây thương tích. Bạn nên tuân thủ theo biểu tượng này để tránh dẫn đến thương tích hay tử vong có thể xảy ra.**
⚠ CẢNH BÁO	**CẢNH BÁO có nghĩa là tình huống nguy hiểm, nếu không tránh có thể dẫn đến tử vong hay thương tích nghiêm trọng.**
CHÚ Ý	**CHÚ Ý chỉ rõ những thao tác đặc biệt cần phải tuân thủ để tránh hư hỏng cho xe hoặc tài sản khác.**
GHI CHÚ	GHI CHÚ cung cấp những thông tin chính giúp mô tả quy trình một cách rõ ràng hơn.

*Những thiết kế và thông số kỹ thuật có thể được thay đổi mà không thông báo trước.

Ký hiệu những thông tin quan trọng

VAUV0012

LTF125-I/LTF125-A
SÁCH HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG
©2025 của công ty Yamaha Motor Vietnam Co., Ltd.
Xuất bản lần 1, tháng 11 năm 2024
Tất cả bản quyền được bảo lưu.
Nghiêm cấm mọi hình thức in ấn hay sử dụng trái phép mà không có sự chấp thuận bằng văn bản của Yamaha Motor Vietnam Co., Ltd.
In tại Việt Nam.

Mục lục

Vị trí các nhãn mác quan trọng 1-1

Thông tin an toàn 2-1
Các điểm bổ sung về lái xe an toàn 2-11
Mũ bảo hiểm 2-12

Mô tả 3-1
Bên trái 3-1
Bên phải 3-2
Các bộ phận điều khiển và thiết bị 3-3

Hệ thống khóa thông minh (LTF125-A) 4-1
Hệ thống khóa thông minh 4-1
Dải hoạt động của hệ thống khóa thông minh 4-4
Thao tác với khóa thông minh và khóa cơ 4-5
Khóa thông minh 4-9
Pin khóa thông minh 4-11
Khóa điện 4-16

Hệ thống dừng tạm thời 5-1
Hệ thống dừng tạm thời 5-1
Hoạt động của hệ thống dừng tạm thời 5-2

Tính năng đặc biệt 6-1
CCU (Bộ điều khiển truyền thông) 6-1

Những thiết bị và chức năng điều khiển 7-1
Khóa điện/khóa cổ xe 7-1
Nắp khóa an toàn 7-3
Đèn báo và đèn cảnh báo 7-4
Cụm đồng hồ đa chức năng 7-8
Các công tắc tay lái 7-21
Tay phanh 7-23
Tay phanh sau 7-24

Mục lục

ABS (đối với các mẫu xe có ABS) 7-24
Nắp bình xăng 7-26
Xăng 7-28
Ống xúc tác 7-30
Yên xe (LTF125-I) 7-31
Móc treo mũ bảo hiểm 7-32
Khoang chứa đồ 7-33
Móc treo 7-36
Giắc cắm USB Type-A 7-37
Chân chống cạnh 7-39
Hệ thống ngắt mạch đánh lửa 7-40

Vì sự an toàn của bạn – hãy kiểm tra trước khi sử dụng xe 8-1

Hoạt động và những điểm quan trọng khi lái xe 9-1
Chạy rà động cơ 9-1
Khởi động động cơ 9-2
Khởi hành 9-4
Tăng tốc và giảm tốc 9-5
Phanh 9-6
Các lưu ý để giảm tiêu hao xăng 9-7
Đỗ xe 9-7
Lưu ý chung 9-9

Bảo trì và điều chỉnh định kỳ 10-1
Bộ dụng cụ 10-2
Lịch bảo dưỡng định kỳ đối với hệ thống kiểm soát khí thải 10-4
Lịch trình bảo dưỡng và bôi trơn chung 10-6
Tháo và lắp các nắp ốp 10-13
Kiểm tra bugi 10-14
Dầu nhớt động cơ và bộ lọc dầu 10-18
Tại sao lại sử dụng dầu Yamalube 10-22
Dầu hộp truyền động cuối 10-23
Lọc gió và tấm lọc gió hộp dây đai V 10-25

Mục lục

Điều chỉnh độ rơ tự do tay ga 10-31
Khe hở xupap 10-32
Lốp xe 10-32
Vành mâm đúc 10-37
Kiểm tra độ rơ tự do tay phanh trước 10-38
Điều chỉnh độ rơ tự do của tay phanh sau 10-39
Kiểm tra má phanh trước và má phanh sau 10-40
Kiểm tra mức dầu phanh 10-42
Thay dầu phanh 10-44
Kiểm tra dây đai V 10-45
Kiểm tra và bôi trơn các dâu cáp điều khiển 10-45
Kiểm tra và bôi trơn tay ga và dây tay ga 10-46
Bôi trơn tay phanh trước và sau 10-47
Kiểm tra và bôi trơn chân chống đứng và chân chống cạnh 10-48
Kiểm tra giảm sóc trước 10-49
Kiểm tra cổ phốt 10-51
Kiểm tra ổ bi bánh xe 10-52
Ắc quy 10-52
Thay cầu chì 10-55
Đèn xe 10-59
Thay bóng đèn biển số 10-60
Xử lý sự cố 10-61
Sơ đồ xử lý sự cố 10-66
Chế độ khẩn cấp (LTF125-A) 10-67

Bảo dưỡng và cất giữ xe 11-1
Lưu ý tình trạng xỉn màu 11-1
Bảo dưỡng 11-1
Bảo quản 11-7

Thông số kỹ thuật 12-1

Đặc điểm nhận dạng xe 13-1
Số khung 13-1

Vị trí các nhãn mác quan trọng

VAU10387

Đọc và hiểu tất cả nhãn mác trên xe. Những nhãn mác này chứa các thông tin quan trọng để bạn vận hành xe an toàn và đúng cách. Không được xé bất kỳ một nhãn mác nào trên xe. Nếu những nhãn mác này khó đọc hoặc bị bong ra, hãy đến đại lý Yamaha để thay thế.

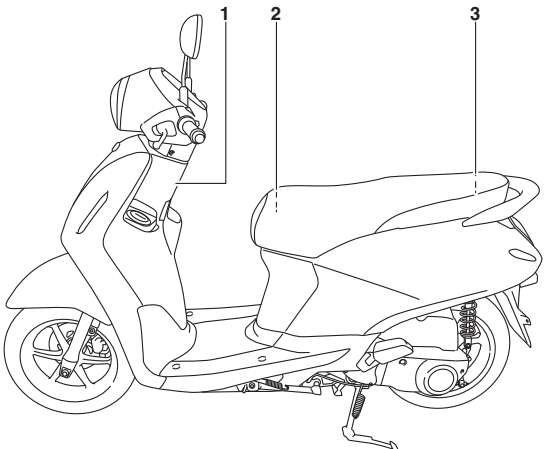

Vị trí các nhãn mác quan trọng

1

1.

⚠ CẢNH BÁO

Trước khi vận hành xe, đọc kỹ hướng dẫn sử dụng.

Giới hạn trọng tải

Móc treo đồ : 1 kg
Hộp đựng đồ : 8 kg
Ngăn phụ đựng đồ : 0.5kg

BJJ-F1568-00

2.

100kPa=1bar	kPa, psi	kPa, psi
	200 , 29	225, 33
	200 , 29	225, 33

2BM-F1668-00

3.



VAU1026B

Hãy là một chủ xe có trách nhiệm

Là chủ xe, bạn phải chịu trách nhiệm cho sự vận hành an toàn và hợp lý của xe.

Các loại xe tay ga khi di chuyển sẽ tạo nên một đường đơn.

Việc sử dụng và vận hành an toàn phụ thuộc vào việc áp dụng các kỹ thuật lái xe hợp lý và kinh nghiệm của người điều khiển xe. Mọi người điều khiển xe nên tuân thủ các yêu cầu sau đây trước khi vận hành loại xe này.

Người điều khiển xe nên:

- Hiểu rõ các chỉ dẫn về cách sử dụng và vận hành xe này.
- Tuân theo các cảnh báo và yêu cầu về bảo trì trong tài liệu hướng dẫn sử dụng này.
- Được tập huấn đầy đủ về kỹ thuật lái xe an toàn.
- Tìm hiểu kỹ thuật chuyên nghiệp ghi rõ trong tài liệu hướng dẫn sử dụng này khi cần thiết.
- Không nên sử dụng xe nếu chưa được tập lái hoặc hướng dẫn lái xe đúng cách. Tham gia khóa huấn luyện. Những người mới sử dụng sẽ được một người chỉ dẫn có kinh nghiệm huấn luyện. Hãy liên hệ đại lý xe ủy quyền ở địa phương bạn để tìm hiểu các khóa tập lái xe gần nhà bạn nhất.

⚠ Thông tin an toàn

Lái xe an toàn

Hãy kiểm tra an toàn mỗi khi sử dụng xe để chắc chắn là xe đang ở điều kiện vận hành an toàn. Việc không kiểm tra hay bảo trì xe hợp lý có thể tăng nguy cơ xảy ra tai nạn hay hư hỏng các phụ tùng của xe. Xem trang 8-1 để biết danh sách các bộ phận cần kiểm tra trước khi vận hành.

- Loại xe này được thiết kế chỉ để chở một người điều khiển và một người ngồi phía sau.
- Việc các người lái xe không phát hiện và nhận ra xe tay ga đang lưu thông là nguyên nhân hàng đầu của các vụ tai nạn ô tô/xe máy. Nhiều vụ tai nạn xảy ra do người điều khiển xe ô tô không nhìn thấy xe máy. Vì thế bạn nên lưu ý để người điều khiển xe khác nhìn thấy bạn đang lưu thông trên đường có thể sẽ giảm bớt loại tai nạn này.

Do đó:

- Hãy mặc áo khoác màu sáng.
- Bạn cần đặc biệt lưu ý khi đến gần hoặc băng qua các nút giao nhau bởi vì nút giao là nơi có khả năng cao nhất xảy tai nạn dành cho xe máy.
- Lái xe sao cho người điều khiển xe khác có thể nhìn thấy bạn. Tránh lái xe ở những điểm khuất tầm mắt của người điều khiển xe khác.
- Không nên tự bảo dưỡng xe nếu không có kiến thức về xe. Hãy liên hệ đại lý xe được ủy quyền ở địa phương bạn để chỉ dẫn bạn

cách bảo dưỡng cơ bản. Một số hoạt động bảo dưỡng chỉ có thể được thực hiện bởi những nhân viên có tay nghề.

- Nhiều tai nạn xảy ra do người điều khiển xe không có kinh nghiệm. Thật vậy, nhiều người điều khiển xe có liên quan đến các vụ tai nạn thậm chí không có giấy phép lái xe.
  - Hãy chắc chắn rằng bạn đủ tiêu chuẩn lái xe và bạn chỉ giao xe cho những người điều khiển có đủ tiêu chuẩn khác.
  - Biết rõ các ưu và khuyết điểm của bạn khi lái xe. Hạn chế các khuyết điểm sẽ giúp bạn tránh được tai nạn.
  - Chúng tôi khuyên bạn nên thực hành lái xe ở nơi không có xe cộ lưu thông cho tới khi bạn thật sự quen và có thể điều khiển xe tốt.
- Nhiều vụ tai nạn xảy ra do lỗi của người điều khiển xe. Lỗi thường gặp nhất là người điều khiển quẹo cua với tốc độ quá nhanh hoặc quá gấp (góc quay quá hẹp so với tốc độ).
  - Luôn tuân thủ giới hạn tốc độ và không nên chạy nhanh hơn tốc độ quy định theo tình trạng mặt đường và giao thông trên đường.

- Luôn bật đèn tín hiệu trước khi rẽ hoặc thay đổi làn đường. Chắc chắn rằng những người điều khiển xe khác có thể nhìn thấy bạn.

- Tư thế của người điều khiển xe và người ngồi sau là rất quan trọng để điều khiển xe hợp lý.
  - Người điều khiển xe nên đặt cả hai tay lên tay lái và cả hai chân lên sàn để chân trong suốt quá trình vận hành xe để duy trì khả năng điều khiển xe.
  - Người ngồi sau nên giữ chặt người điều khiển xe bằng cả hai tay và đặt chân lên tấm để chân người ngồi phía sau. Tuyệt đối không chở người ngồi phía sau khi chưa biết chắc chắn là người đó đã đặt hai chân lên đúng bộ gác chân dành cho người ngồi sau.
- Tuyệt đối không điều khiển xe khi đã uống rượu bia hoặc các chất kích thích khác.
- Loại xe này được thiết kế để đi trên mặt đường bằng phẳng. Không thích hợp với các địa hình phức tạp.

Thiết bị bảo vệ

Phần lớn các trường hợp tử vong do tai nạn xe là do chấn thương vùng đầu. Đội mũ bảo hiểm là cách hiệu quả nhất để hạn chế hoặc giảm thiểu nguy cơ chấn thương sọ não.

- Nên đội mũ bảo hiểm đã được kiểm định chất lượng.

- Mang khẩu trang hoặc đeo kính. Gió bụi bay vào mắt khi mắt không được bảo vệ có thể làm giảm tầm nhìn và giảm khả năng nhìn thấy rủi ro gây tai nạn.
- Mặc áo khoác, mang giày, quần dài và đeo găng tay để tránh giảm trầy xước hoặc rách da.
- Tuyệt đối không mặc quần áo quá rộng, vì có thể bị vướng vào các tay lái hay bánh xe dẫn đến thương tích hay tai nạn.
- Nên mặc quần áo bảo vệ phủ chân, mắt cá và bàn chân. Động cơ và hệ thống xả sẽ rất nóng trong hoặc sau khi vận hành và có thể làm cho bạn bị bỏng.
- Người ngồi sau cũng cần lưu ý tuân thủ theo các điều lưu ý ở trên.

Tránh nhiễm độc khí cácbon môônôxít (CO)

Tất cả các loại khí thải động cơ đều có chứa CO, một loại khí rất độc. Hít phải CO có thể gây nhức đầu, chóng mặt, buồn ngủ, buồn nôn, rối loạn và thậm chí là tử vong.

CO là một chất khí không màu, không mùi, không vị, có thể hiện diện mọi nơi nhưng bạn không thể nhìn hoặc ngửi thấy bất kỳ loại khí thải động cơ nào. Mức độc hại của CO có thể đọng lại rất nhanh và bạn bị nhiễm nhanh nhưng không nhận ra, có thể sẽ dẫn đến tử vong. Mức độ độc hại của CO lưu lại hàng giờ, hoặc hàng ngày ở những khu vực kín và không thông gió tốt. Nếu bạn nhận thấy mình có triệu chứng nhiễm độc CO, hãy rời khỏi khu vực đó ngay

lập tức và đến chỗ có không khí trong lành và thoáng, sau đó đi đến CƠ SỞ Y TẾ.

- Không khởi động động cơ trong nhà. Ngay cả khi bạn đã thực hiện thông khí thải động cơ bằng quạt hay mở cửa sổ và cửa ra vào, CO vẫn có thể tiến đến mức nguy hiểm nhanh chóng.
- Không khởi động động cơ ở các khu vực thông gió kém hay đóng kín, chẳng hạn như nhà kho, nhà để xe, hoặc bãi đậu xe.
- Không khởi động động cơ ở ngoài trời, ở nơi mà khí thải động cơ có thể xâm nhập vào các tòa nhà qua cửa sổ hay cửa ra vào.

Tải trọng

Lắp thêm phụ kiện hoặc chở thêm đồ trên xe có thể làm giảm độ ổn định và khả năng điều khiển xe nếu làm thay đổi phân bổ trọng lượng trên xe. Để tránh gây ra tai nạn, bạn cần đặc biệt cẩn trọng khi chở thêm đồ hoặc lắm thêm phụ kiện lên xe. Hãy đặc biệt cẩn trọng khi lái xe chở thêm đồ hoặc lắp thêm phụ kiện. Sau đây là một số hướng dẫn chung, kèm theo thông tin về các phụ kiện bên dưới, mà bạn cần tuân thủ nếu chở thêm đồ trên xe của bạn:

Tổng trọng lượng tối đa của người điều khiển, người ngồi phía sau, hành lý và phụ kiện không được vượt quá mức tải trọng tối đa cho phép. **Việc điều khiển xe quá trọng tải có thể gây ra tai nạn.**

Tải tối đa:
160 kg (353 lb)

Khi trọng tải nằm trong giới hạn này, bạn nên lưu ý rằng:

- Khối lượng hành lý và phụ kiện nên đặt càng thấp và gần xe càng tốt. Buộc chặt hành lý nặng nhất càng gần trọng tâm của xe càng tốt và đảm bảo phân bổ trọng lượng càng đều hai bên xe càng tốt để giảm thiểu mất cân bằng và không ổn định cho xe.
- Việc chuyển dịch khối lượng có thể tạo ra sự mất cân bằng đột ngột. Bạn nên chắc chắn một điều rằng tất cả hành lý và phụ kiện phải được cột chặt vào xe trước khi vận hành. Thường xuyên kiểm tra giá chở hành lý và dây cột hàng.
  - Điều chỉnh hợp lý giá treo hàng của bạn (chỉ nên sử dụng các loại giá treo có thể điều chỉnh được) và kiểm tra tình trạng áp suất của lốp xe.
  - Tuyệt đối không treo đồ nặng và lớn ở vị trí tay lái, giảm xóc trước và chắn bùn trước. Vì có thể dẫn đến sự điều khiển xe không ổn định hoặc phản ứng chậm.
- **Loại xe này không được thiết kế để kéo thêm một xe rờ moóc hoặc một thùng xe phụ thêm phía sau.**

Phụ tùng Yamaha chính hãng

Lựa chọn phụ tùng cho xe của bạn là một quyết định rất quan trọng. Phụ tùng Yamaha chính hãng chỉ có ở các đại lý của Yamaha và được Yamaha thiết kế, thử nghiệm, chấp thuận để sử dụng chỉ cho xe máy của bạn.

Rất nhiều công ty không liên kết với Yamaha đã sản xuất nhiều phụ tùng, thiết bị và các bộ phận thay thế khác cho các dòng xe của Yamaha. Yamaha không chịu trách nhiệm đối với các sản phẩm được sản xuất ở các công ty này. Do đó, Yamaha không công nhận chất lượng và cũng không khuyến khích sử dụng các phụ tùng không phải do Yamaha bán hay các bộ phận thay thế khác không phải của Yamaha, ngay cả khi các phụ tùng này được bán và lắp ráp bởi các đại lý của Yamaha.

Các bộ phận, phụ tùng thay thế bán ở ngoài thị trường

Mặc dù bạn có thể thấy các phụ tùng bán ngoài thị trường có thiết kế và chất lượng tương tự như các phụ tùng Yamaha chính hãng, bạn nên biết rằng một số phụ tùng và bộ phận thay thế sẽ không thích hợp do có thể gây ra những nguy cơ tiềm ẩn cho bạn và cho người khác. Việc lắp ráp các phụ tùng mua ngoài thị trường để thay thế cho xe dẫn đến sự thay đổi thiết kế và sự vận hành của xe, có thể dẫn đến rủi ro tổn thương

trầm trọng hay có thể dẫn đến tử vong. Bạn sẽ chịu trách nhiệm cho các tổn thương liên quan đến sự thay đổi đó.
Hãy luôn ghi nhớ chỉ dẫn này và các hướng dẫn trình bày ở phần “Tải trọng” khi gắn thêm phụ kiện cho xe.

- Tuyệt đối không lắp đặt các phụ kiện hay chở hành lý nào làm giảm khả năng hoạt động của xe. Kiểm tra phụ kiện cẩn thận trước khi lắp ráp để biết chắc chắn rằng các phụ kiện đó không làm giảm khoảng sáng gầm, sự dịch chuyển hệ thống lái, hoạt động điều khiển hoặc cản trở đèn pha và đèn chiếu.
  - Các phụ kiện được lắp vào tay lái hay bộ giảm xóc trước có thể gây ra sự không ổn định cho xe do sự phân bổ trọng lượng không hợp lý hay sự thay đổi khí động lực học. Nếu các phụ kiện được lắp ráp thêm vào tay lái hay bộ phận giảm xóc trước, các phụ kiện này phải có trọng lượng càng nhẹ càng tốt và nên hạn chế tối thiểu.
- Các phụ kiện lớn và cồng kềnh có thể gây ảnh hưởng đáng kể đến tính ổn định của xe do ảnh hưởng khí động lực. Gió có thể làm cho xe nâng lên hay làm cho xe không cân bằng khi gió thổi theo hướng ngang. Các phụ kiện này có thể gây ra sự không ổn định hay làm cho xe chao đảo khi chạy ngang hay có xe lớn chạy qua.

- Một số phụ kiện có thể làm chuyển đổi vị trí ngồi của người điều khiển xe. Vị trí không hợp lý này sẽ hạn chế sự tự do dịch chuyển của người điều khiển xe và giới hạn khả năng điều khiển, do đó, chúng tôi khuyến nghị không nên lắp ráp các phụ kiện đó.

- Nên chú ý khi gắn thêm các phụ kiện điện. Nếu các phụ kiện dùng điện có công suất vượt quá công suất của hệ thống điện xe, sự cố về điện có thể xảy ra dẫn đến hư hại đèn và động cơ điện của xe.

Lốp xe và vành bánh xe bán ở ngoài thị trường

Lốp xe và vành bánh xe được thiết kế cho xe của bạn rất phù hợp với khả năng hoạt động của xe và tạo nên sự kết hợp tốt nhất giữa việc điều khiển, phanh và cảm giác thoải mái khi lái xe. Các lốp xe, vành bánh xe, các kích cỡ và sự kết hợp khác sẽ không phù hợp. Xem trang 10-32 để biết đặc điểm kỹ thuật và các thông tin bổ sung về thay lốp xe.

Vận chuyển xe

Nên tuân thủ các chỉ dẫn sau đây trước khi vận chuyển xe trong một loại xe khác.

- Tháo tất cả các bộ phận lỏng lẻo ra khỏi xe.

- Đặt bánh xe trước thẳng phía trước trên xe moóc hoặc sàn xe tải, và cố định xe để tránh xe bị dịch chuyển.
- Móc dây gàng hoặc dây đai vào các bộ phận cứng của xe như khung xe hoặc chạc ba (không nên móc vào tay lái cao su, các đèn xinhan hoặc các bộ phận nào dễ bị vỡ). Chọn vị trí để móc hoặc cột dây đai sao cho tránh cọ sát lên các bề mặt sơn khi vận chuyển vì sẽ làm cho lớp sơn bị tróc ra.
- Hệ thống treo nên được ép chặt bằng dây gàng tránh để xe không bị bật nảy quá mức khi vận chuyển.

VAU57600

Các điểm bổ sung về lái xe an toàn

- Nên bật xinhan khi muốn rẽ trái hay phải.
- Phanh sẽ trở nên khó khăn hơn khi đường ẩm ướt. Tránh phanh mạnh vì xe có thể sẽ bị trượt. Phanh từ từ khi dừng xe trên bề mặt ẩm ướt.
- Giảm tốc độ khi xe đến gần góc cua hay rẽ. Khi đã quẹo cua xong, nên tăng tốc từ từ.
- Cẩn thận khi vượt qua mặt xe hơi đang đỗ. Tài xế có thể sẽ không nhìn thấy bạn và mở cửa xe ra bất ngờ.
- Khi trời mưa ẩm ướt, đường trơn, nhất là khi vượt qua đường ray tàu, xe điện các tấm thép trên công

trường, các nắp cống. Giảm tốc độ và chạy băng qua một cách cẩn thận. Giữ xe thẳng đứng, nếu không xe sẽ dễ bị trượt.

- Má phanh hoặc bố phanh có thể bị ướt khi bạn rửa xe. Sau khi rửa xe, kiểm tra phanh trước khi lái.
- Nên mang mũ bảo hiểm, găng tay, mặc quần dài (quần ống không quá rộng và bao quanh mắt cá) và áo khoác màu sáng.
- Không mang theo quá nhiều hành lý trên xe. Xe bị quá tải sẽ dễ mất thăng bằng. Sử dụng dây thừng để cột chặt hành lý vào giá đỡ (nếu có). Cột đồ đạc lỏng sẽ ảnh hưởng đến tính ổn định của xe và có thể phân tán sự chú ý của bạn khi điều khiển xe. (Xem trang 2-6.)

VAUN0532

Mũ bảo hiểm

Lái xe không đội mũ bảo hiểm được chứng nhận đạt tiêu chuẩn có thể làm tăng nguy cơ chấn thương hoặc tử vong trong trường hợp xảy ra tai nạn. Phần lớn các trường hợp tử vong do tai nạn xe máy là do chấn thương sọ não. Đội mũ bảo hiểm là cách hiệu quả nhất để hạn chế hoặc giảm thiểu nguy cơ chấn thương sọ não.

Phải luôn luôn lựa chọn loại mũ bảo hiểm được chứng nhận đạt tiêu chuẩn

Lưu ý những điều sau đây khi chọn mũ bảo hiểm.

- Mũ bảo hiểm phải đạt tiêu chuẩn an toàn “TCVN”.

- Kích cỡ mũ bảo hiểm phải vừa với đầu người điều khiển xe.
- Không được để mũ bảo hiểm bị va đập mạnh.

Đội mũ bảo hiểm đúng cách

Phải luôn luôn thắt dây đeo dưới cằm. Trong trường hợp xảy ra tai nạn, nếu mũ bảo hiểm được thắt chặt dây có thể làm giảm nguy cơ bị văng ra.

Đội mũ đúng cách



ZAUU0003

Đội mũ không đúng cách



ZAUU0007

Các loại mũ bảo hiểm và cách sử dụng chúng

- Loại đội nửa đầu: chỉ dùng khi lái với tốc độ thấp



ZAUU0004

- Loại trùm cả đầu: chỉ dùng khi lái xe với tốc độ từ thấp đến trung bình



ZAUU0005



ZAUU0006

- Loại che phủ mặt: chỉ dùng khi lái xe với tốc độ từ trung bình đến nhanh

Mô tả

VAU10411

Bên trái

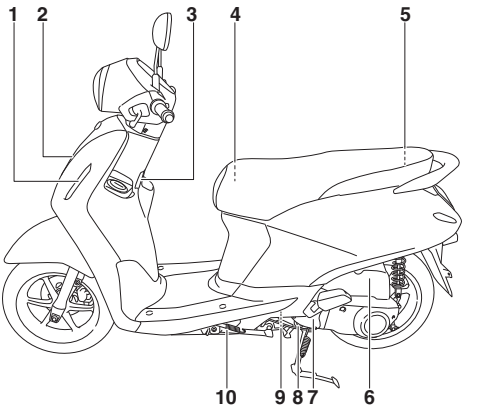

1. Đèn xinhan trước
2. Đèn phụ (trang 10-59)
3. Móc treo (trang 7-36)
4. Bộ dụng cụ (trang 10-2)
5. Hộp cầu chì (trang 10-55)
6. Lọc gió (trang 10-25)
7. Lọc gió hộp dây đai V (trang 10-25)
8. Bulông xả dầu nhớt động cơ A (trang 10-18)
9. Bulông xả dầu nhớt động cơ B (trang 10-18)
10. Chân chống cạnh (trang 7-39)

VAU10421

Bên phải

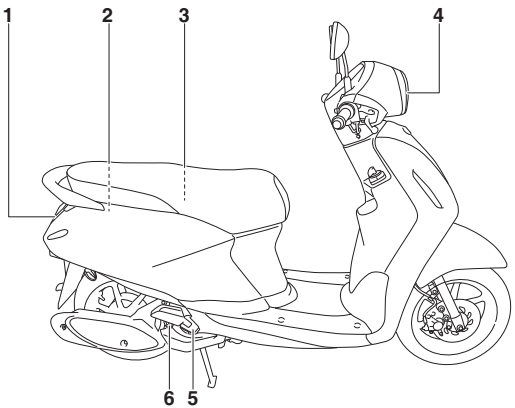

1. Đèn đuôi/đèn phanh
2. Ắc quy (trang 10-52)
3. Khoang chứa đồ (trang 7-33)
4. Đèn pha (trang 10-59)
5. Gác chân sau
6. Nắp châm dầu nhớt động cơ (trang 10-18)

VAU32241

Các bộ phận điều khiển và thiết bị

LTF125-I

3

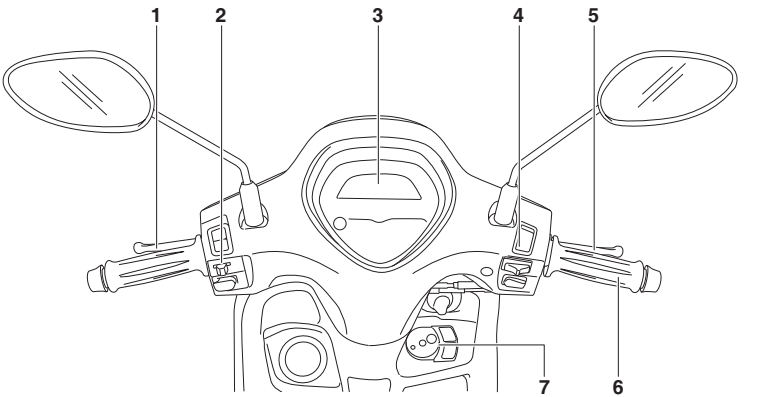

1. Tay phanh sau (trang 7-24)
2. Cụm công tắc tay lái trái (trang 7-21)
3. Cụm đồng hồ đa chức năng (trang 7-8)
4. Cụm công tắc tay lái phải (trang 7-21)
5. Tay phanh trước (trang 7-23)
6. Tay ga (trang 10-31)
7. Khóa điện/khóa cổ xe (trang 7-1)

LTF125-A

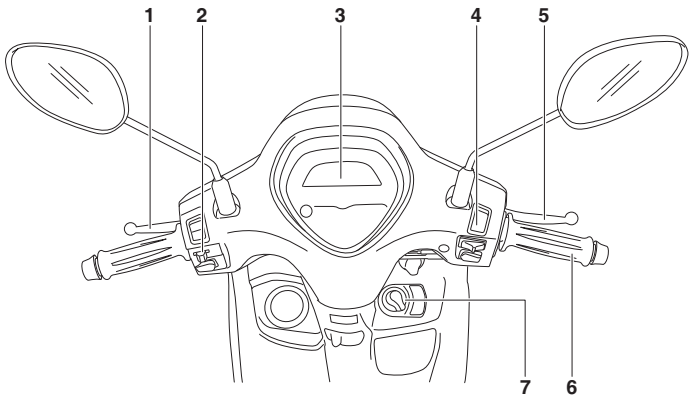

1. Tay phanh sau (trang 7-24)
2. Cụm công tắc tay lái trái (trang 7-21)
3. Cụm đồng hồ đa chức năng (trang 7-8)
4. Cụm công tắc tay lái phải (trang 7-21)
5. Tay phanh trước (trang 7-23)
6. Tay ga (trang 10-31)
7. Khóa điện/khóa cổ xe (trang 7-1)

Hệ thống khóa thông minh (LTF125-A)

VAU76444

Hệ thống khóa thông minh

Hệ thống khóa thông minh có thể sử dụng để khởi động xe mà không cần phải dùng khóa cơ. Ngoài ra, còn có chức năng định vị tìm xe để giúp bạn định vị xe ở nơi đậu xe. (Xem trang 4-10.)

4

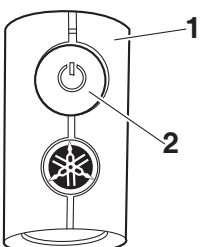

1. Khóa thông minh
2. Nút khóa thông minh

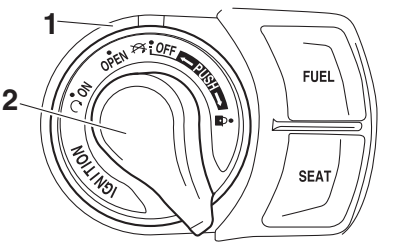

1. Khóa điện
2. Núm khóa điện

VWA14704

⚠ CẢNH BÁO

- **Giữ máy tạo nhịp tim đã được cấy ghép hoặc máy khử rung tim và các thiết bị y khoa khác tránh xa ăng-ten gắn trên xe (xem hình minh họa).**

- **Sóng vô tuyến truyền từ ăng-ten có thể ảnh hưởng đến hoạt động của các thiết bị đó khi ở gần.**
- **Nếu bạn có một thiết bị y tế sử dụng điện, hãy tham vấn bác sĩ hoặc nhà sản xuất thiết bị trước khi sử dụng xe này.**

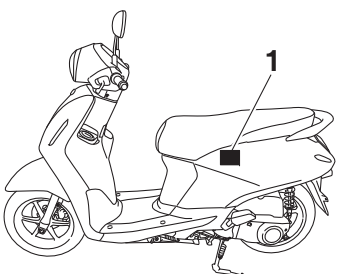

1. Ăng-ten gắn trên xe

VCA24080

CHÚ Ý

Hệ thống khóa thông minh sử dụng sóng vô tuyến yếu. Hệ thống khóa thông minh có thể không hoạt động trong các tình huống sau đây.

- **Khóa thông minh được đặt ở vị trí tiếp xúc với sóng vô tuyến mạnh hoặc nhiễu điện từ khác**
- **Có các thiết bị ở gần kế phát sóng vô tuyến mạnh (Tháp phát thanh hoặc truyền hình, nhà máy phát điện, đài truyền hình, sân bay, v.v.)**
- **Bạn đang mang hoặc sử dụng thiết bị truyền thông chẳng hạn như bộ đàm hoặc điện thoại di động ở khu vực gần kề khóa thông minh**

- **Khóa thông minh tiếp xúc hoặc bị che phủ bởi một vật thể bằng kim loại**
- **Các loại xe khác được trang bị khóa thông minh ở gần kề**

Trong các tình huống như thế, hãy chuyển khóa thông minh đến vị trí khác và thực hiện tác vụ lại lần nữa. Nếu vẫn không hoạt động, hãy vận hành xe ở chế độ khẩn cấp. (Xem trang 10-67.)

GHI CHÚ

Để ắc quy không bị hết điện, hệ thống khóa thông minh sẽ tự tắt nếu không sử dụng xe sau khoảng 9 ngày (chức năng định vị bị tắt). Trong trường hợp này, bạn chỉ cần nhấn núm khóa điện để bật lại hệ thống khóa thông minh.

VAU76453

Dải hoạt động của hệ thống khóa thông minh

Dải hoạt động ước chừng của hệ thống khóa thông minh được minh họa bên dưới.

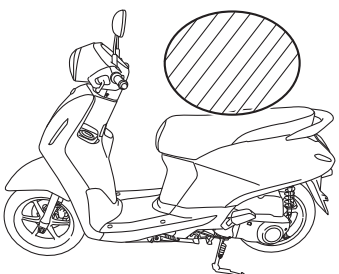

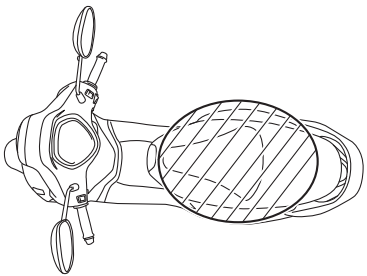

Nếu khóa thông minh tắt, xe sẽ không nhận ra khóa thông minh cho dù khóa thông minh nằm trong dải hoạt động. Khi pin của khóa thông minh cạn, hệ thống khóa thông minh sẽ không hoạt động hoặc dải hoạt động sẽ rất ngắn.

GHI CHÚ

- Không đặt khóa thông minh trong khoang chứa đồ.

Hệ thống khóa thông minh (LTF125-A)

- Luôn mang khóa thông minh bên mình.
- Tắt khóa thông minh khi rời xe.

4

VAUN2460

Thao tác với khóa thông minh và khóa cơ

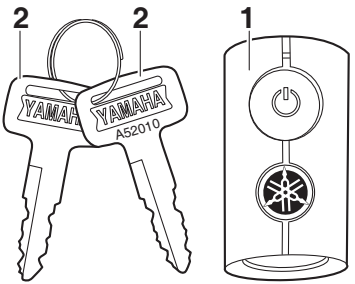

1. Khóa thông minh
2. Khóa cơ

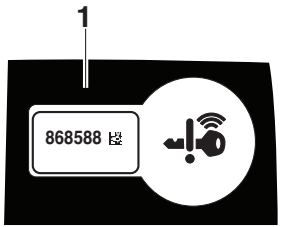

1. Thẻ số nhận dạng

VWA17952

⚠ CẢNH BÁO

- **Bạn nên mang theo khóa thông minh bên cạnh. Không để khóa trên xe.**
- **Khi khóa thông minh nằm trong dải hoạt động, bạn cần cẩn trọng do bởi những người khác không mang khóa thông minh có thể khởi động động cơ và vận hành xe.**

Khi mua xe, bạn sẽ được nhận một khóa thông minh, hai khóa cơ và một thẻ số nhận dạng. Giữ một khóa cơ và thẻ số nhận dạng ở nơi an toàn tách biệt riêng với xe.

Nếu ắc quy của xe bị cạn, bạn có thể dùng khóa cơ để mở yên xe để sạc hoặc thay mới ắc quy. Do đó, bạn nên mang theo một khóa cơ và một khóa thông minh bên cạnh.

Nếu khóa thông minh và số nhận dạng hệ thống khóa thông minh đều bị mất và hỏng, bạn phải thay mới toàn bộ hệ thống khóa thông minh. Để phòng tránh

trường hợp này, bạn nên **ghi lại số nhận dạng để phòng trường hợp làm mất thẻ số nhận dạng.**

VCA21573

CHÚ Ý

Khóa thông minh có các chi tiết điện tử chính xác. Nên tuân thủ theo các biện pháp an toàn dưới đây để hạn chế trường hợp khóa hoạt động sai hoặc hư hỏng.

- **Không đặt hoặc cất giữ khóa thông minh ở khoang chứa đồ. Khóa thông minh có thể bị hỏng do rung động trên đường hoặc nhiệt quá nóng.**
- **Không thả rơi, bẻ cong, hoặc tránh va chạm mạnh khóa thông minh.**
- **Không nhúng khóa thông minh vào nước hoặc chất lỏng khác.**
- **Không đặt các vật nặng hoặc lực quá mạnh lên khóa thông minh.**
- **Không đặt khóa thông minh ở nơi tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng mặt trời, nhiệt độ cao hoặc độ ẩm cao.**
- **Không mài, giũa hoặc cố làm thay đổi khóa thông minh.**
- **Giữ khóa thông minh tránh xa nơi có từ trường mạnh và các vật thể từ tính chẳng hạn như hộc giữ khóa, TV và máy tính.**
- **Giữ khóa thông minh tránh xa thiết bị y tế chạy điện.**

- **Tránh để khóa thông minh tiếp xúc với dầu, chất đánh bóng, xăng hoặc hóa chất mạnh. Thân khóa thông minh có thể sẽ bị biến màu hoặc nứt gãy.**

GHI CHÚ

- Pin của khóa thông minh có tuổi thọ khoảng hai năm, nhưng khoảng thời gian này có thể thay đổi tùy theo điều kiện hoạt động.
- Thay pin khóa thông minh khi đèn chỉ báo hệ thống khóa thông minh nhấp nháy khoảng 20 giây khi xe đang bật, hoặc khi đèn chỉ báo khóa thông minh không sáng khi nhấn nút khóa thông minh. (Xem trang 4-11.) Sau khi thay pin khóa thông minh, nếu hệ thống khóa thông minh vẫn không hoạt động, hãy kiểm tra ắc quy xe và sau đó đến đại lý Yamaha để kiểm tra xe.
- Nếu khóa thông minh liên tục nhận sóng vô tuyến, pin khóa thông minh sẽ nhanh cạn. (Ví dụ, khi đặt ở vùng gần các sản phẩm điện như tivi, radio hoặc máy vi tính.)
- Có thể đăng ký đến sáu khóa thông minh cho cùng một xe. Đến đại lý Yamaha để liên hệ mua khóa thông minh dự phòng.
- Nếu làm mất khóa thông minh, hãy liên hệ ngay với đại lý Yamaha để ngăn ngừa xe bị trộm cắp, v.v.

Hệ thống khóa thông minh (LTF125-A)

Khóa thông minh

VAU76474

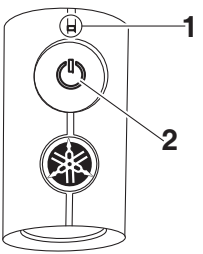

1. Đèn chỉ báo khóa thông minh
2. Nút khóa thông minh

VWA17952

⚠ CẢNH BÁO

- **Bạn nên mang theo khóa thông minh bên cạnh. Không để khóa trên xe.**
- **Khi khóa thông minh nằm trong dải hoạt động, bạn cần cẩn trọng do bởi những người khác không mang khóa thông minh có thể khởi động động cơ và vận hành xe.**

Tắt và bật khóa thông minh

Nhấn nút khóa thông minh khoảng 1 giây để tắt hoặc mở khóa thông minh. Khi khóa thông minh tắt, bạn không thể vận hành xe ngay cả nếu khóa thông minh nằm trong dải hoạt động. Để vận hành xe, hãy bật khóa thông minh và khóa thông minh phải trong dải hoạt động.

Cách kiểm tra xem khóa thông minh đang tắt hay bật

Nhấn nút khóa thông minh để xác nhận trạng thái hoạt động hiện tại của khóa thông minh.

Nếu đèn chỉ báo khóa thông minh:

- Bật sáng nhanh trong vòng 0.1 giây: Khóa thông minh đang bật.
- Bật sáng chậm trong vòng 0.5 giây: Khóa thông minh đang tắt.

Chức năng định vị xe từ xa

Nhấn nút khóa thông minh để sử dụng chức năng định vị xe từ xa. Âm báo tìm xe sẽ phát ra âm thanh hai lần và tất cả các đèn xi nhan sẽ nhấp nháy hai lần. Chức năng này thuận tiện để định vị xe ở nơi đậu xe hoặc các khu vực khác.

Dải hoạt động của chức năng định vị

Dải hoạt động ước chừng của chức năng định vị được minh họa như sau.

Vì hệ thống khóa thông minh sử dụng sóng vô tuyến yếu, dải hoạt động có thể sẽ bị ảnh hưởng bởi môi trường xung quanh.

Tắt và bật âm báo tìm xe

Có thể tắt và mở âm báo tìm xe, một thiết bị phát ra âm thanh khi chức năng tìm kiếm hoạt động, theo quy trình sau đây.

1. Bật khóa thông minh và mang khóa đến dải hoạt động.
2. Xoay khóa điện sang vị trí “OFF” và nhấn núm khóa điện một lần.

3. Trong vòng 9 giây sau khi nhấn núm quay, nhấn và giữ núm quay lần nữa trong khoảng 5 giây.
4. Khi âm báo tìm xe phát ra âm thanh, việc cài đặt đã hoàn tất.
   Nếu âm báo tìm xe:
   - Phát ra âm thanh hai lần: Âm báo tìm xe đang tắt.
   - Phát ra âm thanh một lần: Âm báo tìm xe đang bật.

VAU83294

Pin khóa thông minh

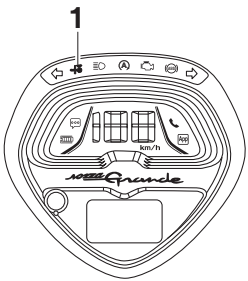

1. Đèn báo hệ thống khóa thông minh "🔑"

Nếu đèn chỉ báo hệ thống khóa thông minh nhấp nháy trong vòng 20 giây khi xe mới được mở khóa, pin khóa thông minh gần cạn và nên được thay mới.

Ngoài ra, nếu chức năng định vị không hoạt động hoặc dải hoạt động rất ngắn thì hãy nhanh chóng thay mới pin.

VWA20633

⚠ CẢNH BÁO

Sản phẩm này có chứa pin đồng xu/ pin cúc áo.

Để ngăn ngừa nổ hoặc rò rỉ chất lỏng hoặc khí dễ cháy:

- **Không thay pin sai loại. Chỉ thay pin cùng loại hoặc tương đương.**
- **Vui lòng kiểm tra và tuân thủ tất cả các luật và quy định của địa phương về việc thải bỏ hoặc thu gom pin.**
- **Không vứt pin vào lửa, đốt hoặc thải bỏ bằng cách dùng máy nghiền nát hoặc cắt pin.**
- **Không cất giữ hoặc đặt khóa thông minh ở bất kỳ nơi nào có nhiệt độ cực cao hoặc áp suất không khí cực thấp.**
- **Nếu vứt bỏ pin sai cách hoặc nung nóng pin đến nhiệt độ cao (100 °C (212 °F) trở lên), khí có thể sinh ra bên trong pin, từ đó gây rò rỉ chất điện phân, đoản mạch bên trong, sinh nhiệt, nổ và bốc cháy dữ dội.**
- **Không để khóa thông minh tiếp xúc với nhiệt độ quá cao như ánh nắng trực tiếp, lửa, v.v.**

Hệ thống khóa thông minh (LTF125-A)

Không nuốt bất kỳ loại pin đồng xu/ pin cúc áo nào:

- **Không nuốt pin vì có nguy cơ bỏng hóa chất.**
- **Nếu nuốt phải hoặc để pin đồng xu/pin cúc áo vào trong bất kỳ bộ phận nào của cơ thể, nó có thể gây bỏng bên trong nghiêm trọng chỉ sau 2 giờ và có thể dẫn đến tử vong.**
- **Cất giữ pin mới và pin đã qua sử dụng xa tầm tay trẻ em. Nếu khóa thông minh không đóng chặt, hãy ngừng sử dụng khóa thông minh và để xa tầm tay trẻ em.**
- **Nếu bạn cho rằng có thể đã nuốt phải hoặc để pin vào bên trong bất kỳ bộ phận nào của cơ thể, hãy tìm kiếm chăm sóc y tế ngay lập tức.**

Thay pin khóa thông minh

1. Mở nắp khóa thông minh như minh họa.

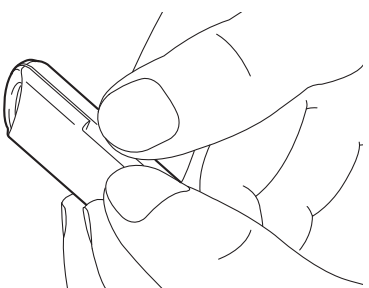

2. Tháo pin ra.

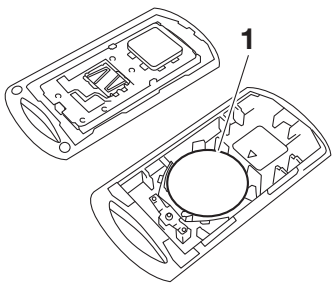

1. Pin

GHI CHÚ

Loại bỏ pin đã sử dụng theo quy định địa phương.

3. Chú ý các cực pin và lắp với mặt dương “+” hướng xuống dưới như trong hình minh họa.

Loại pin quy định:
CR2032

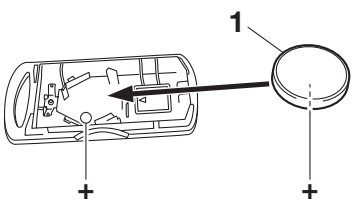

1. Pin

4. Nhẹ nhàng đóng nắp khóa thông minh.

Hệ thống khóa thông minh (LTF125-A)

VCA15785

CHÚ Ý

- **Sử dụng miếng vải khi dùng tua vít để mở nắp khóa thông minh. Tiếp xúc trực tiếp với vật thể cứng có thể làm hư hại hoặc trầy xước khóa thông minh.**
- **Cẩn trọng tránh làm hư hại hoặc dơ bẩn gioăng chống thấm nước.**
- **Không chạm vào các mạch và đầu dây bên trong. Vì có thể gây ra hỏng hóc.**
- **Không tác động lực quá mạnh vào khóa thông minh khi thay pin.**
- **Phải chắc chắn rằng pin được lắp đúng cách. Xác nhận hướng cực dương có dấu "+" của pin.**

VAU76491

Khóa điện

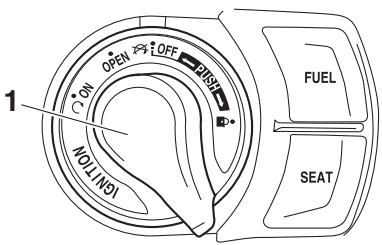

1. Núm khóa điện

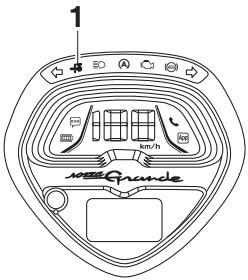

1. Đèn báo hệ thống khóa thông minh "🔑"

Khóa điện được sử dụng để tắt mở xe, khóa và mở khóa cổ xe và mở yên xe hoặc nắp bình xăng. Sau khi nhấn núm khóa điện (và xác nhận có khóa thông minh), có thể xoay khóa điện trong khi đèn chỉ báo hệ thống khóa thông minh đang sáng (khoảng 4 giây).

Hệ thống khóa thông minh (LTF125-A)

VWA18720

⚠ CẢNH BÁO

Khi xe đang di chuyển, tuyệt đối không xoay khóa điện sang vị trí "OFF", "🔓" hoặc "OPEN". Nếu không sẽ ngắt các mạch điện, làm mất khả năng điều khiển và gây tai nạn.

4

GHI CHÚ

Không nhấn núm khóa điện liên tục hoặc xoay khóa điện tới lui nhiều lần (nhiều hơn bình thường). Để bảo vệ khóa điện không bị hư hại, hệ thống khóa thông minh sẽ tạm thời bị vô hiệu và đèn chỉ báo hệ thống khóa thông minh sẽ nhấp nháy. Nếu điều này xảy ra, đợi cho đến khi đèn chỉ báo ngừng nhấp nháy, sau đó bật khóa điện.

Các vị trí của khóa điện được mô tả dưới đây.

VAU76502

ON

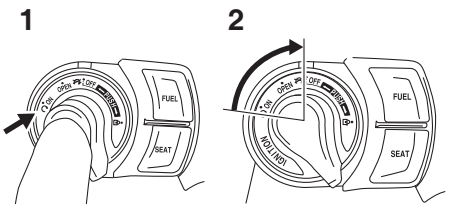

1. Nhấn
2. Xoay

Tất cả mạch điện được đóng và động cơ được khởi động.

Để bật nguồn xe

1. Bật khóa thông minh và mang khóa đến dải hoạt động.
2. Nhấn núm khóa điện và đèn chỉ báo khóa thông minh sẽ sáng trong khoảng 4 giây.
3. Khi đèn báo hệ thống khóa thông minh đang sáng, hãy xoay khóa điện sang vị trí “ON”. Tất cả các đèn xi nhan đều nhấp nháy hai lần và xe sẽ được bật nguồn.

GHI CHÚ

- Nếu điện áp ắc quy thấp, đèn xi nhan sẽ không nhấp nháy.
- Xem phần “Chế độ khẩn cấp” ở trang 10-67 để biết thông tin về bật nguồn xe mà không cần khóa thông minh.

VAU76511

OFF

1

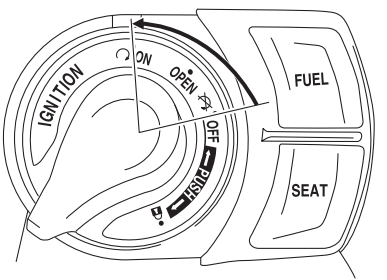

1. Xoay

Tất cả các mạch bị ngắt.

Để tắt nguồn xe

1. Khi khóa thông minh đang bật và nằm trong dải hoạt động, hãy xoay khóa điện sang vị trí “OFF”.
2. Tất cả các đèn xi nhan đều nhấp nháy một lần và xe tắt nguồn.

GHI CHÚ

Khi khóa điện được xoay sang vị trí “OFF” nhưng không thể xác nhận có khóa thông minh (khóa thông minh có thể nằm ngoài dải hoạt động hoặc đã được tắt), âm báo tìm xe sẽ phát ra âm thanh trong 3 giây và đèn báo khóa thông minh sẽ nhấp nháy trong khoảng 30 giây.

- Trong suốt 30 giây này, khóa điện có thể hoạt động tự do.
- Sau 30 giây, nguồn điện của xe sẽ tự động tắt.
- Để tắt nguồn ngay cho xe, nhấn núm khóa điện bốn lần trong vòng 2 giây.

VAUV0800

OPEN (mở)

Có thể mở nắp che nắp bình xăng và yên xe.

1. Khi khóa thông minh đang bật và nằm trong dải hoạt động, nhấn núm khóa điện.
2. Khi đèn báo hệ thống khóa thông minh đang sáng, hãy xoay khóa điện sang vị trí “OPEN”.

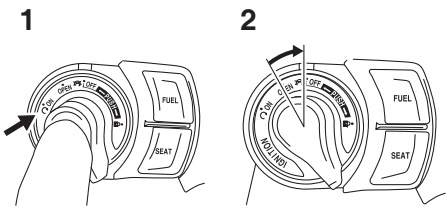

1. Nhấn
2. Xoay

Cách mở nắp che nắp bình xăng

Nhấn nút “FUEL” để mở nắp che nắp bình xăng.

Hệ thống khóa thông minh (LTF125-A)

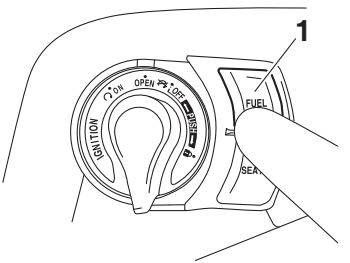

1. Nút “FUEL”

Cách đóng nắp che nắp bình xăng
Nhấn nắp che nắp bình xăng cho đến khi đóng khít.

GHI CHÚ
Phải chắc chắn là nắp che nắp bình xăng đã đóng kín trước khi lái xe.

Cách mở yên xe
Nhấn nút “SEAT” và sau đó nhấc phần sau yên xe lên.

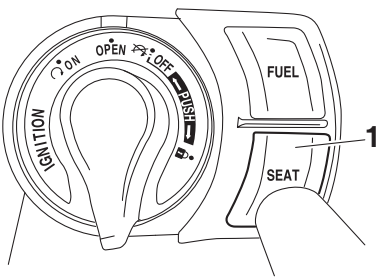

1. Nút “SEAT”

Cách đóng yên xe
Đóng yên xe lại và nhấn xuống ở phần sau yên xe để khóa lại.

GHI CHÚ

Phải chắc chắn là yên xe đã được đóng chặt trước khi khởi hành.

Nhắc nhở vị trí mở

Để hạn chế việc quên khóa xe và khóa điện vẫn ở vị trí "OPEN", âm báo tìm xe của hệ thống khóa thông minh sẽ phát ra âm thanh ở các điều kiện sau.

- Khi khóa điện đã ở vị trí mở được 3 phút
- Nếu khóa thông minh đã tắt trong khi khóa điện vẫn ở vị trí mở
- Nếu bạn đi ra khỏi phạm vi hoạt động của hệ thống khóa thông minh và khóa điện vẫn còn ở vị trí đang mở

Nếu máy bíp phát ra âm thanh trong vòng 3 phút, xoay khóa điện sang vị trí "OFF" hoặc "".

Nếu âm báo tìm xe phát ra âm thanh do bởi khóa thông minh đã tắt hoặc ngoài phạm vi hoạt động, bật khóa thông minh hoặc mang khóa trở lại dải hoạt động.

GHI CHÚ

- Âm báo sẽ tắt sau 1 phút.
- Có thể mở yên xe bằng khóa cơ. (Xem trang 7-33.)

Hệ thống khóa thông minh (LTF125-A)

VAU76521

“🔒” (khóa)

4

1

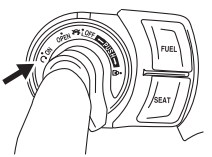

2

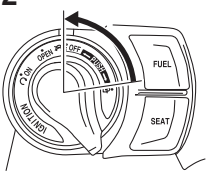

1. Đẩy.
2. Rẽ.

Cổ lái sẽ được khóa, và tất cả hệ thống điện đều ngắt.

Để khóa cổ lái

1. Xoay tay lái về hết bên trái.
2. Khi khóa thông minh đang bật và nằm trong dải hoạt động, nhấn núm khóa điện.
3. Khi đèn báo hệ thống khóa thông minh đang sáng, hãy nhấn và xoay khóa điện sang vị trí “🔒”.

GHI CHÚ

Nếu cổ lái không khóa, thử xoay tay lái ra sau về phía bên phải nhẹ nhàng.

Để mở khóa cổ lái

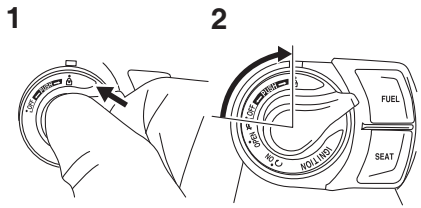

1. Đẩy.
2. Rẽ.

1. Khi khóa thông minh đang bật và nằm trong dải hoạt động, nhấn núm khóa điện.
2. Khi đèn chỉ báo hệ thống khóa thông minh đang sáng, xoay khóa điện sang vị trí mong muốn.

Hệ thống dừng tạm thời

VAU76826

Hệ thống dừng tạm thời

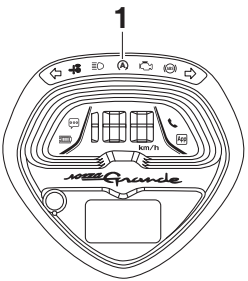

1. Đèn chỉ báo hệ thống dừng tạm thời "Ⓐ"

Hệ thống dừng tạm thời tự động dừng động cơ khi dừng xe để giảm tiếng ồn, kiểm soát lượng khí thải ra môi trường xung quanh và giảm tiêu hao nhiên liệu. Khi người lái xoay nhẹ tay ga, động cơ sẽ tự khởi động và xe sẽ khởi hành.

VCA23961

CHÚ Ý

Bạn phải chắc chắn khóa điện đã tắt khi đỗ xe hoặc để xe không quan sát. Nếu hệ thống dừng tạm thời để ở trạng thái bật, ắc quy sẽ mau cạn và không thể khởi động lại động cơ do ắc quy không đủ điện áp.

GHI CHÚ

- Mặc dù động cơ thường ngừng cùng lúc khi xe dừng, vẫn có thể mất một chút thời gian để động cơ ngừng hẳn khi xe vận hành dưới 10 km/h, như trong trường hợp giao thông đông đúc.

- Nếu bạn cho rằng điện áp ắc quy thấp vì bạn không thể khởi động động cơ bằng công tắc đề hoặc vì lý do khác, không bật hệ thống dừng tạm thời.
- Nên đến đại lý Yamaha để kiểm tra ắc quy định kỳ theo lịch bảo dưỡng định kỳ.

VAU76671

Hoạt động của hệ thống dừng tạm thời

VAU76687

Kích hoạt hệ thống dừng tạm thời

1. Bật công tắc chính.

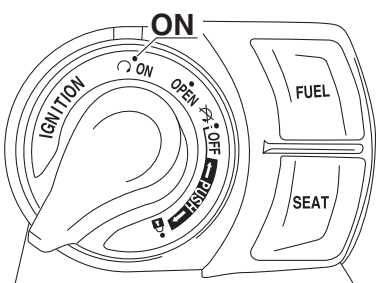

2. Chuyển công tắc hệ thống dừng tạm thời sang vị trí "Ⓐ".

Hệ thống dừng tạm thời

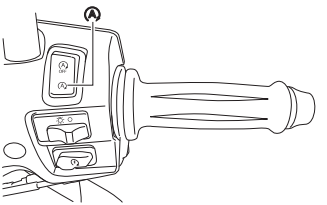

5

3. Hệ thống dừng tạm thời được kích hoạt và đèn báo sáng khi đáp ứng các điều kiện sau đây:
   - Công tắc hệ thống dừng tạm thời được chuyển sang vị trí "Ⓐ".
   - Sau khi làm nóng động cơ, để động cơ chạy garanty trong một khoảng thời gian.
   - Xe đã vận hành ở tốc độ cao hơn 10km/h.

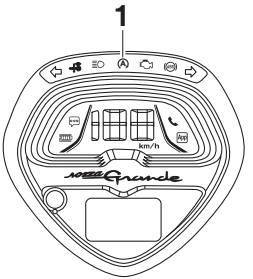

4. Để tắt hệ thống dừng tạm thời, chuyển công tắc hệ thống dừng tạm thời sang vị trí "Ⓐ$_{OFF}$".

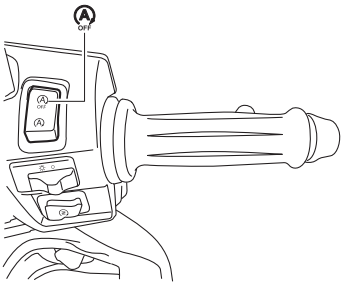

GHI CHÚ

- Để bảo toàn nguồn điện ắc quy, không kích hoạt hệ thống dừng tạm thời.
- Nếu hệ thống dừng tạm thời không được kích hoạt, hãy mang xe đến đại lý Yamaha để kiểm tra ắc quy.

VAU76832

Ngừng động cơ

Động cơ sẽ tự động dừng hoạt động khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

- Công tắc hệ thống dừng tạm thời được chuyển sang vị trí "Ⓐ".
- Đèn báo "Ⓐ" trên đồng hồ đa chức năng sáng.
- Xe dừng với tay ga đã được nhả hoàn toàn.

Lúc này, đèn báo "Ⓐ" bắt đầu nhấp nháy để báo động cơ hiện đang ngừng bởi hệ thống dừng tạm thời.

Hệ thống dừng tạm thời

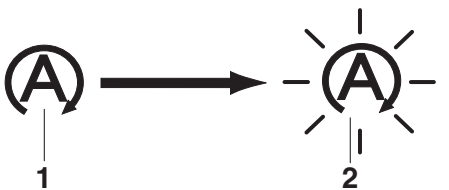

1. Sáng
2. Nhấp nháy

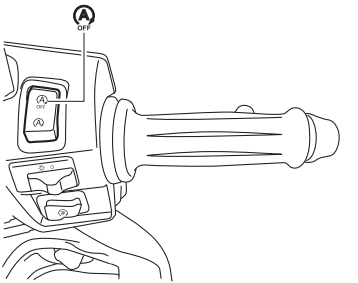

VAU76704

Khởi động lại động cơ

Nếu bạn xoay tay ga trong khi đèn báo hệ thống dừng tạm thời đang nhấp nháy, động cơ sẽ tự khởi động lại và đèn báo "Ⓐ" sẽ ngừng nhấp nháy.

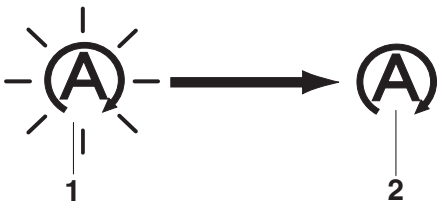

1. Nhấp nháy
2. Tắt

VWA18731

⚠ CẢNH BÁO

Không xoay tay ga quá mức hoặc quá nhanh khi hệ thống dừng tạm thời được kích hoạt và động cơ dừng hoạt động. Vì như vậy xe sẽ di chuyển bất ngờ sau khi khởi động lại.



GHI CHÚ

- Khi chân chống cạnh được gạt xuống, hệ thống dừng tạm thời sẽ mất tác dụng.

5

Hệ thống dừng tạm thời

- Nếu hệ thống dừng tạm thời không hoạt động đúng, hãy mang xe đến đại lý Yamaha để kiểm tra xe.

VAU76711

Các biện pháp an toàn khi sử dụng hệ thống dừng tạm thời

5

Để ngăn ngừa xảy ra tai nạn do vận hành không đúng cách, hãy đọc cẩn thận và tuân thủ theo các cẩn trọng cần lưu ý sau đây.

VWA18741

⚠ CẢNH BÁO

Khi đang đi bộ vừa đi vừa đẩy xe, phải chắc chắc rằng khóa điện đã tắt. Nếu đẩy xe khi hệ thống dừng tạm thời đang bật, động cơ có thể sẽ khởi động và xe sẽ di chuyển nếu vô tình xoay tay ga.

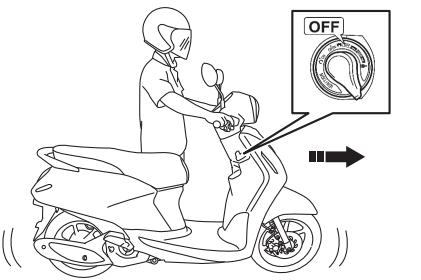

VWA18751

⚠ CẢNH BÁO

Khi dựng xe bằng chân chống đứng, phải chắc chắn rằng khóa điện tắt. Nếu dựng xe bằng chân chống đứng

khi hệ thống dừng tạm thời đang bật, động cơ có thể khởi động và xe có thể di chuyển nếu vô tình xoay tay ga.

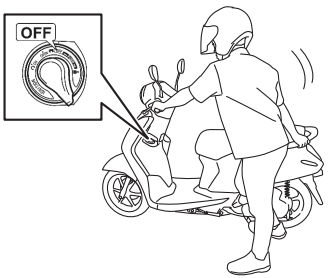

VWA18771

⚠ CẢNH BÁO

- **Khi không sử dụng xe, phải chắc chắn rằng khóa điện đã tắt.**
- **Không để hệ thống dừng tạm thời bật khi đỗ xe. Nếu không động cơ có thể khởi động và xe có thể di chuyển nếu vô tình xoay tay ga.**

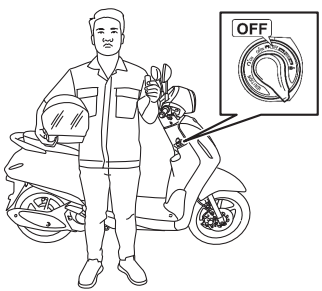

5

Hệ thống dừng tạm thời

VWA18781

⚠ CẢNH BÁO

Trước khi thực hiện bảo dưỡng, phải chắc chắn khóa điện đã tắt. Nếu thực hiện việc bảo trì khi hệ thống dừng tạm thời đang bật, động cơ có thể khởi động và xe sẽ di chuyển nếu vô tình xoay tay ga.

5

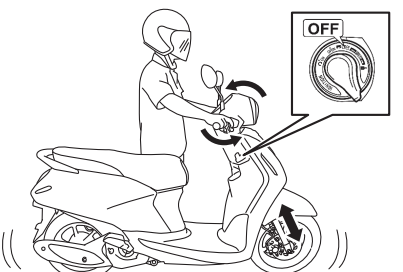

VAUU2231

CCU (Bộ điều khiển truyền thông)

Mẫu xe này được trang bị một CCU cho phép kết nối xe của bạn với điện thoại thông minh bằng công nghệ không dây Bluetooth và ứng dụng điện thoại thông minh Yamaha Motorcycle Connect.
Nhờ kết nối này, các thông báo từ các ứng dụng SNS (dịch vụ mạng xã hội), các cuộc gọi đến và cuộc gọi nhỡ được truyền tín hiệu đến bạn đồng thời hiển thị mức pin của điện thoại thông minh.
Ứng dụng Yamaha Motorcycle Connect cũng cung cấp những thông tin khác như vị trí đỗ xe cuối cùng của bạn, v.v.

VWAN0070

⚠ CẢNH BÁO

- **Luôn dừng xe trước khi sử dụng điện thoại thông minh.**
- **Tuyệt đối không được bỏ tay khỏi tay lái khi đang lái xe.**
- **Luôn tập trung khi đang lái xe bằng cách quan sát và để ý đến đường đi.**

VCAN0150

CHÚ Ý

Kết nối bluetooth có thể không hoạt động trong các tình huống sau đây.

- **Tại các vị trí tiếp xúc với sóng vô tuyến mạnh hoặc nhiễu điện từ khác.**

Tính năng đặc biệt

- **Gần các thiết bị phát sóng vô tuyến mạnh (Tháp phát thanh hoặc truyền hình, nhà máy phát điện, đài truyền hình, sân bay, v.v.).**

6

Ghép nối CCU và điện thoại thông minh của bạn

1. Quét mã QR bên dưới và tải về ứng dụng Yamaha Motorcycle Connect.

GHI CHÚ

Yamaha Motorcycle Connect có thể sẽ không hoạt động trên tất cả các dòng điện thoại thông minh và phiên bản OS (hệ điều hành).

2. Mở yên xe. (Xem trang 7-31.)
3. Tháo nắp ắc quy.

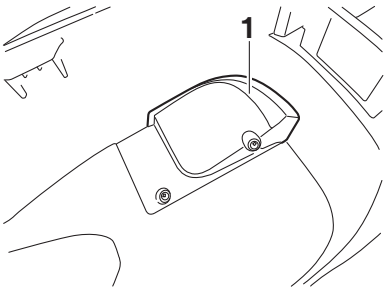

1. Nắp ắc quy

4. Lấy CCU ra và quét mã QR bằng ứng dụng Yamaha Motorcycle Connect.

GHI CHÚ

Bạn cũng có thể tiến hành ghép nối bằng cách dùng số khung. (Xem trang 13-1.) Tham khảo màn hình đăng nhập trong ứng dụng Yamaha Motorcycle Connect.

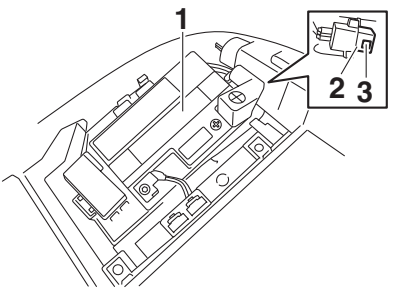

1. Nắp ắc quy
2. CCU (Bộ điều khiển truyền thông)
3. Mã QR của CCU

5. Khi hoàn tất ghép nối, biểu tượng Yamaha Motorcycle Connect và đồng hồ báo mức pin của điện thoại thông minh sẽ hiển thị.

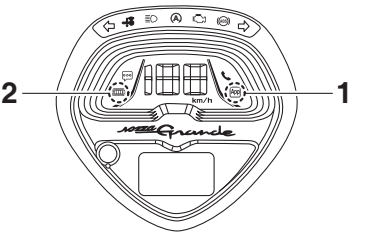

1. Biểu tượng Yamaha Motorcycle Connect
2. Đồng hồ báo mức pin của điện thoại thông minh

GHI CHÚ

- Sau khi được ghép nối, điện thoại thông minh được đăng ký vào CCU. Trong lần tới khi mở khóa xe

và ứng dụng Yamaha Motorcycle Connect hoạt động, kết nối sẽ được thực hiện tự động.

- Mỗi lần chỉ có thể kết nối một điện thoại thông minh với CCU.

Những thiết bị và chức năng điều khiển

VAUU1031

Khóa điện/khóa cổ xe

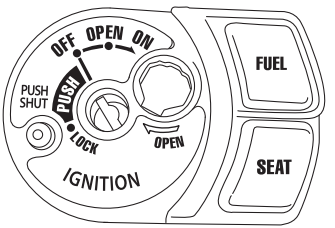

Khóa điện/khóa cổ xe để điều khiển hệ thống đánh lửa và hệ thống chiếu sáng, khóa cổ xe và mở yên xe và mở nắp bình xăng. Những vị trí khác nhau của khóa điện được mô tả dưới đây.

GHI CHÚ

Khóa điện được gắn nắp khóa an toàn.

VAUV0191

ON

Tất cả mạch điện được đóng và động cơ được khởi động. Chìa khóa không rút ra được.

GHI CHÚ

- Đèn bảng đồng hồ sẽ tự động sáng khi bật khóa sang vị trí “ON”.
- Có thể nghe tiếng bơm xăng khi chìa khóa ở vị trí “ON”.

VAU45752

OFF

Tất cả các mạch bị ngắt. Chìa khóa có thể rút ra được.

VWA10073

⚠ CẢNH BÁO

Khi xe đang di chuyển, tuyệt đối không xoay khóa về vị trí "OFF", nếu không sẽ ngắt hệ thống mạch điện, làm mất khả năng điều khiển và gây tai nạn.

VAU43143

LOCK

Cổ lái sẽ được khóa, và tất cả hệ thống điện đều ngắt. Chìa khóa có thể rút ra được.

Để khóa cổ lái

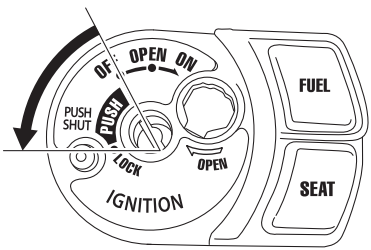

1. Xoay tay lái về hết bên trái.
2. Đẩy chìa khóa vào từ vị trí "OFF" và sau đó vừa đẩy vừa xoay chìa khóa sang vị trí "LOCK".
3. Rút chìa khóa ra.

VAUN0354

GHI CHÚ

Nếu cổ lái không khóa, thử xoay tay lái ra sau về phía bên phải nhẹ nhàng.

Để mở khóa cổ lái

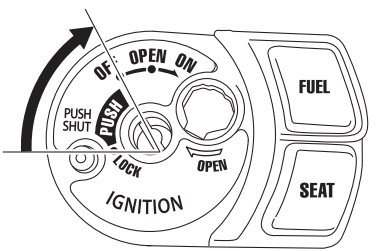

Đút chìa khóa vào và xoay sang vị trí “OFF”.

Nắp khóa an toàn

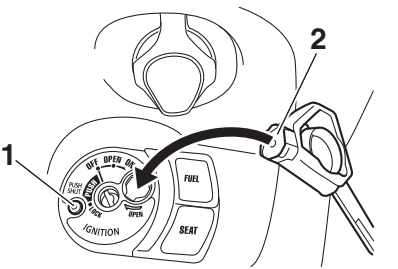

1. Cần “SHUT”
2. Chìa khóa nắp khóa an toàn

Để mở nắp khóa an toàn

Tra chìa khóa khóa an toàn vào như minh họa, sau đó xoay chìa khóa sang bên phải để mở nắp khóa an toàn.

Để đóng nắp khóa an toàn
Nhấn nút “PUSH SHUT” để đóng nắp khóa an toàn.

VAU7712A

Đèn báo và đèn cảnh báo

LTF125-I

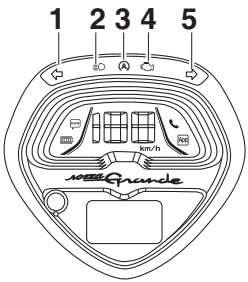

1. Đèn xinhan báo rẽ trái “⇦”
2. Đèn báo bật đèn pha “≣○”
3. Đèn chỉ báo hệ thống dừng tạm thời “Ⓐ”
4. Đèn cảnh báo sự cố động cơ “”
5. Đèn xinhan báo rẽ phải “⇨”

Những thiết bị và chức năng điều khiển

LTF125-A

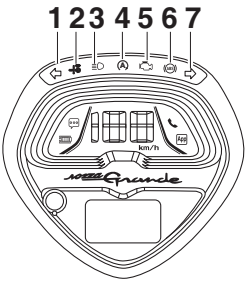

1. Đèn xinhan báo rẽ trái "⇦"
2. Đèn báo hệ thống khóa thông minh "🔑"
3. Đèn báo bật đèn pha "≣○"
4. Đèn chỉ báo hệ thống dừng tạm thời "Ⓐ"
5. Đèn cảnh báo sự cố động cơ "🔧"
6. Đèn cảnh báo hệ thống chống bó cứng phanh (ABS) "(ABS)"
7. Đèn xinhan báo rẽ phải "⇨"

VAU11033

Đèn báo bật xi nhan "⇦" và "⇨"

Mỗi đèn báo sẽ nhấp nháy khi đèn xi nhan tương ứng nháy.

VAU11081

Đèn báo bật đèn pha "≣○"

Đèn báo này sẽ bật sáng khi bật công tắc đèn pha.

VAU77562

Đèn cảnh báo sự cố động cơ "🔧"

Đèn cảnh báo này sẽ sáng nếu phát hiện sự cố trong động cơ hoặc hệ thống kiểm soát xe khác. Nếu tình trạng này xảy ra, hãy mang xe đến đại lý Yamaha để kiểm tra hệ thống chẩn đoán trên xe.

GHI CHÚ

Khi mở khóa xe, đèn này sẽ chỉ sáng vài giây và sau đó tắt. Nếu không, hãy mang xe tới đại lý Yamaha để kiểm tra.

VAU85192

Đèn cảnh báo ABS "(ABS)" (đối với các mẫu xe có ABS)

Đèn cảnh báo này sẽ sáng khi mới mở khóa điện của xe và sẽ tắt sau khi bắt đầu lái xe. Hệ thống chống bó cứng phanh có thể bị lỗi nếu đèn cảnh báo này sáng khi đang lái xe.

VWA16043

⚠ CẢNH BÁO

Nếu đèn cảnh báo ABS không tắt sau khi đạt vận tốc 10 km/h (6 mi/h) hoặc nếu đèn cảnh báo sáng khi đang lái xe:

- **Đặc biệt cẩn trọng để tránh khả năng bánh xe bị khóa trong quá trình phanh khẩn cấp.**
- **Mang xe đến đại lý Yamaha để kiểm tra xe càng sớm càng tốt.**

GHI CHÚ

- Nếu nhấn công tắc khởi động khi động cơ đang hoạt động, đèn cảnh báo ABS sẽ sáng, nhưng đây không phải là trục trặc hệ thống.

- Nếu khởi động động cơ khi xe đang dựng chân chống đứng, đèn cảnh báo ABS có thể sáng, nhưng đây không phải là trục trặc hệ thống.

VAU78602

Đèn chỉ báo của hệ thống khóa thông minh "" (LTF125-A)

Đèn chỉ báo cho biết trạng thái của hệ thống khóa thông minh. Khi hệ thống khóa thông minh đang hoạt động bình thường, đèn chỉ báo này sẽ tắt. Nếu có lỗi xảy ra ở hệ thống khóa thông minh, đèn chỉ báo sẽ nhấp nháy. Đèn chỉ báo cũng nhấp nháy khi giao tiếp giữa xe và khóa thông minh diễn ra và khi một vài hoạt động của khóa thông minh được thực hiện.

VAU76382

Đèn báo Hệ thống dừng tạm thời "Ⓐ"

Đèn chỉ báo này sẽ sáng khi hệ thống dừng tạm thời kích hoạt. Đèn chỉ báo sẽ nhấp nháy khi động cơ tự ngừng bởi hệ thống dừng tạm thời.

GHI CHÚ

Ngay cả nếu hệ thống dừng tạm thời được cài đặt sang vị trí "Ⓐ", đèn chỉ báo này sẽ không sáng. (Xem trang 5-2.)

VAUN3472

Cụm đồng hồ đa chức năng

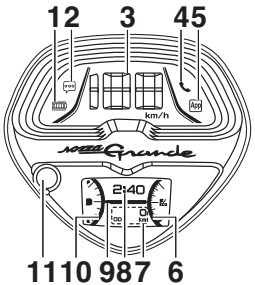

1. Đồng hồ báo mức pin của điện thoại thông minh
2. Biểu tượng thông báo đến “ ”
3. Đồng hồ công tơ mét
4. Biểu tượng cuộc gọi đến “ ”
5. Biểu tượng Yamaha Motorcycle Connect
6. Đồng hồ tiết kiệm nhiên liệu tức thời
7. Màn hình hiển thị đa chức năng
8. Đồng hồ
9. Màn hình hiển thị chạy
10. Đồng hồ báo mức xăng
11. Nút “RESET/SELECT”

VWA12423

⚠ CẢNH BÁO

Nên ngừng xe trước khi thực hiện bất kỳ thay đổi cài đặt nào đối với cụm đồng hồ đa chức năng. Thay đổi

cài đặt trong khi đang lái xe có thể làm cho người điều khiển xe bị chi phối và dễ gây ra tai nạn.

GHI CHÚ

Đảm bảo đã bật khóa điện trước khi sử dụng nút “SEL/RES”.

VAUV0992

Biểu tượng cuộc gọi đến “ ”

Biểu tượng này nhấp nháy khi có cuộc gọi đến điện thoại thông minh được kết nối. Nếu bạn không trả lời cuộc gọi, biểu tượng vẫn duy trì cho đến khi bạn tắt khóa điện của xe.

GHI CHÚ

Chức năng này chỉ hoạt động khi điện thoại thông minh được kết nối với xe.

VAUV1002

Biểu tượng thông báo đến “ ”

Biểu tượng này nhấp nháy trong 10 giây khi điện thoại thông minh được kết nối nhận được SNS, E-mail hoặc thông báo khác. Sau đó, biểu tượng vẫn duy trì cho đến khi bạn tắt khóa điện của xe.

GHI CHÚ

- Chức năng này chỉ hoạt động khi điện thoại thông minh được kết nối với xe.

- Phải cài đặt thông báo trước cho mỗi ứng dụng trên điện thoại thông minh được kết nối.

VAUN2863

Biểu tượng Yamaha Motorcycle Connect

Biểu tượng này sẽ hiển thị khi CCU và điện thoại thông minh được kết nối qua ứng dụng Yamaha Motorcycle Connect.

GHI CHÚ

Ngay cả khi điện thoại thông minh không được kết nối, khi mở khóa điện của xe, biểu tượng này vẫn hiển thị trong vài giây. Nếu không, hãy mang xe đến đại lý Yamaha để kiểm tra CCU và mạch điện.

VAUN2874

Đồng hồ đo mức pin điện thoại thông minh

Đồng hồ này cho biết mức pin hiện tại của điện thoại thông minh được kết nối. Phần vạch hiển thị của đồng hồ sẽ chuyển từ đầy sang trống khi mức pin giảm. Khi mức pin còn lại từ 10% trở xuống, vạch cuối cùng bắt đầu nhấp nháy.

GHI CHÚ

Ngay cả khi điện thoại thông minh không được kết nối, khi mở khóa điện của xe, biểu tượng này vẫn hiển thị

trong vài giây. Nếu không, hãy mang xe đến đại lý Yamaha để kiểm tra CCU và mạch điện.

VAU86831

Đồng hồ công tơ mét

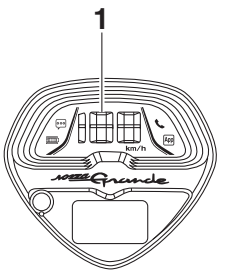

1. Đồng hồ công tơ mét

Đồng hồ công tơ mét hiển thị tốc độ chạy của xe.

VAUN3851

Đồng hồ báo mức xăng

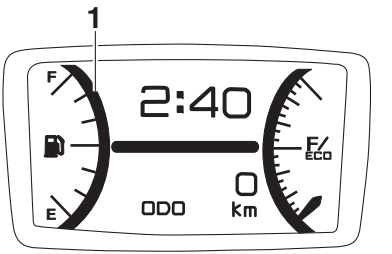

1. Đồng hồ báo mức xăng

Đồng hồ báo mức xăng hiển thị mức xăng còn lại trong bình. Phần vạch hiển thị của Đồng hồ báo mức xăngsẽ mất dần từ “F” (đầy) sang “E” (hết xăng) khi mức xăng giảm. Khi vạch cuối cùng của

đồng hồ báo mức xăng nhấp nháy, cần nên bổ sung nhiên liệu càng sớm càng tốt.

GHI CHÚ

Nếu phát hiện sự cố trong mạch điện, vạch mức xăng sẽ nhấp nháy liên tục. Nếu tình trạng này xảy ra, hãy mang xe đến đại lý Yamaha để kiểm tra.

VCAE0121

CHÚ Ý

Không để xe hết xăng. Điều này có thể gây hư hỏng cho ống xúc tác.

VAU87300

Đồng hồ



1. Đồng hồ

Đồng hồ sử dụng loại hệ thống 12 giờ.

Để cài đặt đồng hồ

1. Nhấn nút “RESET/SELECT” cho đến khi các số chỉ giờ bắt đầu nhấp nháy.

2. Sử dụng nút “RESET/SELECT” để cài đặt giờ.
3. Nhấn nút “RESET/SELECT” cho đến khi các số chỉ phút bắt đầu nhấp nháy.
4. Sử dụng nút “RESET/SELECT” để cài đặt phút.
5. Nhấn nút “RESET/SELECT” cho đến khi các số chỉ phút dừng nhấp nháy. Cài đặt được xác nhận.

VAU87410

Màn hình hiển thị chạy

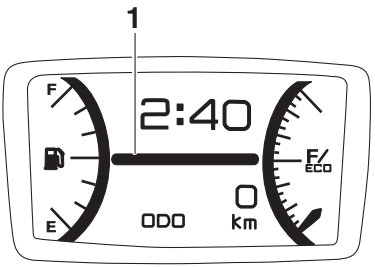

1. Màn hình hiển thị chạy

Màn hình hiển thị chạy được kích hoạt khi xe chạy ở tốc độ từ 10 km/h (6 mi/h) trở lên.

VAU87420

Đồng hồ tiết kiệm nhiên liệu tức thời

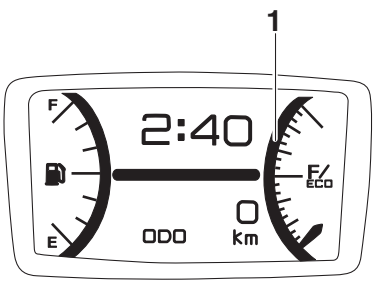

1. Đồng hồ đo lượng tiêu thụ xăng tức thời

Đồng hồ này hiển thị mức tiết kiệm nhiên liệu tức thời (tiêu thụ nhiên liệu) trên khoảng 18 vạch chia.

Khu vực đồng hồ mức tiết kiệm nhiên liệu tức thời tới vạch chia 12 được hiển thị bằng màu xanh lam và vùng giữa vạch chia 12 và 18 được hiển thị bằng màu xanh lục.

VAU87510

Màn hình hiển thị đa chức năng

Màn hình hiển thị đa chức năng bao gồm:

- một đồng hồ đo quãng đường xe chạy (ODO)
- một đồng hồ đo hành trình (TRIP)
- một màn hình hiển thị lượng tiêu thụ xăng tức thời (F/ECO)
- một màn hình hiển thị lượng tiêu thụ xăng trung bình (AVE F/ECO)
- một màn hình hiển thị điện áp ắc quy (BATT)

- một biểu tượng hỗ trợ SMG (Display ON/OFF)

Nhấn nút “RESET/SELECT” để thay đổi màn hình hiển thị theo trình tự sau:

ODO → TRIP → F/ECO → AVE F/ECO → BATT → Display ON/OFF → ODO

VAU86891

Đồng hồ đo quãng đường đã đi của xe

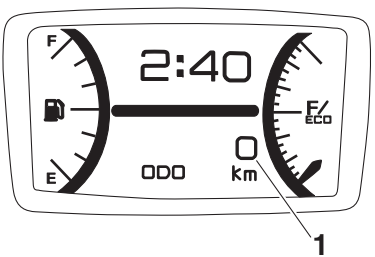

1. Đồng hồ đo quãng đường đã đi của xe

Đồng hồ đo quãng đường cho biết tổng quãng đường xe đã chạy được.

GHI CHÚ

Đồng hồ đo tổng quãng đường xe đã đi sẽ khóa ở mức “999999” và không thể thiết lập lại.

VAU88010

Đồng hồ đo hành trình

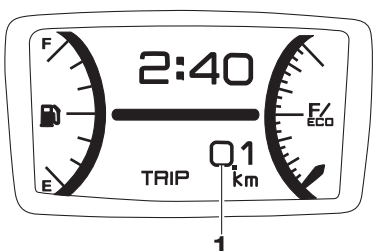

1. Đồng hồ đo hành trình

Đồng hồ đo hành trình cho biết quãng đường xe chạy từ lần cài đặt lại cuối cùng.

Để cài đặt lại đồng hồ đo hành trình, hãy chuyển màn hình hiển thị thành đồng hồ đo hành trình, sau đó nhấn nút “RESET/SELECT” cho đến khi đồng hồ được cài đặt lại.

GHI CHÚ

Đồng hồ đo hành trình sẽ thiết lập lại và tiếp tục đếm sau khi tới con số 999.9.

VAU87750

Màn hình hiển thị lượng tiêu thụ xăng tức thời

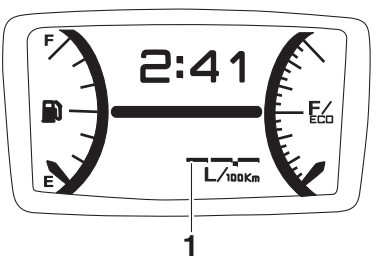

1. Màn hình hiển thị lượng tiêu thụ xăng tức thời

Màn hình này hiển thị lượng tiêu thụ xăng trong các điều kiện lái xe hiện hành. Bạn có thể đặt thành "km/L" hoặc "L/100 km". Để chuyển đơn vị đo lượng tiêu thụ xăng, hãy nhấn nút "RESET/SELECT" cho đến khi đơn vị đo thay đổi.

- "km/L": quãng đường xe có thể đi với 1.0 L xăng.
- "L/100 km": lượng xăng xe cần để đi 100 km.

GHI CHÚ

Khi chạy xe ở tốc độ dưới 10 km/h (6 dặm/h), "_ _._" sẽ được hiển thị.

VAU87840

Màn hình hiển thị lượng tiêu thụ xăng trung bình

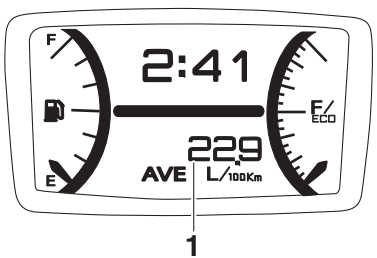

1. Màn hình hiển thị lượng tiêu thụ xăng trung bình

Màn hình sẽ hiển thị chế độ tiêu thụ xăng trung bình kể từ lần cài đặt lại sau cùng. Màn hình hiển thị lượng tiêu thụ xăng trung bình có thể được đặt thành "AVE_ _._ km/L" hoặc "AVE_ _._ L/100 km". Chế độ màn hình hiển thị lượng tiêu thụ xăng trung bình sẽ được cài đặt giống như chế độ màn hình hiển thị lượng xăng tiêu thụ tức thời.

- "AVE_ _._ km/L": quãng đường trung bình xe có thể đi với 1.0 L xăng.
- "AVE_ _._ L/100 km": lượng xăng trung bình cần để đi 100 km.

GHI CHÚ

- Để cài đặt lại màn hình hiển thị, hãy nhấn nút "RESET/SELECT" cho đến khi màn hình được cài đặt lại.
- Sau khi cài đặt lại, "_ _._" sẽ được hiển thị đến khi xe đã đi được một đoạn đường.

VAU86960

Màn hình hiển thị điện áp ắc quy

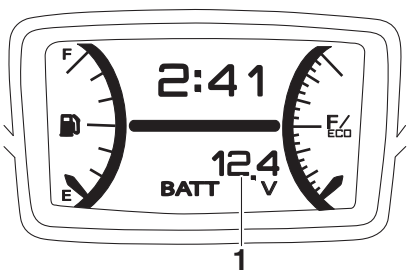

1. Màn hình hiển thị điện áp ắc quy

Màn hình này cho biết trạng thái sạc ắc quy.

- Trên 12.8 V = Sạc đầy.
- Dưới 12.7 V = Cần sạc lại.

GHI CHÚ

Nếu điện áp của ắc quy dưới 9.0 V, "_ _._" sẽ hiển thị.

VAUN3890

Biểu tượng hỗ trợ tăng tốc (SMG)

Dòng xe này được trang bị hệ thống khởi động từ, không chỉ để khởi động động cơ mà còn hỗ hỗ trợ khi tăng tốc. Khi chức năng hỗ trợ tăng tốc hoạt động, màn hình hiển thị sẽ xuất hiện biểu tượng hỗ trợ tăng tốc.

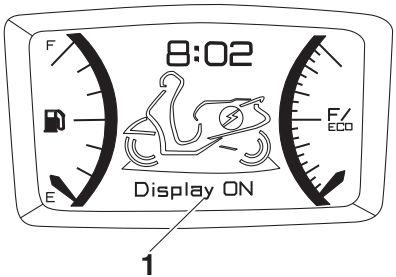

1. Màn hình BẬT

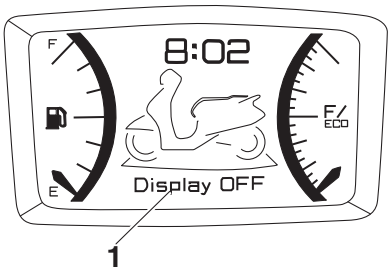

1. Màn hình TẮT

Có thể tắt biểu tượng hỗ trợ tăng tốc. Để tắt màn hình, nhấn lại nút “SEL/RES” trong một giây. Để bật lại màn hình hiển thị, nhấn lại nút “SEL/RES” trong một giây.

GHI CHÚ

Khi điện áp ắc quy thấp, hệ thống khởi động từ sẽ không thể hỗ trợ tăng tốc.

VAU1234U

Các công tắc tay lái

Trái

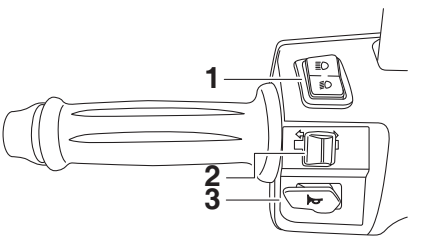

1. Công tắc pha cốt "≣O/≣O"
2. Công tắc đèn xinhan "⇦/⇨"
3. Công tắc còi "🔊"

Phải

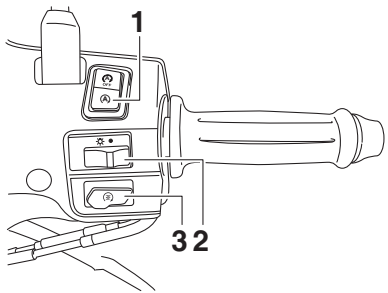

1. Công tắc Hệ thống dừng tạm thời **"Ⓐ/Ⓐ"**
2. Công tắc đèn **"☼/●"**
3. Công tắc đề **"Ⓢ"**

VAU12402

Công tắc pha cốt "≡D/≡D"

Nhấn công tắc về "≡D" để bật đèn pha và về "≡D" để bật đèn cốt.

VAU12461

Công tắc đèn xinhan "⇦/⇨"

Để bật xinhan rẽ phải, gạt công tắc về phía "⇨". Để bật xinhan rẽ trái, gạt công tắc về phía "⇦". Khi nhả ra, công tắc sẽ bật về vị trí trung gian. Để tắt xinhan, nhấn công tắc vào để trở về vị trí trung gian.

VAU12501

Công tắc còi "🔊"

Nhấn công tắc còi để phát ra tiếng còi.

VAUV0670

Công tắc đèn "☼/●"

Gạt công tắc đèn sang "☼" để bật đèn pha. Gạt công tắc sang "●" để tắt đèn pha.

7

VAU12722

Công tắc đề "Ⓢ"

Khi chân chống cạnh bật lên, vừa bấm công tắc này vừa bóp tay phanh trước hoặc sau để khởi động động cơ bằng nút đề. Xem trang 9-2 để được hướng dẫn trước khi khởi động động cơ.

VAU76391

Công tắc Hệ thống dừng tạm thời "Ⓐ/Ⓐ OFF"

Để bật hệ thống dừng tạm thời, nhấn công tắc sang vị trí "Ⓐ". Để tắt hệ thống dừng tạm thời, nhấn công tắc sang vị trí "Ⓐ OFF".

VAU12892

Tay phanh

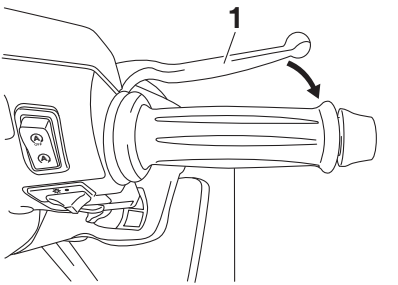

1. Tay phanh trước

Tay phanh được bố trí ở bên phải của tay lái. Để dùng phanh, kéo tay phanh về phía tay ga.

VAU12952

Tay phanh sau

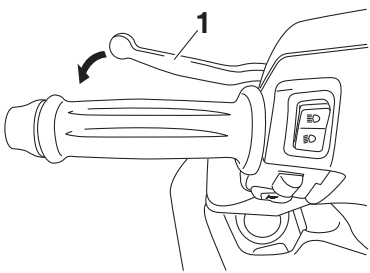

1. Tay phanh sau

Tay phanh sau được bố trí ở bên trái của tay lái. Để dùng phanh sau, kéo tay phanh về phía tay lái.

VAU77822

ABS (đối với các mẫu xe có ABS)

ABS (hệ thống chống bó cứng phanh) của mẫu xe này hoạt động trên hệ thống phanh trước.

Vận hành phanh như khi bạn vận hành với hệ thống phanh thông thường. Nếu kích hoạt hệ thống ABS, bạn sẽ cảm nhận cảm giác xung động ở tay phanh trước. Trong tình huống này, tiếp tục phanh và để hệ thống ABS hoạt động, không nhấn phanh lên xuống liên tục vì như vậy sẽ làm giảm hiệu quả phanh.

VWA16051

⚠ CẢNH BÁO

Luôn giữ đủ khoảng cách từ xe của bạn với xe phía trước để phù hợp với tốc độ lái xe ngay cả với hệ thống ABS.

- **Hệ thống ABS sẽ hoạt động tốt nhất ở khoảng cách phanh dài.**
- **Trên một số bề mặt, chẳng hạn như đường rải sỏi hoặc gồ ghề, khoảng cách phanh có thể sẽ dài hơn khi có ABS so với khi không có.**

Hệ thống ABS được giám sát bởi một ECU, và sẽ chuyển đổi hệ thống phanh sang phanh thông thường nếu xảy ra sự cố.

GHI CHÚ

- Hệ thống ABS thực hiện kiểm tra tự chẩn đoán mỗi khi xe khởi hành lần đầu tiên sau khi bật khóa điện và xe đang chạy với tốc độ từ 10 km/h (6 mi/h) trở lên. Trong suốt quá trình kiểm tra này, có thể nghe tiếng ồn và cảm thấy rung động ở tay phanh, nhưng đây không phải là do hỏng hóc.
- Hệ thống ABS có chế độ kiểm tra cho phép chủ xe trải nghiệm một cảm giác xung động ở tay phanh trước. Tuy nhiên, cần phải có dụng cụ đặc biệt vì thế vui lòng tham vấn đại lý Yamaha.

VCA20100

CHÚ Ý

Cẩn thận tránh làm hư hại cảm biến hoặc rô to cảm biến, vì như vậy sẽ làm cho hệ thống ABS hoạt động sai chức năng.

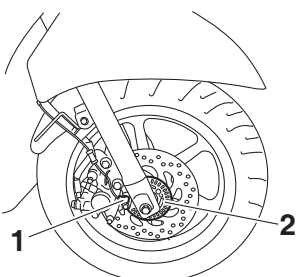

1. Cảm biến bánh xe trước
2. Rô to cảm biến bánh xe trước

VAU62370

Nắp bình xăng

Để tháo nắp bình xăng

1. Tra chìa khóa vào ổ khóa điện và xoay sang vị trí “OPEN”.

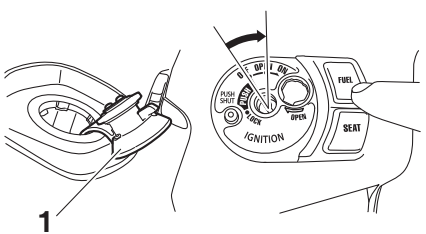

1. Nắp bình xăng

2. Nhấn nút “FUEL” để mở nắp bình xăng.

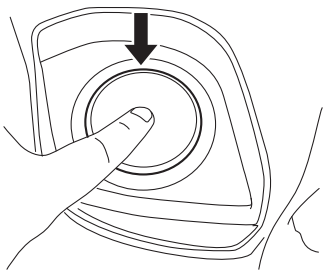

VWA10132

⚠ CẢNH BÁO

Phải bảo đảm rằng nắp bình xăng được đóng kín trước khi lái xe. Rò rỉ xăng có thể gây nguy cơ cháy.

Để lắp nắp bình xăng

Nhấn nắp bình xăng xuống trở vào vị trí ban đầu. Có một tiếng tách phát ra khi nắp bình xăng đã được khóa.

VAU13213

Xăng

Chắc chắn phải có đủ xăng trong bình.

VWA10882

⚠ CẢNH BÁO

Xăng và hơi xăng rất dễ cháy. Để tránh hỏa hoạn và cháy nổ xảy ra, và để giảm thiểu rủi ro tổn thương khi đổ xăng, bạn nên tuân theo các chỉ dẫn sau đây.

1. Trước khi đổ xăng, nên tắt động cơ và phải chắc chắn rằng không có ai còn đang ngồi trên xe. Tuyệt đối không đổ xăng khi đang hút thuốc, hay gần tia lửa điện, đám cháy hoặc các mồi lửa khác chẳng hạn như đèn đánh lửa của thiết bị đun nước và máy sấy quần áo.
2. Không được đổ tràn bình xăng. Ngừng đổ xăng khi xăng đã đến đáy họng rót bình xăng. Do xăng sẽ giãn nở khi nóng lên, sức nóng từ động cơ hay mặt trời có thể làm cho xăng tràn ra khỏi bình xăng.

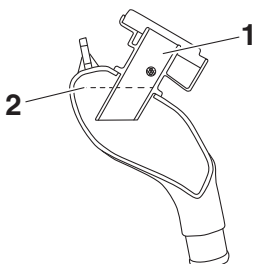

1. Họng rót bình xăng
2. Mức xăng tối đa

3. Hãy lau sạch ngay chỗ xăng bị tràn. ***CHÚ Ý:*** **Lau ngay những chỗ xăng bị tràn bằng giẻ mềm, khô, sạch bởi vì xăng có thể gây hư hỏng cho bề mặt sơn, đồ nhựa.** [VCA10072]
4. Đảm bảo chắc chắn là nắp bình xăng đã được đóng.

VWA15152

⚠ CẢNH BÁO

Xăng dầu rất độc hại và có thể gây tổn thương hay tử vong. Hãy cẩn thận khi xử lý xăng dầu. Tuyệt đối không ngậm xăng trong miệng. Tuyệt đối không nuốt xăng hay hít hơi xăng hay để xăng rơi vào mắt và nếu xảy ra phải đến gặp bác sĩ ngay. Nếu xăng đổ lên da của bạn, hãy lập tức rửa sạch bằng xà phòng và nước. Nếu xăng đổ lên quần áo, phải thay quần áo ngay.

VAUU0045

Nhiên liệu khuyến cáo:
Xăng không chì thông thường (có thể dùng xăng sinh học (E10))
Dung tích bình xăng:
4.4 L (1.2 US gal, 1.0 Imp.gal)

VCA11401

CHÚ Ý

Chỉ sử dụng xăng không chì. Việc sử dụng xăng nhiễm chì có thể gây ra hư hỏng nghiêm trọng đối với các bộ

phận của động cơ chẳng hạn như van xupap, gioăng piston và hệ thống xả.

Xăng sinh học

Có hai loại xăng sinh học: xăng sinh học có chứa ethanol và có chứa methanol. Xăng sinh học chứa ethanol có thể được sử dụng nếu hàm lượng ethanol không quá 10% (E10). Xăng sinh học chứa methanol không được Yamaha khuyến cáo sử dụng bởi vì nó có thể gây hư hại hệ thống nhiên liệu hoặc các vấn đề khác về hiệu năng của xe.

VAU13435

Ống xúc tác

Hệ thống xả có ống xúc tác để giảm khí xả độc hại.

VWA10863

⚠ CẢNH BÁO

Hệ thống xả sẽ trở nên nóng sau khi chạy. Để hạn chế nguy cơ gây cháy và bỏng:

- **Do đó: Không đậu xe ở gần các nơi có nguy cơ dễ cháy như cỏ hay các vật liệu dễ bắt lửa khác.**
- **Đậu xe ở những nơi mà người đi bộ và trẻ em không thể chạm vào hệ thống xả.**
- **Chắc chắn rằng hệ thống xả phải được làm nguội trước khi thực hiện công việc bảo trì.**

- **Không nên để động cơ chạy không tải quá lâu. Thời gian chạy không tải dài có thể làm cho nhiệt độ tăng lên.**

VAU62381

Yên xe (LTF125-I)

Cách mở yên xe

1. Tra chìa khóa vào ổ khóa điện và xoay sang vị trí “OPEN”.

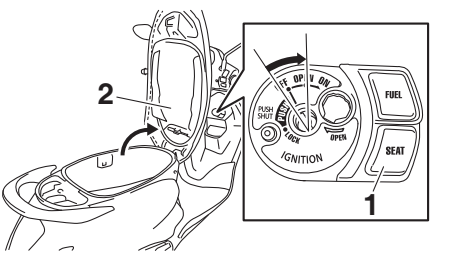

1. Khóa yên
2. Yên xe

2. Nhấn nút “SEAT” để mở yên xe.

Cách đóng yên xe

Nhấn phần sau của yên xe xuống cho khớp vào vị trí.

GHI CHÚ

Đảm bảo rằng yên xe phải được đóng và khóa chắc chắn trước khi vận hành.

VAUV0850

Móc treo mũ bảo hiểm

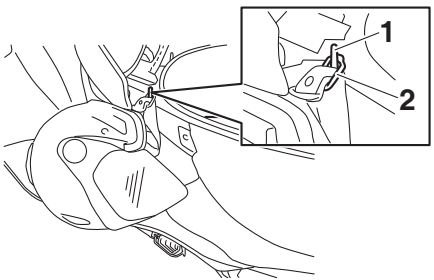

1. Móc treo mũ bảo hiểm
2. Vòng chữ D

Móc treo mũ bảo hiểm được bố trí dưới yên xe.

Để treo mũ bảo hiểm

1. Mở yên xe. (Xem trang 7-31.)

2. Móc vòng chữ D của quai mũ bảo hiểm vào móc treo mũ bảo hiểm và sau đó đóng chặt yên xe lại. **CẢNH BÁO! Không được chạy xe khi mũ bảo hiểm vẫn còn đang treo trên xe vì mũ bảo hiểm có thể va quệt gây mất điều khiển và dẫn đến tai nạn.** [VWA10162]

7

Để lấy mũ bảo hiểm ra

Mở yên xe, lấy mũ bảo hiểm ra khỏi móc treo, sau đó đóng yên xe lại.

VAUV0793

Khoang chứa đồ

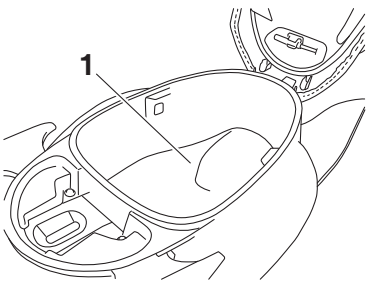

1. Khoang chứa đồ

VWA10962

⚠ CẢNH BÁO

- **Không chứa quá giới hạn tải trọng 3 kg (6.6 lb) đối với khoang chứa đồ.**

- **Không chất quá tải trọng tối đa 160 kg (353 lb) lên xe.**

Cất giữ mũ bảo hiểm

Để cất giữ mũ bảo hiểm trong khoang chứa đồ, đặt mũ bảo hiểm úp xuống, mặt trước hướng về phía bên trái.

GHI CHÚ

Không thể cất giữ một số mũ bảo hiểm trong khoang chứa đồ do kích thước hoặc hình dáng của mũ.

Mở khoang chứa đồ

Có thể mở yên xe bằng hệ thống khóa thông minh (4-20) hoặc khóa cơ.

GHI CHÚ

- Khoang chứa đồ nằm ngoài phạm vi hoạt động của khóa thông minh. Không cất giữ chìa khóa thông minh bên trong.
- Đảm bảo rằng yên xe đã được đóng chốt chặt trước khi khởi hành.

Sử dụng khóa cơ

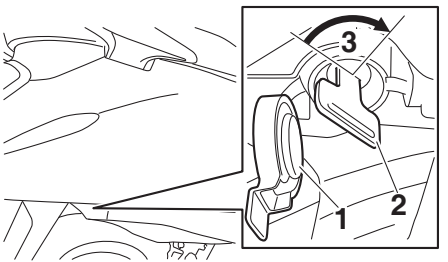

1. Nắp che khóa
2. Khóa yên
3. Mở khóa.

Mở nắp che khóa ổ khóa, tra chìa khóa cơ vào khóa yên và xoay chìa theo chiều kim đồng hồ.

GHI CHÚ

Đảm bảo lắp nắp che ổ khóa khi kết thúc.

VCA15964

CHÚ Ý

- **Không để yên xe mở trong một thời gian dài nếu không ánh sáng có thể làm cho ắc quy mau cạn.**
- **Vì khoang chứa đồ có thể bị ướt khi rửa xe, do đó, hãy dùng túi bóng bọc tất cả đồ đạc trong khoang chứa đồ.**
- **Để tránh ẩm ướt lan ra trong khoang chứa đồ và hạn chế sự phát triển của mốc meo, bọc đồ**

đạc ướt trong khoang chứa đồ vào một túi nhựa trước khi cất giữa vào khoang chứa đồ.
- **Không cất giữ những đồ đạc có giá trị hay dễ vỡ vào khoang chứa đồ.**
- **Vì khoang chứa đồ sẽ tích tụ nhiệt từ động cơ và từ ánh sáng mặt trời trực tiếp, không cất giữ bất kỳ vật gì nhạy nhiệt chẳng hạn như thức ăn hoặc các đồ vật dễ cháy vào bên trong khoang chứa đồ.**

VAU61380

Móc treo

Để sử dụng móc treo, kéo nó ra như hình minh họa.
Để thu móc lại, đẩy ngược vào vị trí ban đầu.

VWAT1032

⚠ CẢNH BÁO

- **Không chứa quá giới hạn tải trọng 1 kg (2.2 lb) đối với móc treo.**
- **Không chất quá tải trọng tối đa 160 kg (353 lb) lên xe.**

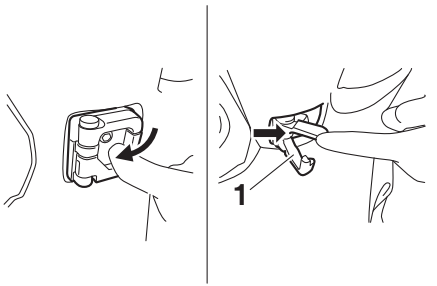

1. Móc treo

VAUA3640

Giắc cắm USB Type-A

Model này được trang bị giắc cắm USB Type-A. Có thể sử dụng giắc cắm USB Type-A khi khóa điện ở vị trí bật.

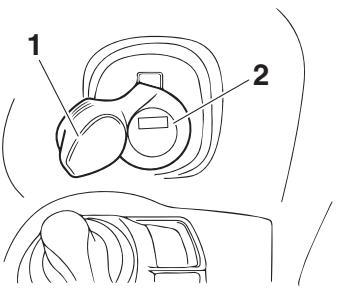

1. Nắp giắc cắm USB Type-A
2. Giắc cắm USB Type-A

GHI CHÚ

Trong một số điều kiện, mức pin của thiết bị có thể giảm ngay cả khi cắm USB.

VCA28690

CHÚ Ý

- **Để bảo vệ giắc cắm USB Type-A khỏi nước và va chạm, hãy lắp nắp chụp vào khi không sử dụng giắc cắm.**
- **Để tránh hư hỏng, tránh dùng lực quá mạnh khi mở và đóng nắp chụp giắc USB.**
- **Đảm bảo nắp chụp giắc cắm USB được lắp đúng cách và không sử dụng giắc USB Type-A khi trời mưa hoặc khi rửa xe.**
- **Nếu giắc cắm USB Type-A bị ướt, hãy lau khô giắc cắm khi xe đã tắt máy trước khi sử dụng.**
- **Không căng hoặc tác dụng lực lên cáp gắn vào giắc cắm USB Type-A vì có thể sẽ gây hư hỏng.**

VAU76780

Chân chống cạnh

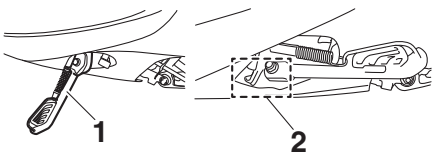

1. Chân chống cạnh
2. Công tắc chân chống cạnh

Chân chống cạnh được bố trí ở bên trái khung xe. Dùng chân để nâng hoặc hạ chân chống cạnh khi xe đang ở tư thế thẳng đứng.

GHI CHÚ

- Công tắc chân chống cạnh lắp sẵn là một phần của hệ thống ngắt mạch đánh lửa, có thể ngắt đánh lửa trong một số tình huống. (Xem phần sau đây để hiểu rõ về hệ thống ngắt mạch đánh lửa.)
- Khi chân chống cạnh được gạt xuống, hệ thống dừng tạm thời sẽ mất tác dụng.

VWA10242

⚠ CẢNH BÁO

Không nên điều khiển xe khi chân chống cạnh chưa được gạt lên hoặc gạt lên không hoàn toàn, vì chân chống cạnh có thể chạm đất và chi phối người điều khiển xe, dẫn đến dễ xảy ra mất kiểm soát. Hệ thống ngắt

mạch đánh lửa của Yamaha được thiết kế để hỗ trợ người điều khiển xe hoàn thành trách nhiệm là phải gạt chân chống cạnh lên trước khi khởi hành. Do đó, hãy thường xuyên kiểm tra hệ thống này và đến đại lý Yamaha để sửa chữa nếu hệ thống có vấn đề.

VAUT1098

Hệ thống ngắt mạch đánh lửa

Kiểm tra hoạt động của công tắc chân chống cạnh theo quy trình sau đây.

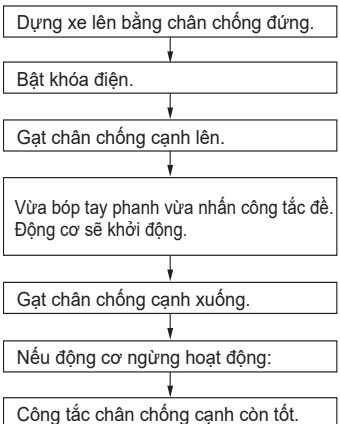

⚠ CẢNH BÁO

- **Xe phải được dựng bằng chân chống đứng trong suốt quá trình kiểm tra này.**
- **Nếu có lỗi được ghi nhận, đại lý Yamaha sẽ kiểm tra xe trước khi lái.**

Vì sự an toàn của bạn – hãy kiểm tra trước khi sử dụng xe

VAU1559B

Kiểm tra xe của bạn mỗi khi sử dụng để chắc chắn rằng xe đang ở điều kiện vận hành an toàn. Luôn luôn thực hiện đúng theo lịch và quy trình kiểm tra và bảo trì ghi rõ trong tài liệu hướng dẫn sử dụng.

VWA11152

⚠ CẢNH BÁO

Việc không kiểm tra hay bảo trì xe hợp lý có thể tăng nguy cơ xảy ra tai nạn hay hư hỏng các phụ tùng của xe. Không nên sử dụng xe nếu bạn thấy xe của mình có vấn đề. Nếu vấn đề đó không được khắc phục theo quy trình trong tài liệu hướng dẫn này, hãy đến đại lý Yamaha để kiểm tra xe.

Trước khi sử dụng xe này, bạn nên kiểm tra một số mục sau:

MỤC CẦN KIỂM TRA	NỘI DUNG KIỂM TRA	TRANG THAM KHẢO
Xăng	• Kiểm tra mức xăng. • Đổ đầy xăng theo quy định. • Kiểm tra sự rò rỉ của đường ống xăng. • Kiểm tra tình trạng tắc nghẽn, nứt và hư hại ống xả tràn bình xăng, tình trạng kết nối ống.	7-28

Vì sự an toàn của bạn – hãy kiểm tra trước khi sử dụng xe

MỤC CẦN KIỂM TRA	NỘI DUNG KIỂM TRA	TRANG THAM KHẢO
Dầu nhớt động cơ	• Kiểm tra mức dầu. • Đổ đầy dầu đến mức quy định. • Kiểm tra sự rò rỉ.	10-18
Dầu hộp truyền động cuối	• Kiểm tra sự rò rỉ.	10-23
Phanh trước	• Kiểm tra hoạt động. • Nếu phanh bị trượt, hãy đến đại lý Yamaha để kiểm tra hệ thống thủy lực. • Kiểm tra độ mòn má phanh. • Thay mới nếu cần. • Kiểm tra mức dầu trong bình chứa. • Nếu cần, hãy bổ sung dầu đến mức quy định. • Kiểm tra rò rỉ hệ thống thủy lực.	10-40, 10-42
Phanh sau	• Kiểm tra hoạt động. • Bôi trơn dây cáp theo quy định. • Kiểm tra độ rơ tự do. • Điều chỉnh nếu thấy cần thiết.	10-39, 10-41
Tay ga	• Kiểm tra hoạt động êm nhẹ. • Kiểm tra độ rơ tự do tay ga. • Nếu cần thiết hãy đến đại lý Yamaha để điều chỉnh độ rơ tự do tay ga, bôi trơn dây cáp và bọc tay ga.	10-31, 10-46

Vì sự an toàn của bạn – hãy kiểm tra trước khi sử dụng xe

MỤC CẦN KIỂM TRA	NỘI DUNG KIỂM TRA	TRANG THAM KHẢO
Dây cáp điều khiển	• Kiểm tra hoạt động êm nhẹ. • Bôi trơn nếu cần thiết.	10-45
Bánh xe và lốp xe	• Kiểm tra hư hỏng. • Kiểm tra độ sâu của rãnh talông. • Kiểm tra áp suất hơi. • Điều chỉnh nếu thấy cần thiết.	10-32, 10-37
Tay phanh	• Kiểm tra hoạt động êm nhẹ. • Bôi trơn nếu cần thiết.	10-47
Chân chống đứng, chân chống cạnh	• Kiểm tra hoạt động êm nhẹ. • Bôi trơn nếu cần thiết.	10-48
Bulông/êcu	• Kiểm tra toàn bộ bulông, êcu khung gầm có được xiết chặt không. • Xiết chặt nếu thấy cần thiết.	—
Đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu và các công tắc	• Kiểm tra hoạt động. • Điều chỉnh nếu thấy cần thiết.	—
Công tắc chân chống cạnh	• Kiểm tra hoạt động của hệ thống ngắt mạch đánh lửa. • Nếu hệ thống không hoạt động đúng, hãy đến đại lý Yamaha để kiểm tra xe.	7-39

Hoạt động và những điểm quan trọng khi lái xe

VAU15952

Hãy đọc tài liệu hướng dẫn sử dụng này cẩn thận để làm quen và sử dụng thành thạo các chức năng điều khiển trước khi chạy xe. Nếu có chỗ nào chưa hiểu rõ, hãy tham vấn tại đại lý của Yamaha.

VWA10272

⚠ CẢNH BÁO

Nếu không thành thạo các chức năng điều khiển xe sẽ dẫn đến tình trạng mất kiểm soát và dễ gây tai nạn hay tổn thương.

9

VAU16842

Chạy rà động cơ

Đối với tuổi thọ của xe máy, không có giai đoạn nào quan trọng hơn giai đoạn chạy rà từ 0 đến 1600 km (1000 mi). Vì lý do này, bạn nên đọc kỹ các tài liệu hướng dẫn một cách kỹ lưỡng.

Trong giai đoạn này động cơ còn mới nguyên, không nên chạy quá tải ở 1600 km (1000 mi) đầu tiên. Vì các chi tiết chuyển động tương đối, tiếp xúc lên nhau sẽ rà khít với nhau và tạo khe hở hoạt động chính xác. Trong suốt thời gian này, nên tránh chạy toàn tải ở hay bất kỳ điều gì có thể làm cho động cơ quá nhiệt.

VAUM2012

0–1000 km (0–600 mi)

Tránh xoay tay ga quá 1/3 hành trình trong thời gian dài. ***CHÚ Ý:*** **Sau 1000 km (600 mi) vận hành, nên thay dầu động cơ và dầu bộ truyền động cuối.**

[VCA11662]

1000–1600 km (600–1000 mi)

Tránh xoay tay ga quá 1/2 hành trình trong thời gian dài.

Trên 1600 km (1000 mi)

Bây giờ xe có thể vận hành bình thường.

VCA10271

CHÚ Ý

Nếu bạn gặp phải bất kỳ vấn đề nào về động cơ trong suốt giai đoạn chạy rà, xin vui lòng liên hệ ngay với đại lý Yamaha.

VAU86741

Khởi động động cơ

Hệ thống ngắt mạch đánh lửa sẽ chỉ cho phép khởi động khi chân chống cạnh được gạt lên.

Để khởi động động cơ

1. Bật công tắc chính.
2. Xác nhận rằng đèn báo và (các) đèn cảnh báo có sáng lên vài giây, sau đó tắt. (Xem trang 7-4.)

GHI CHÚ

- Không khởi động động cơ nếu đèn cảnh báo động cơ vẫn sáng.
- Đèn cảnh báo ABS sẽ sáng và tiếp tục sáng cho đến khi xe chạy đạt đến tốc độ 10 km/h (6 dặm/h).

VCA24110

CHÚ Ý

Nếu đèn cảnh báo hoặc đèn báo không hoạt động như mô tả ở trên, hãy mang xe đến đại lý Yamaha để kiểm tra.

3. Đóng ga hoàn toàn.
4. Nhấn công tắc đề trong khi đang bóp tay phanh trước hoặc sau.
5. Thả công tắc đề khi động cơ khởi động, hoặc sau đó 5 giây. Chờ 10 giây rồi mới nhấn lại công tắc đề để điện áp ắc quy hồi lại.

VCA11043

CHÚ Ý

Để kéo dài tuổi thọ của động cơ, tuyệt đối không nên tăng ga mạnh khi động cơ đang nguội!

VAUN0073

VCAN0072

CHÚ Ý

Không điều khiển xe qua những vùng nước sâu, nếu không xe sẽ bị hư hỏng. Tránh các vũng nước nhỏ vì có thể độ sâu của chúng sâu hơn bạn nghĩ.

VAU45093

Khởi hành

1. Dùng tay trái kéo tay phanh sau đồng thời dùng tay phải nắm tay dắt sau, đẩy xe về trước để gạt chân chống đứng lên.
2. Ngồi ngay ngắn trên xe và điều chỉnh gương chiếu hậu.
3. Bật xinhan xin đường.
4. Quan sát xe đi trên đường rồi vặn nhẹ tay ga (bên phải) để khởi hành.
5. Tắt xinhan xin đường.

VAU16783

Tăng tốc và giảm tốc

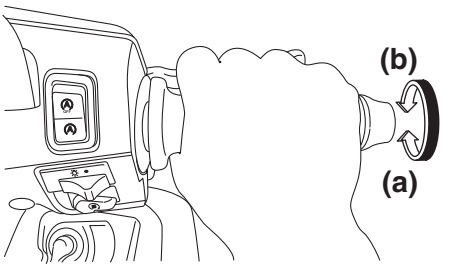

9 Tốc độ có thể thay đổi tùy theo độ mở của tay ga. Để tăng tốc độ, xoay tay ga về phía (a). Để giảm tốc độ, xoay tay ga về phía (b).

VCA12682

CHÚ Ý

- **Sử dụng phanh khi dừng trên đường dốc lên. Vận hành ga để xe dừng lại sẽ khiến ly hợp nóng lên, gây hư hỏng ly hợp.**
- **Không tăng ga một cách không cần thiết, nếu không đèn báo trục trặc (MIL)/đèn cảnh báo sự cố động cơ có thể sẽ sáng lên.**

VAU16794

Phanh

VWA10301

⚠ CẢNH BÁO

- **Tránh bóp cứng phanh đột ngột (đặc biệt là khi xe đang nghiêng, hoặc đánh lái), nếu không thì có thể gây văng hoặc lật xe.**
- **Khi trời mưa ẩm ướt, đường trơn, nhất là khi vượt qua đường ray tàu, xe điệân các tấm thép trên công trường, các nắp cống. Vì vậy phải giảm tốc độ khi đi qua những nơi này và phải cẩn thận.**
- **Luôn luôn phải lưu ý rằng việc dùng phanh trên đường ướt khó và nguy hiểm hơn nhiều.**
- **Khi xuống dốc đèo nên chạy chậm, vì khi đó việc dùng phanh khó hơn nhiều.**

1. Đóng ga hoàn toàn.
2. Đồng thời bóp cả tay phanh trước và sau với lực bóp phanh tăng dần.

VAU16821

Các lưu ý để giảm tiêu hao xăng

Thói quen điều khiển xe có ảnh hưởng rất lớn đến lượng tiêu hao nhiên liệu. Do đó bạn cần lưu ý các điểm sau để tránh hao xăng:

- Tránh vận hành xe ở tốc độ cao khi tăng tốc.
- Tránh để động cơ chạy ở vòng tua cao không tải.
- Tắt máy và không nên để động cơ chạy không tải kéo dài (chẳng hạn như khi bị kẹt xe, ngừng lại đèn xanh đèn đỏ hay khi ngang qua đường ray tàu).

VAU77863

Đỗ xe

Khi đỗ xe, tắt nguồn xe. Sau khi tắt khóa điện, phải chắc chắn là đã rút khóa và mang theo bên người. Đối với các dòng xe có khóa thông minh, phải chắc chắn là đã tắt khóa thông minh và mang theo bên người.

VWA18840

⚠ CẢNH BÁO

- **Vì động cơ và hệ thống xả rất nóng. Vì vậy, không nên đỗ xe ở nơi khách bộ hành và trẻ em qua lại để tránh bị bỏng.**
- **Không nên đỗ xe trên đường dốc hay nền đất mềm vì dễ bị đổ xe, sẽ làm tăng nguy cơ rò rỉ nhiên liệu và cháy.**

- **Không đậu xe gần cỏ hay các vật liệu dễ bắt lửa khác.**
- **Nếu hệ thống dừng tạm thời để ở trạng thái bật, ắc quy sẽ mau cạn và không thể khởi động lại động cơ do ắc quy không đủ điện áp.**



GHI CHÚ

Ngay cả khi xe đỗ ở một nơi được phân cách bởi một hàng rào hoặc cửa sổ kính của một cửa tiệm, nếu khóa thông minh nằm trong phạm vi hoạt động, người khác vẫn có thể khởi động động cơ và vận hành xe. Nên tắt khóa thông minh khi rời xe. (Xem trang 4-19.)

Hoạt động và những điểm quan trọng khi lái xe

VAUU1241

Lưu ý chung

Nếu sử dụng và bảo dưỡng xe đúng cách, bạn sẽ rút ra được rất nhiều lưu ý quan trọng.

1. KHÁCH HÀNG CÓ THỂ TẬN DỤNG TỐI ĐA ƯU ĐIỂM CỦA XE MÁY YAMAHA

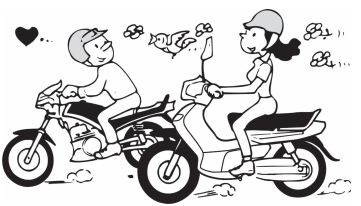

2. MỘT LOẠI XE MÁY CÓ THỂ DUY TRÌ HIỆU NĂNG VẬN HÀNH TRONG THỜI GIAN DÀI HƠN.

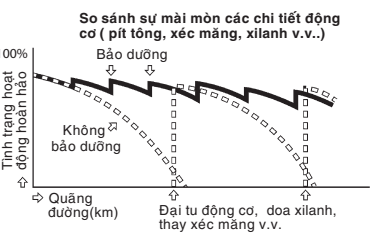

9

3. GIẢM THIỂU CHI PHÍ NHIÊN LIỆU VÀ SỬA CHỮA

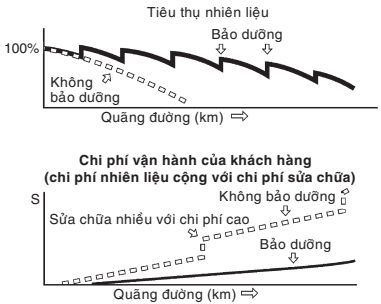

4. MỘT LOẠI XE MÔ TÔ CÓ THỂ YÊU CẦU GIÁ CAO HƠN KHI MANG RA BÁN NHƯ LÀ SẢN PHẨM ĐÃ QUA SỬ DỤNG

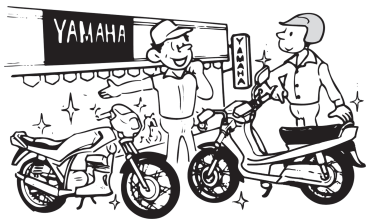

9

Bảo trì và điều chỉnh định kỳ

VAU17246

Việc kiểm tra, điều chỉnh và bôi trơn định kỳ sẽ giúp bạn giữ gìn chiếc xe của mình luôn ở trong ở trong điều kiện an toàn và hiệu quả nhất. Sự an toàn là trách nhiệm của chủ sở hữu xe. Các hướng dẫn quan trọng về kiểm tra, điều chỉnh và bôi trơn định kỳ sẽ được hướng dẫn cụ thể ở những phần tiếp theo.

Thời gian giữa các lần kiểm tra và bôi trơn định kỳ theo lịch hướng dẫn áp dụng chung khi xe hoạt động ở điều kiện bình thường. Tuy nhiên, thời gian này có thể sẽ ngắn hơn phụ thuộc vào điều kiện thời tiết, địa hình và việc sử dụng của người điều khiển xe.

VWA10322

⚠ CẢNH BÁO

Nếu bảo trì không đúng hoặc không sửa chữa những hư hỏng trước khi lái xe có thể gây tai nạn nguy hiểm hay tử vong cho bạn. Nếu bạn không quen với công việc kiểm tra, bảo trì xe gắn máy, vui lòng mang xe đến đại lý Yamaha để thực hiện.

VWA15123

⚠ CẢNH BÁO

Tắt máy khi thực hiện bảo trì.

- **Quần áo và các bộ phận trên cơ thể, các linh kiện điện có thể sẽ vướng vào các bộ phận động của động cơ đang vận hành gây ra sốc hoặc cháy.**

- **Vận hành động cơ trong khi đang thực hiện dịch vụ sẽ có nguy cơ gây ra tổn thương mắt, cháy, bỏng hay nhiễm độc khí cácbon môônxít – một loại khí độc có thể dẫn đến tử vong. Xem trang 2-5 để biết thêm thông tin chi tiết về khí cácbon môônxít.**

VWA15461

⚠ CẢNH BÁO

Đĩa phanh, phanh dầu, tang trống phanh và bố phanh sẽ rất nóng khi đang hoạt động. Để tránh bị phỏng, không nên chạm vào các bộ phận phanh cho đến khi tất cả các bộ phận phanh đã nguội.

VAU85230

Bộ dụng cụ

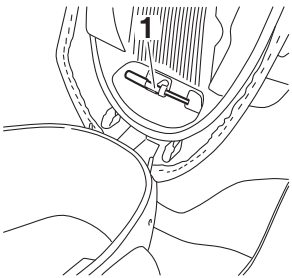

1. Bộ dụng cụ

Bộ dụng cụ nằm ở vị trí như hình minh họa.
Các thông tin có trong sách hướng dẫn sử dụng này và các dụng cụ được cung cấp trong bộ dụng cụ là để hỗ trợ cho bạn thực hiện một số hoạt động bảo

dưỡng và sửa chữa nhỏ. Tuy nhiên, cần có cờ lê lực và một số dụng cụ khác để thực hiện một số công việc bảo dưỡng hợp lý.

GHI CHÚ

Nếu bạn không có dụng cụ hoặc kinh nghiệm thực hiện công việc nào đó, vui lòng mang xe đến đại lý Yamaha để được thực hiện.

VAU46882

GHI CHÚ

- **Nên thực hiện kiểm tra hàng năm hoặc dựa vào số km đi được.**
- Kể từ 16000 km, nên thực hiện bảo trì lần tiếp theo như khi xe đi được 4000 km.
- Các mục được đánh dấu sao sẽ do đại lý Yamaha thực hiện vì cần phải có dụng cụ chuyên dùng, hiểu rõ các đặc điểm kỹ thuật của xe.

VAU46932

Lịch bảo dưỡng định kỳ đối với hệ thống kiểm soát khí thải

STT		MỤC CẦN KIỂM TRA	CÔNG VIỆC	QUÃNG ĐƯỜNG CHẠY XE ĐO ĐƯỢC (tùy theo cái nào đến trước)					KIỂM TRA HÀNG NĂM
				1000 km hoặc 1 tháng	4000 km hoặc 4 tháng	7000 km hoặc 7 tháng	10000 km hoặc 10 tháng	13000 km hoặc 13 tháng	
1	*	**Đường ống xăng**	• Kiểm tra xem có bị nứt hoặc hư hại gì không.		√	√	√	√	√

Bảo trì và điều chỉnh định kỳ

STT		MỤC CẦN KIỂM TRA	CÔNG VIỆC	QUÃNG ĐƯỜNG CHẠY XE ĐO ĐƯỢC (tùy theo cái nào đến trước)					KIỂM TRA HÀNG NĂM
				1000 km hoặc 1 tháng	4000 km hoặc 4 tháng	7000 km hoặc 7 tháng	10000 km hoặc 10 tháng	13000 km hoặc 13 tháng	
2	*	Lưới lọc xăng	• Kiểm tra tình trạng. • Thay mới nếu cần.	Sau mỗi 12000 km (7500 mi)					
3		Bugi	• Kiểm tra tình trạng. • Vệ sinh và điều chỉnh khe hở đánh lửa.		√	√	√	√	
			• Thay mới.	Sau mỗi 10000 km (6000 mi)					
4	*	Xupap	• Kiểm tra khe hở xupap. • Điều chỉnh nếu thấy cần thiết.			√		√	
5	*	Phun xăng	• Kiểm tra tốc độ garanty.		√	√	√	√	√
6	*	Hệ thống xả	• Kiểm tra tình trạng rò rỉ. • Xiết chặt nếu thấy cần thiết. • Thay các gioăng mới nếu cần thiết.		√	√	√	√	√

VAUN0284

Lịch trình bảo dưỡng và bôi trơn chung

STT		MỤC CẦN KIỂM TRA	CÔNG VIỆC	QUÃNG ĐƯỜNG CHẠY XE ĐO ĐƯỢC (tùy theo cái nào đến trước)					KIỂM TRA HÀNG NĂM
				1000 km hoặc 1 tháng	4000 km hoặc 4 tháng	7000 km hoặc 7 tháng	10000 km hoặc 10 tháng	13000 km hoặc 13 tháng	
1	*	**Kiểm tra hệ thống chẩn đoán**	• Thực hiện kiểm tra động dùng công cụ chẩn đoán Yamaha. • Kiểm tra mã lỗi.	√	√	√	√	√	√
2		**Lọc gió**	• Thay mới.	Sau mỗi 16000 km (10000 mi)					
3		**Ống kiểm tra hộp lọc gió**	• Làm sạch.	√	√	√	√	√	
4	*	**Tấm lọc gió hộp dây đai V**	• Làm sạch. • Thay mới nếu cần.		√	√	√	√	
5	*	**Ắc quy**	• Kiểm tra điện áp. • Sạc nếu thấy cần thiết.	√	√	√	√	√	√

Bảo trì và điều chỉnh định kỳ

STT		MỤC CẦN KIỂM TRA	CÔNG VIỆC	QUÃNG ĐƯỜNG CHẠY XE ĐO ĐƯỢC (tùy theo cái nào đến trước)					KIỂM TRA HÀNG NĂM
				1000 km hoặc 1 tháng	4000 km hoặc 4 tháng	7000 km hoặc 7 tháng	10000 km hoặc 10 tháng	13000 km hoặc 13 tháng	
6	*	Phanh trước	• Kiểm tra hoạt động, sự rò rỉ mức dầu phanh và xe.	√	√	√	√	√	√
			• Thay má phanh.	Khi mòn đến giới hạn					
7	*	Phanh sau	• Kiểm tra hoạt động và điều chỉnh độ rơ tự do tay phanh.	√	√	√	√	√	√
			• Thay mới má phanh.	Khi mòn đến giới hạn					
8	*	Ống dầu phanh	• Kiểm tra xem có bị nứt hoặc hư hại gì không. • Kiểm tra xem có luồn và kẹp ống đúng cách không.		√	√	√	√	√
			• Thay mới.	Sau mỗi 4 năm					
9	*	Dầu phanh	• Thay dầu.	Sau mỗi 2 năm					
10	*	Bánh xe	• Kiểm tra độ lệch hoặc hư hỏng.		√	√	√	√	

10

STT		MỤC CẦN KIỂM TRA	CÔNG VIỆC	QUÃNG ĐƯỜNG CHẠY XE ĐO ĐƯỢC (tùy theo cái nào đến trước)					KIỂM TRA HÀNG NĂM
				1000 km hoặc 1 tháng	4000 km hoặc 4 tháng	7000 km hoặc 7 tháng	10000 km hoặc 10 tháng	13000 km hoặc 13 tháng	
11	*	Lốp xe	• Kiểm tra độ sâu rãnh talông và hư hỏng. • Thay mới nếu cần. • Kiểm tra áp suất hơi. • Điều chỉnh nếu thấy cần thiết.		√	√	√	√	√
12	*	Vòng bi bánh xe	• Kiểm tra độ rơ, hư hỏng.		√	√	√	√	
13	*	Cổ phốt	• Kiểm tra hoạt động, độ rơ, độ chặt.	√	√	√	√	√	
			• Bôi trơn bằng mỡ gốc Lithium.	Sau mỗi 12000 km (7500 mi)					
14	*	Bulông/êcu	• Kiểm tra toàn bộ bulông, êcu khung gầm có được xiết chặt không.		√	√	√	√	√
15		Chốt xoay tay phanh trước	• Bôi trơn bằng mỡ silicon.		√	√	√	√	√

Bảo trì và điều chỉnh định kỳ

STT		MỤC CẦN KIỂM TRA	CÔNG VIỆC	QUÃNG ĐƯỜNG CHẠY XE ĐO ĐƯỢC (tùy theo cái nào đến trước)					KIỂM TRA HÀNG NĂM
				1000 km hoặc 1 tháng	4000 km hoặc 4 tháng	7000 km hoặc 7 tháng	10000 km hoặc 10 tháng	13000 km hoặc 13 tháng	
16		Chốt xoay tay phanh sau	• Bôi trơn bằng mỡ silicon.		√	√	√	√	√
17		Chân chống cạnh, chân chống đứng	• Kiểm tra hoạt động. • Bôi trơn bằng mỡ gốc Lithium.		√	√	√	√	√
18	*	Công tắc chân chống cạnh	• Kiểm tra hoạt động.	√	√	√	√	√	√
19	*	Giảm xóc trước	• Kiểm tra hoạt động và sự rò rỉ dầu giảm xóc.		√	√	√	√	
			• Thay dầu giảm xóc trước.	Sau mỗi 20000 km (12000 mi)					
20	*	Giảm sóc sau	• Kiểm tra hoạt động và sự rò rỉ dầu giảm sóc.		√	√	√	√	

STT		MỤC CẦN KIỂM TRA	CÔNG VIỆC	QUÃNG ĐƯỜNG CHẠY XE ĐO ĐƯỢC (tùy theo cái nào đến trước)					KIỂM TRA HÀNG NĂM
				1000 km hoặc 1 tháng	4000 km hoặc 4 tháng	7000 km hoặc 7 tháng	10000 km hoặc 10 tháng	13000 km hoặc 13 tháng	
21		Dầu nhớt động cơ	• Thay dầu. • Kiểm tra mức dầu nhớt và sự rò rỉ.	√	Sau mỗi 3000 km (1800 mi)				
22	*	Lọc dầu động cơ	• Làm sạch.	√					√
23		Dầu hộp truyền động cuối	• Kiểm tra sự rò rỉ.	√	√	√	√	√	
			• Thay dầu.	√	Sau mỗi 10000 km (6000 mi)				
24	*	Dây đai V	• Kiểm tra hư hỏng hoặc mòn.			√	√	√	√
			• Thay mới.	Sau mỗi 25000 km (15500 mi)					
25	*	Puli thứ cấp dây đai V	• Bôi trơn.	Sau mỗi 12000 km (7500 mi)					

Bảo trì và điều chỉnh định kỳ

STT		MỤC CẦN KIỂM TRA	CÔNG VIỆC	QUÃNG ĐƯỜNG CHẠY XE ĐO ĐƯỢC (tùy theo cái nào đến trước)					KIỂM TRA HÀNG NĂM
				1000 km hoặc 1 tháng	4000 km hoặc 4 tháng	7000 km hoặc 7 tháng	10000 km hoặc 10 tháng	13000 km hoặc 13 tháng	
26	*	Công tắc đèn phanh trước và sau	• Kiểm tra hoạt động.	√	√	√	√	√	√
27		Các dây cáp điều khiển	• Bôi trơn.		√	√	√	√	√
28	*	Tay ga	• Kiểm tra hoạt động. • Kiểm tra độ rơ tự do tay ga, và điều chỉnh nếu cần thiết. • Bôi trơn dây cáp và vỏ bọc tay ga.		√	√	√	√	√
29	*	Công tắc đèn tín hiệu	• Kiểm tra hoạt động. • Điều chỉnh hướng đèn pha.	√	√	√	√	√	√

10

VAU62401

GHI CHÚ

- Lọc gió
  - Lọc gió của mẫu xe này là loại lọc giấy phủ dầu sử dụng một lần, do đó không cần thiết phải sử dụng khí nén để vệ sinh nhằm tránh gây hư hại lọc gió.
  - Lọc gió cần phải được thay thế thường xuyên nếu xe sử dụng ở địa bàn ẩm ướt và bụi bặm.
- Lọc gió hộp dây đai V
  - Lọc gió cần phải được thay thế thường xuyên nếu xe sử dụng ở địa bàn ẩm ướt và bụi bặm.
- Bảo dưỡng phanh dầu
  - Kiểm tra và điều chỉnh định kỳ mức dầu phanh khi cần. Sau khi tháo rã xilanh phanh chính và kẹp phanh, nên thay dầu phanh mới.
  - Nên thay các chi tiết bên trong xilanh bơm, xilanh ép và thay dầu phanh sau mỗi 2 năm.
  - Thay mới ống dầu phanh sau mỗi bốn năm nếu bị nứt hoặc hỏng.

VAU18752

Tháo và lắp các nắp ốp

Cần phải tháo tấm chắn và nắp ốp để thực hiện một số công việc bảo trì được mô tả trong chương này. Tham khảo mục này mỗi khi tháo và lắp các nắp ốp.

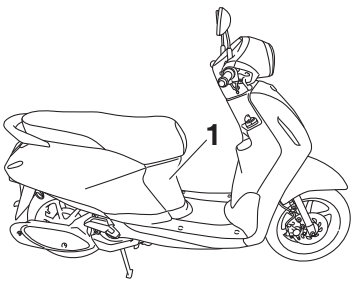

1. Tấm chắn

VAU19253

Nắp ốp A

Tháo tấm chắn

Tháo vít bắt, sau đó kéo tấm chắn ra ngoài như hình minh họa.

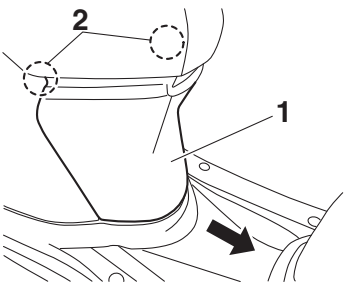

1. Tấm chắn A
2. Vít bắt

Lắp tấm chắn

Đặt tấm chắn vào vị trí ban đầu, sau đó siết chặt vít.

VAUT2077

Kiểm tra bugi

Bugi là một thiết bị rất quan trọng của động cơ và rất dễ kiểm tra. Do ảnh hưởng của nhiệt và cáu muội, bugi sẽ dần dần bị ăn mòn. Bugi cần phải được tháo ra kiểm tra định kỳ. Qua việc kiểm tra bugi sẽ bộc lộ tình trạng hoạt động của động cơ.

Cách tháo bugi

1. Tháo nắp ốp A. (Xem trang 10-13.)
2. Tháo nắp chụp bugi.

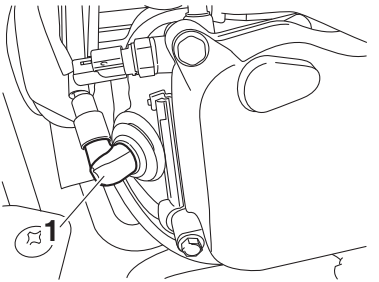

1. Nắp chụp bugi

3. Tháo bugi như trong hình vẽ bằng cờ lê mở bugi có tại các đại lý Yamaha.

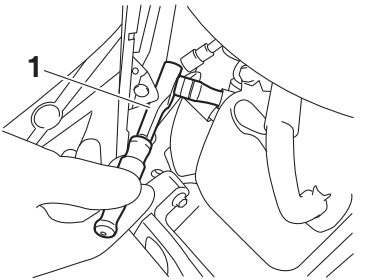

1. Cờ lê mở bugi:

Kiểm tra bugi

1. Kiểm tra sứ cách điện xung quanh điện cực trung tâm của bugi, nếu có màu vàng gạch có nghĩa là hoạt động của động cơ và bugi rất tốt.

GHI CHÚ

Nếu bugi có màu khác thường, chắc chắn bộ phận nào đó của động cơ đó có vấn đề chưa chuẩn. Không nên tự mình cố phán đoán trục trặc. Thay vì tự kiểm tra, hãy mang tới đại lý Yamaha để kiểm tra.

2. Kiểm tra sự ăn mòn điện cực của bugi và sự đóng kết muội cácbon. Thay mới bugi nếu cần thiết.

Bugi tiêu chuẩn:
NGK/CR6HSA

3. Đo khe hở đánh lửa của bugi bằng thước căn nhét, nếu không chuẩn thì điều chỉnh lại theo thông số tiêu chuẩn.

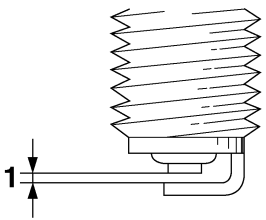

1. Khe hở bugi:

Khe hở bugi:
0.6–0.7 mm (0.024–0.028 in)

Khe hở đánh lửa tiêu chuẩn

1. Vệ sinh các bề mặt gioăng bugi và bề mặt lắp ghép và lau sạch các bụi bẩn trên bề mặt ren của bugi.

2. Lắp bugi vào đầu xilanh bằng tuýp vặn bugi tới lực xiết tiêu chuẩn.

Lực xiết tiêu chuẩn:
Bugi:
13 N·m (1.3 kgf·m, 9.6 lb·ft)

GHI CHÚ

Nếu không có tuýp xiết bugi, thì có thể ước lượng khá chính xác bằng cách xoáy bugi vào vừa tới mức cảm thấy hơi nặng, xoay thêm 1/4–1/2 vòng nữa. Tuy nhiên, nên kiểm tra lại lực xiết quy định bằng cờ lê lực ngay khi có thể.

3. Lắp nắp chụp bugi.

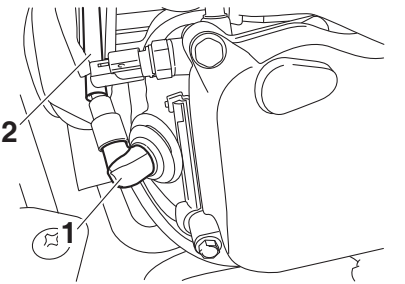

1. Nắp chụp bugi
2. Dây bugi

4. Lắp nắp ốp A.

VAU62846

Dầu nhớt động cơ và bộ lọc dầu

Nên kiểm tra mức dầu nhớt động cơ trước khi vận hành xe. Ngoài ra, nên thay dầu nhớt và lọc dầu định kỳ theo lịch trình bảo dưỡng và bôi trơn quy định.

Để kiểm tra mức dầu nhớt động cơ

1. Dựng xe lên bằng chân chống đứng. Xe dựng hơi nghiêng sẽ cho kết quả sai lệch.
2. Khởi động động cơ, làm nóng động cơ trong vài phút sau đó tắt máy.
3. Đợi vài phút cho đến khi dầu nhớt hồi hết về cácte, sau đó tháo nắp châm dầu nhớt, lau sạch que thăm dầu và đặt trở lại vào lỗ châm dầu (không vặn chặt lại) và sau đó lấy ra để kiểm tra mức dầu nhớt.

VWAU0031

⚠ CẢNH BÁO

Bộ giảm âm và tấm che bảo vệ bộ giảm âm sẽ rất nóng khi xe hoạt động. Để tránh bị bỏng, nên để các bộ phận này nguội hẳn đi trước khi tháo nắp châm dầu.

GHI CHÚ

Mức dầu nhớt động cơ nên nằm ở khoảng giữa vị trí cao nhất và vị trí thấp nhất.

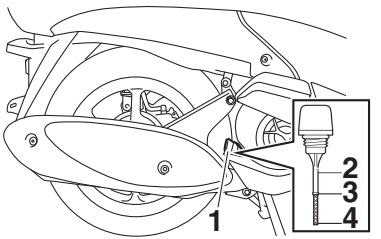

1. Nắp châm dầu nhớt động cơ
2. Que thăm dầu
3. Vạch mức cao nhất
4. Vạch mức thấp nhất

4. Nếu dầu nhớt động ở dưới mức vạch thấp nhất, hãy bổ sung thêm loại dầu nhớt khuyến cáo sử dụng.
5. Chèn que thăm dầu vào lỗ châm dầu nhớt, và sau đó vặn chặt nắp lại.

Để thay dầu động cơ và vệ sinh lọc dầu

1. Khởi động động cơ, làm nóng động cơ trong vài phút sau đó tắt máy.
2. Đặt một khay chứa dầu phía dưới động cơ để hứng dầu nhớt xả ra.
3. Tháo nắp châm dầu nhớt và bulông xả dầu nhớt B để xả hết dầu ra khỏi các te. ***CHÚ Ý:*** **Khi tháo bu lông xả dầu nhớt động cơ, Joăng O, lò xo nén và thiết bị lọc dầu sẽ bị rơi ra. Hãy cẩn thận đừng làm lỏng những bộ phận này.** [VCA11002]

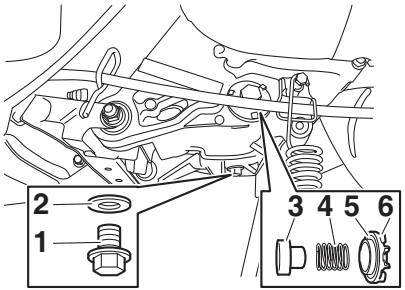

1. Bulông xả dầu nhớt động cơ A
2. Vòng đệm
3. Bộ lọc dầu
4. Lò xo nén
5. J oăng O
6. Bulông xả dầu nhớt động cơ B

GHI CHÚ

Khi chỉ cần thay dầu, tháo bulông xả dầu nhớt động cơ A. Khi thay dầu và vệ sinh bộ lọc dầu, hãy tháo cả bulông xả dầu B.

4. Dùng dung môi để vệ sinh lọc dầu, sau đó kiểm tra xem có hư hại không và nếu có thay mới nếu cần thiết.
5. Lắp lọc dầu động cơ, lò xo nén, gioăng O mới và bulông xả dầu nhớt động cơ, sau đó xiết chặt bulông xả dầu đến lực xiết quy định.

GHI CHÚ

Chắc chắn rằng gioăng O đặt đúng vị trí.

Lực xiết tiêu chuẩn:
Bulông xả dầu nhớt động cơ A:
20 N·m (2.0 kgf·m, 15 lb·ft)
Bulông xả dầu nhớt động cơ B:
20 N·m (2.0 kgf·m, 15 lb·ft)

6. Châm đầy lượng dầu nhớt khuyến cáo sử dụng, sau đó lắp và vặn chặt nắp châm dầu.

Dầu nhớt khuyến cáo:
Xem trang 12-1.
Lượng dầu:
0.80 L (0.85 US qt, 0.70 Imp.qt)

GHI CHÚ

Nên lau sạch dầu tràn bám trên các chi tiết sau khi động cơ và hệ thống xả đã nguội hẳn.

VCA24060

CHÚ Ý

Phải chắc chắn không để tạp chất lọt vào động cơ.

7. Khởi động động cơ, sau đó để chạy garanty trong một lúc để kiểm tra sự rò rỉ dầu. Nếu rò rỉ dầu, tắt động cơ ngay lập tức để kiểm tra nguyên nhân.
8. Tắt động cơ, sau đó kiểm tra mức dầu và điều chỉnh nếu cần thiết.

VAU85450

Tại sao lại sử dụng dầu Yamalube

Dầu YAMALUBE là sản phẩm chính hãng của YAMAHA, được các kỹ sư tạo ra với niềm say mê và tin tưởng rằng dầu động cơ chính là một thành phần chất lỏng quan trọng cho động cơ. Chúng tôi thành lập một nhóm chuyên gia trong lĩnh vực kỹ thuật cơ khí, hóa học, điện tử và kiểm tra vết và đã cùng nhau phát triển các động cơ và loại dầu chuyên dụng cho các loại động cơ đó. Dầu Yamalube tận dụng các lợi ích tối đa về chất lượng dầu gốc và pha trộn với tỷ lệ cân bằng lý tưởng các chất phụ gia để đảm bảo rằng sản phẩm dầu thành phẩm có tiêu chuẩn cao. Do đó, dầu tổng hợp, bán tổng hợp và khoáng của Yamalube luôn có những đặc trưng và giá trị riêng. Kinh nghiệm của Yamaha qua nhiều năm nghiên cứu và phát triển sản phẩm dầu nhớt kể từ năm 1960 đã tạo cho Yamalube xứng đáng là sự lựa chọn tốt nhất cho động cơ Yamaha của bạn.

YAMALUBE®

VAU67822

Dầu hộp truyền động cuối

Nên kiểm tra rò rỉ dầu ở hộp truyền động cuối trước mỗi lần lái xe. Nếu phát hiện rò rỉ, hãy mang xe đến đại lý Yamaha để kiểm tra và sửa chữa. Ngoài ra, nên thay dầu hộp truyền động cuối theo lịch trình bảo dưỡng và bôi trơn quy định.

1. Khởi động động cơ và làm nóng dầu hộp truyền động bằng cách cho xe vận hành trong vài phút.
2. Ngừng động cơ sau đó dựng xe bằng chân chống đứng.
3. Đặt một khay chứa dầu phía dưới hộp truyền động cuối để hứng dầu nhớt xả ra.

4. Tháo nắp châm dầu hộp truyền động cuối và gioăng O khỏi hộp truyền động cuối.

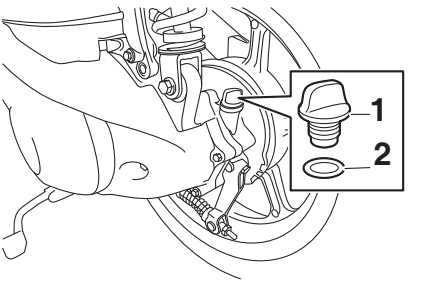

1. Nắp châm dầu hộp truyền động cuối
2. J oăng O

5. Tháo bulông xả dầu bộ truyền động cuối và các gioăng để xả hết dầu ra khỏi hộp truyền động cuối.

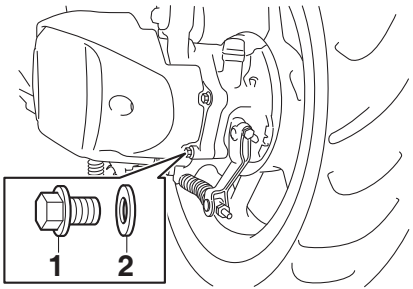

1. Bulông xả dầu bộ truyền động cuối
2. Vòng đệm

6. Lắp bulông xả dầu bộ truyền động cuối và các vòng đệm mới, sau đó siết chặt bulông đến lực siết quy định.

GHI CHÚ

- Trước khi lắp bulông xả dầu bộ truyền động cuối và vòng đệm, hãy tra dầu cho chúng.
- Lau sạch dầu dư sau đó.

Lực siết tiêu chuẩn:
Bulông xả dầu bộ truyền động cuối:
9 N·m (0.9 kgf·m, 6.6 lb·ft)

7. Châm dầu bộ truyền động cuối với lượng vừa đủ. **CẢNH BÁO! Phải chắc chắn không để tạp chất lọt vào hộp truyền động cuối. Phải chắc chắn rằng không có dầu nhớt dính vào lốp hoặc vành bánh xe.** [VWA11312]

Dầu hộp truyền động cuối khuyến cáo sử dụng:
Xem trang 12-1.
Lượng dầu:
0.10 L (0.11 US qt, 0.09 Imp.qt)

8. Lắp nắp châm dầu bộ truyền động cuối và các gioăng O mới, sau đó siết chặt nắp châm dầu.
9. Kiểm tra rò rỉ dầu hộp truyền động cuối. Nếu có rò rỉ, kiểm tra nguyên nhân.

VAU62430

Lọc gió và tấm lọc gió hộp dây đai V

Nên thay tấm lọc gió mỗi 16000 km (10000 mi) và nên vệ sinh tấm lọc gió hộp dây đai V theo lịch trình bảo dưỡng và bôi trơn quy định. Lọc gió cần phải được bảo dưỡng thường xuyên nếu xe sử dụng ở địa bàn ẩm ướt và bụi bặm.

Kiểm tra và thay mới tấm lọc gió

1. Dựng xe lên bằng chân chống đứng.
2. Tháo tấm chắn sau phía bên trái.
3. Tháo vít bắt để tháo nắp hộp lọc gió.

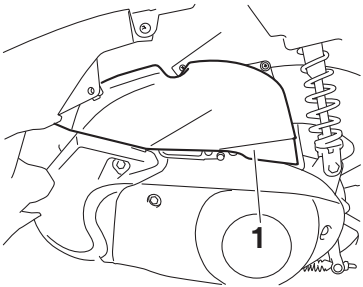

1. Nắp hộp lọc gió

4. Kéo tấm lọc gió để tháo ra.
5. Kiểm tra tấm lọc xem có bị dơ hoặc hư hỏng không và thay mới nếu cần thiết.

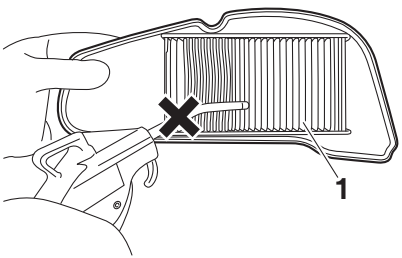

1. Phần tử Lọc gió

6. Đặt tấm lọc gió trở lại vị trí ban đầu.
7. Xiết chặt vít để lắp hộp lọc gió vào đúng vị trí.
8. Lắp tấm chắn sau bên trái.

Vệ sinh tấm lọc gió hộp dây đai V

1. Dựng xe lên bằng chân chống đứng.

2. Tháo bulông để tháo nắp hộp lọc gió dây đai V.

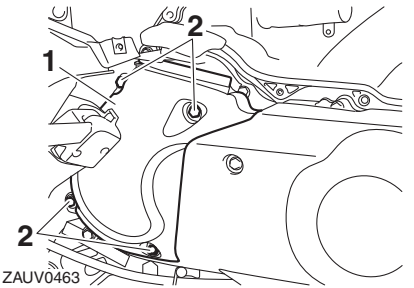

1. Nắp hộp lọc gió dây đai V
2. Bulông

3. Kéo tấm lọc gió để tháo ra.

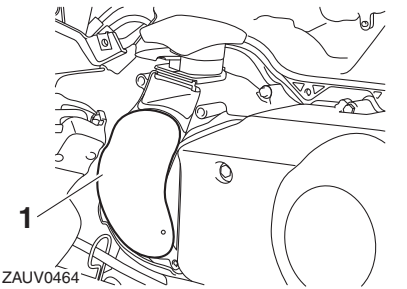

1. Tấm lọc gió hộp dây đai V

4. Dùng dung môi vệ sinh tấm lọc sau đó bóp nhẹ để ép hết dung môi còn sót lại ra ngoài.
5. Kiểm tra hư hại ở tấm lọc gió và thay mới nếu cần.
6. Bôi trơn loại dầu nhớt khuyết cáo lên toàn bộ bề mặt của tấm lọc, sau đó bóp nhẹ để ép dầu còn thừa ra

ngoài. **CẢNH BÁO! Chỉ sử dụng dung môi làm sạch các bộ phận chuyên dụng. Để tránh nguy cơ cháy nổ, không sử dụng khí đốt hoặc các dung môi có điểm bốc cháy thấp.** [VWA10432] ***CHÚ Ý:*** **Để tránh làm hư hỏng lọc gió, hãy xử lý nó thật cẩn thận và không vặn nó.** [VCA10522]

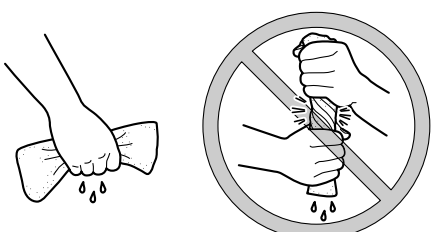

GHI CHÚ

Tấm lọc nên để ướt nhưng không nên quá ướt đến mức dầu bị nhỏ giọt.

Loại dầu nhớt khuyến cáo:
Dầu lọc gió dạng bọt xốp của Yamaha hoặc dầu lọc gió bọt xốp chất lượng khác

7. Lắp lọc gió mới và hộp lọc gió.
8. Đặt nắp hộp lọc gió trở lại vị trí ban đầu, sau đó lắp bulông. ***CHÚ Ý:*** **Phải đảm bảo các tấm lọc gió được định vị đúng vị trí trong hộp lọc gió. Không được vận hành động cơ khi chưa lắp các**

phần tử lọc gió, nếu không, piston và xilanh sẽ bị mòn nhanh chóng. [VCA10532]

Vệ sinh ống kiểm tra lọc gió và ống kiểm tra hộp lọc gió dây đai V

1. Kiểm tra mỗi nắp ở phần bên trái dưới cùng của nắp lọc gió và ống kiểm tra lọc gió ở phía đáy hộp lọc gió dây đai V xem có bị tích tụ dơ hay đọng nước không.

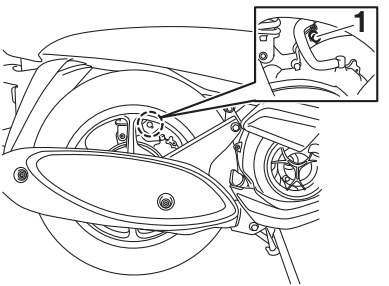

1. Ống kiểm tra hộp lọc gió

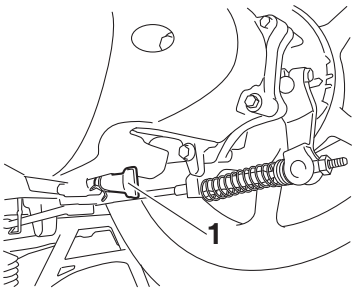

1. Ống kiểm tra hộp dây đai V

2. Nếu nhìn thấy dơ hoặc nước, tháo ống và kẹp ra khỏi nắp lọc gió.
3. Xả chất bẩn và nước vào khay chứa phù hợp.
4. Lắp ống kiểm tra lọc gió và kẹp vào vị trí ban đầu.

GHI CHÚ

Ống kiểm tra lọc gió và nắp che cần phải được vệ sinh thường xuyên sau khi lái xe trong mưa, rửa xe hoặc trong trường hợp xe bị lật nhào. Nếu ống kiểm tra lọc gió và nắp che bị nghẹt, hãy đến đại lý Yamaha để bảo dưỡng xe.

VAUU1211

Điều chỉnh độ rơ tự do tay ga

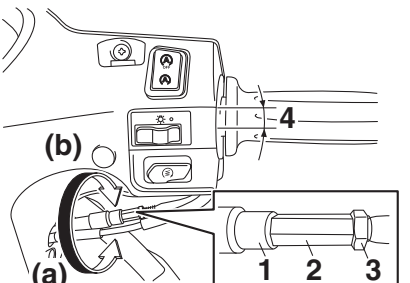

1. Nắp chụp cao su
2. Êcu chỉnh độ rơ tự do tay ga
3. Êcu hãm
4. Độ rơ tự do tay ga

Độ rơ tự do tay ga nên ở mức vào khoảng 3.0–7.0 mm (0.12–0.28 in) như mô tả trong hình. Phải kiểm tra định kỳ độ rơ tự do tay ga và nếu cần thì căn chỉnh lại.

1. Nới lỏng đai ốc hãm.
2. Để tăng độ rơ tự do tay ga, xoay êcu chỉnh sang hướng (a). Để giảm độ rơ tự do tay ga, xoay đai ốc chỉnh sang hướng (b).
3. Siết chặt đai ốc hãm.

VAU21403

Khe hở xupap

Các xupap là thành phần quan trọng của động cơ, và khe hở xupap có thể sẽ thay đổi trong quá trình sử dụng, vì thế nên kiểm tra và điều chỉnh định kỳ theo lịch trình bảo dưỡng quy định. Các xupap không được điều chỉnh sẽ dẫn đến kết quả là tạo ra hỗn hợp khí-nhiên liệu không hợp lý, động cơ bị ồn và có thể hư hỏng động cơ. Để tránh tình trạng này, bạn nên mang xe đến đại lý Yamaha để kiểm tra và điều chỉnh khe hở xupap định kỳ.

GHI CHÚ

Việc bảo dưỡng này sẽ được thực hiện khi động cơ nguội.

VAU82721

Lốp xe

Lốp xe là bộ phận tiếp xúc duy nhất giữa xe và mặt đường. Sự an toàn ở mọi điều kiện lái xe phụ thuộc vào diện tích tiếp xúc với mặt đường. Do đó, cần đặc biệt chú ý đến tình trạng lốp xe và thay lốp mới khi cần thiết.

Áp suất bơm lốp

Áp suất bơm lốp cần phải được kiểm tra và điều chỉnh trước khi lái.

VWA10504

⚠ CẢNH BÁO

Vận hành xe với lốp xe không đúng tiêu chuẩn sẽ có thể gây ra nguy cơ thương tích hay tử vong do mất kiểm soát.

Bảo trì và điều chỉnh định kỳ

- **Áp suất bơm lốp xe cần phải được kiểm tra và điều chỉnh khi lốp xe nguội (ví dụ: khi nhiệt độ của lốp xe bằng với nhiệt độ của môi trường bên ngoài).**
- **Áp suất bơm lốp xe phải được điều chỉnh theo tốc độ vận hành và trọng lượng của người điều khiển, người ngồi sau, hàng hóa và phụ kiện được cung cấp theo xe này.**

Áp suất hơi của lốp nguội:

1 người:

Trước:

200 kPa (2.00 kgf/cm², 29 psi)

Sau:

225 kPa (2.25 kgf/cm², 33 psi)

2 người:

Trước:

200 kPa (2.00 kgf/cm², 29 psi)

Sau:

225 kPa (2.25 kgf/cm², 33 psi)

Tải tối đa:

Xe:

160 kg (353 lb)

Mức tải tối đa của xe là tổng trọng lượng của người lái xe, hành khách, hàng chở và các phụ kiện khác.

VWA10512

⚠ CẢNH BÁO

Không bao giờ vận hành quá tải. Việc điều khiển xe quá trọng tải có thể gây ra tai nạn.

Kiểm tra lốp

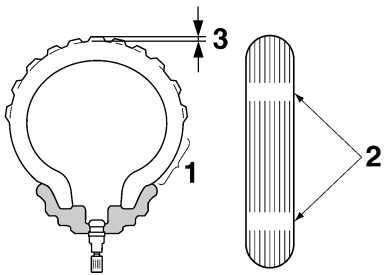

1. Thành lốp
2. Rãnh chỉ độ mòn của lốp
3. Độ sâu rãnh talông

Nên kiểm tra kỹ lốp xe trước mỗi lần vận hành. Nếu rãnh talông xuất hiện các đường chéo ngang (độ sâu tối thiểu rãnh talông), nếu đinh hay mảnh vỡ

thủy tinh đâm vào lốp xe, hoặc nếu thành lốp bị nứt, hãy liên hệ đại lý Yamaha ngay để thay lốp mới.

Độ sâu tối thiểu rãnh talông (trước và sau):
1.0 mm (0.04 in)

VWA10583

⚠ CẢNH BÁO

- **Lái xe khi lốp bị mòn quá mức sẽ rất nguy hiểm. Khi rãnh talông xuất hiện các đường ngang, hãy đến đại lý Yamaha để thay lốp xe mới ngay lập tức.**
- **Việc thay toàn bộ bánh xe và các chi tiết liên quan đến phanh nên do đại lý Yamaha thực hiện vì chúng tôi có kỹ năng và kinh nghiệm chuyên môn để thực hiện việc đó.**
- **Lái xe ở tốc độ vừa phải sau khi thay lốp vì bề mặt lốp "quen với" mặt đường để phát huy các đặc tính tối ưu.**

Thông tin về lốp

Mẫu xe này được trang bị lốp không săm và van khí lốp.

Lốp xe lão hóa, ngay cả khi không được sử dụng hoặc ít khi sử dụng. Vết nứt rãnh talông và cao su thành lốp, đôi khi kèm theo biến dạng cốt lốp, chính là bằng chứng của sự lão hóa lốp. Tình trạng lốp xe cũ và bị lão hóa sẽ được

các chuyên gia kiểm tra để xác định chắc chắn xem có thể còn phù hợp để sử dụng trong tương lai hay không.

VWA10462

⚠ CẢNH BÁO

Lốp xe trước và sau phải giống nhau về loại, thiết kế, nếu không các đặc điểm vận hành của xe có thể khác nhau và có thể gây ra tai nạn.

Sau khi kiểm tra kỹ, chỉ những loại lốp được cho phép dưới đây mới được Yamaha chấp thuận sử dụng cho mẫu xe này.

Lốp trước:
Kích cỡ:
110/70-12 47L
Nhà sản xuất/model:
MAXXIS/M6219Y
Lốp sau:
Kích cỡ:
110/70-12 47L
Nhà sản xuất/model:
MAXXIS/M6220

VAU21963

Vành mâm đúc

Để phát huy tối đa tính năng hoạt động, độ bền, sự an toàn khi vận hành xe, nên lưu ý một số điểm sau đây liên quan đến vành bánh xe.

- Vành bánh xe cần nên được kiểm tra trước mỗi lần vận hành xem có bị nứt hay cong gì không. Nếu có hư hại, hãy mang xe đến đại lý Yamaha để thay mới. Không được thực hiện bất kỳ sửa chữa nào đối với vành bánh xe. Nên thay vành bánh xe đã bị nứt hoặc biến dạng.
- Nên cân chỉnh vành bánh xe sau mỗi lần thay lốp hoặc thay mới vành bánh xe. Vành bánh xe chao đảo sẽ gây khó điều khiển, giảm tính năng hoạt động, giảm tuổi thọ của lốp xe.

VAU49351

Kiểm tra độ rơ tự do tay phanh trước

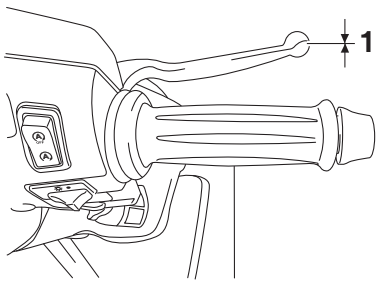

1. Không có độ rơ tự do của tay phanh trước

Không nên có độ rơ tự do ở cuối tay phanh trước. Nếu xuất hiện tình trạng rơ tự do, hãy liên hệ đại lý Yamaha để kiểm tra hệ thống phanh.

VWA14212

⚠ CẢNH BÁO

Cảm giác mềm hay êm khi bóp phanh là dấu hiệu cho thấy khí lọt vào dầu phanh. Khi đó bạn phải mang xe tới đại lý của Yamaha để kiểm tra và xả khí trước khi sử dụng. Vì khí trong dầu phanh làm giảm tính năng phanh và có thể làm mất điều khiển và gây ra tai nạn.

VAU22172

Điều chỉnh độ rơ tự do của tay phanh sau

Đo độ rơ tự do của tay phanh sau như minh họa.

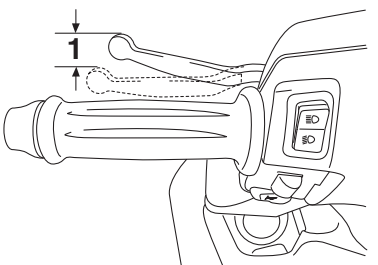

1. Độ rơ tự do của tay phanh sau

Độ rơ tự do của tay phanh sau:
10.0–20.0 mm (0.39–0.79 in)

Phải kiểm tra định kỳ độ rơ tự do, nếu cần thì căn chỉnh lại.
Để tăng độ rơ tự do của tay phanh, xoay êcu chỉnh theo hướng (a). Để giảm độ rơ tự do của tay phanh, xoay êcu chỉnh theo hướng (b).

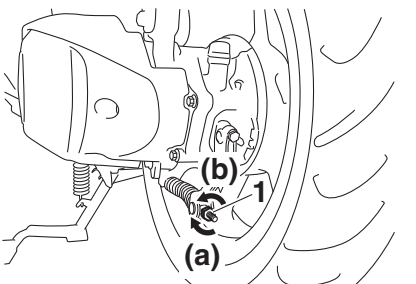

1. Êcu chỉnh độ rơ tự do của tay phanh sau

VWA10651

⚠ CẢNH BÁO

Nếu như không căn chỉnh được theo hướng dẫn trên, thì hãy mang xe đến đại lý Yamaha để kiểm tra và chỉnh lại.

VAU22382

Kiểm tra má phanh trước và má phanh sau

Cần phải kiểm tra định kỳ độ mòn má phanh trước và má phanh sau theo đúng lịch trình hướng dẫn trong lịch bảo trì và bôi trơn định kỳ.

VAU22434

Má phanh trước

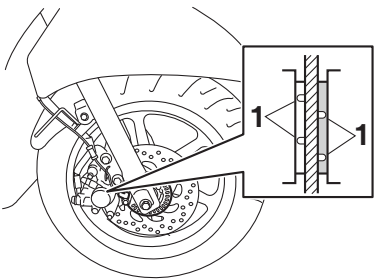

1. Rãnh chỉ báo độ mòn má phanh

Mỗi má phanh trước có trang bị một rãnh chỉ báo độ mòn má phanh, giúp kiểm tra độ mòn má phanh mà không phải tháo phanh ra. Để kiểm tra độ mòn má phanh, hãy kiểm tra rãnh chỉ báo độ mòn. Nếu má phanh bị mòn tới rãnh báo gần như biến mất, hãy mang xe đến đại lý Yamaha để thay bộ má phanh mới.

VAU22541

Má phanh sau

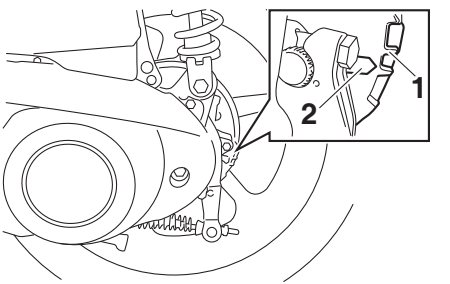

1. Kim chỉ báo độ mòn má phanh
2. Vạch giới hạn độ mòn má phanh

Phanh sau có trang bị một bộ phận chỉ báo độ mòn má phanh, giúp kiểm tra độ mòn má phanh mà không phải tháo phanh ra. Để kiểm tra độ mòn má phanh, hãy nhấn phanh và quan sát vị trí của kim chỉ báo độ mòn. Nếu má phanh bị mòn tới mức kim chỉ báo chỉ tới gần vạch giới hạn độ mòn, thì hãy mang xe đến đại lý Yamaha để thay bộ má phanh mới.

VAU77811

Kiểm tra mức dầu phanh

Trước khi khởi hành, phải kiểm tra để chắc chắn rằng dầu phanh phải nằm trên mức vạch thấp nhất. (Chỉnh tay lái sao cho bình dầu phanh vuông góc với mặt đất.) Bổ sung dầu phanh nếu cần thiết.

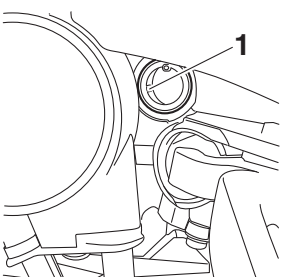

1. Vạch mức thấp nhất

Dầu phanh khuyến cáo sử dụng:
DOT 3 hoặc 4 (LTF125-I)
DOT 4 (LTF125-A)

VWA18870

⚠ CẢNH BÁO

Việc bảo dưỡng không đúng cách có thể làm giảm tính năng phanh. Hãy chú ý những điểm sau:

- **Dầu phanh không đủ sẽ dẫn đến tình trạng không khí lọt vào hệ thống phanh làm giảm tính năng phanh.**
- **Khi bổ sung dầu, tránh không để nước lọt vào bình chứa dầu phanh. Nước sẽ làm giảm đáng kể điểm sôi của dầu phanh do sự hóa hơi.**
- **Để tránh nhiễm bẩn, vệ sinh sạch bình chứa và nắp đậy lỗ châm dầu trước khi tháo ra. Chỉ sử dụng dầu phanh mới đựng trong hộp bịt kín.**
- **Chỉ sử dụng dầu phanh khuyến cáo. Sử dụng dầu phanh khác loại có thể gây ra phản ứng hóa học nguy hiểm, làm cho các phớt cao su bị hỏng hoặc gây rò rỉ bên trong hệ thống phanh.**

VCA17641

CHÚ Ý

Dầu phanh có thể ăn mòn bề mặt được sơn và chi tiết nhựa. Lau sạch ngay những chỗ dầu phanh tràn ra.

Khi má phanh bị mòn, thông thường dầu phanh sẽ dần dần giảm. Mức dầu phanh thấp có thể chỉ báo má phanh đã bị mòn hoặc có rò rỉ hệ thống phanh. Do đó, nếu dầu phanh quá thấp, nên kiểm tra chắc chắn xem má phanh có bị mòn và hệ thống phanh có bị rò rỉ không. Nếu mức dầu phanh giảm đột ngột, hãy đến đại lý Yamaha kiểm tra nguyên nhân trước khi lái xe.

VAU22725

Thay dầu phanh

Nên đến đại lý Yamaha để kiểm tra dầu phanh theo lịch trình bảo dưỡng và bôi trơn quy định. Hơn nữa, các phớt dầu và xilanh bơm, xilanh ép cũng như ống dầu phanh nên được thay thế định kỳ hoặc khi bị hư hỏng, rò rỉ.

- Phớt dầu phanh: Thay mỗi hai năm.
- Ống dầu phanh: Thay mỗi bốn năm.

VAUU0311

Kiểm tra dây đai V

Dây đai V phải được đại lý Yamaha kiểm tra và thay thế định kỳ theo lịch trình bảo dưỡng và bôi trơn quy định.

VAU23098

Kiểm tra và bôi trơn các dâu cáp điều khiển

Tình trạng hoạt động của tất cả các dây cáp điều khiển cần phải được kiểm tra trước mỗi lần vận hành, dây cáp và các đầu dây cần phải được bôi trơn nếu cần thiết. Nếu dây cáp bị hỏng hoặc không hoạt động trơn tru, hãy đem đến đại lý Yamaha để kiểm tra hoặc thay mới.
CẢNH BÁO! Lớp vỏ bọc ngoài của dây cáp bị tróc ra có thể dẫn đến rỉ sét bên trong và ảnh hưởng đến chuyển động của dây cáp. Khi đó, cần phải thay mới dây cáp ngay lập tức để tránh tình trạng mất an toàn.

[VWA10712]

Dầu bôi trơn khuyến cáo:
Chất bôi trơn cáp của Yamaha hoặc loại chất bôi trơn khác phù hợp

VAU49921

Kiểm tra và bôi trơn tay ga và dây tay ga

Tình trạng hoạt động của tay ga cần phải được kiểm tra trước mỗi lần vận hành. Dây ga cần phải được bôi trơn và thay mới định kỳ như quy định trong lịch hướng dẫn bảo trì định kỳ tại đại lý Yamaha.

VAU43643

Bôi trơn tay phanh trước và sau

Chốt xoay tay phanh trước và sau cần phải được bôi trơn và thay mới định kỳ như quy định trong lịch bảo trì và bôi trơn định kỳ.

Tay phanh trước

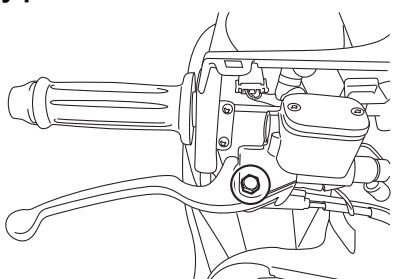

Tay phanh sau

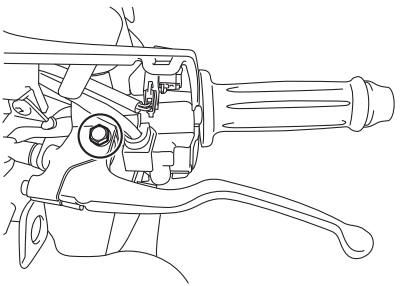

Dầu bôi trơn khuyến cáo:
Tay phanh trước:
Mỡ silicon
Tay phanh sau:
Mỡ bôi trơn gốc Lithium

VAU23215

Kiểm tra và bôi trơn chân chống đứng và chân chống cạnh

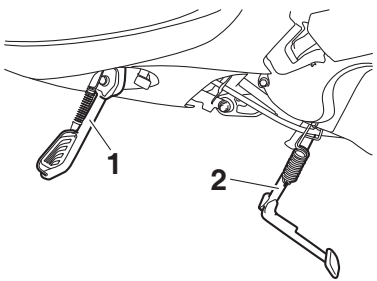

1. Chân chống cạnh
2. Chân chống đứng

Hoạt động của chân chống đứng và chân chống cạnh phải được kiểm tra mỗi lần vận hành xe. Các chốt xoay, bề mặt tiếp xúc phải được bôi trơn nếu cần thiết.

VWA10742

⚠ CẢNH BÁO

Nếu chân chống đứng hoặc chân chống cạnh gập lên, hạ xuống không trơn tru, hãy đem xe đến đại lý Yamaha để kiểm tra, sửa chữa. Nếu chân chống đứng hoặc chân chống cạnh không được gập lên và vẫn tiếp xúc với mặt đất sẽ làm cho người điều khiển xe bị chi phối và mất kiểm soát.

Dầu bôi trơn khuyến cáo:
Mỡ bôi trơn gốc Lithium

VAU23273

Kiểm tra giảm sóc trước

Tình trạng hoạt động của giảm xóc trước cần phải được kiểm tra định kỳ như quy định trong lịch hướng dẫn bảo trì định kỳ.

Kiểm tra tình trạng

Kiểm tra bề mặt ống nhún xem có bị trầy xước, hư hỏng không, có rò rỉ dầu giảm chấn không.

Kiểm tra hoạt động

1. Dựng xe trên bề mặt bằng phẳng và giữ xe thẳng đứng. **CẢNH BÁO! Để tránh thương tích, hãy giữ xe chắc chắn để tránh nguy hiểm do xe bị đổ.** [VWA10752]

2. Vừa bóp phanh trước, vừa nhún giảm xóc lên xuống vài lần để xem hoạt động nhún và hồi có trơn tru, êm ái không.

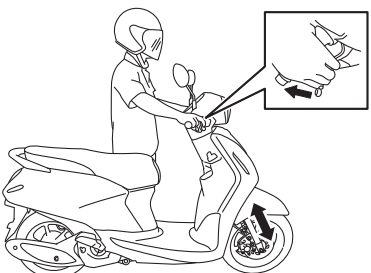

VCA10591

CHÚ Ý

Nếu phát hiện có sự hư hỏng hay hoạt động bất thường nào của giảm sóc trước, hãy đem đến đại lý Yamaha để kiểm tra.

VAU45512

Kiểm tra cổ phốt

Nếu bộ bi, bát phốt bị mòn, rơ lỏng có thể gây nguy hiểm. Vì vậy, hoạt động của cổ phốt phải được kiểm tra định kỳ theo lịch trình bảo dưỡng và bôi trơn quy định.

1. Dựng xe lên bằng chân chống đứng. **CẢNH BÁO! Để tránh thương tích, hãy giữ xe chắc chắn để tránh nguy hiểm do xe bị đổ.** [VWA10752]
2. Dùng hai tay nắm đầu dưới ống giảm xóc, lắc về trước và sau. Nếu cảm thấy có độ rơ lỏng, hãy mang xe đến đại lý Yamaha để kiểm tra hoặc sửa chữa cổ phốt.

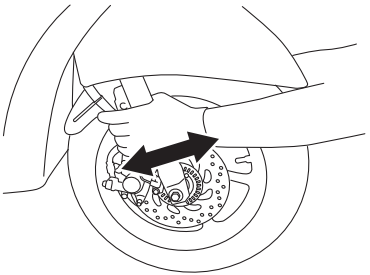

VAU23292

Kiểm tra ổ bi bánh xe

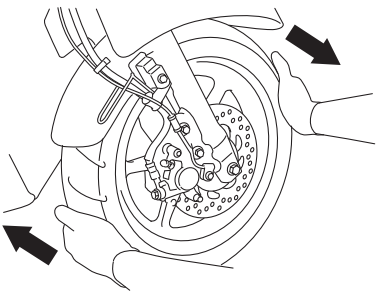

Ổ bi bánh xe trước và sau phải được kiểm tra định kỳ theo lịch bảo trì và bôi trơn quy định. Nếu như thấy moay ơ, bánh xe bị rơ lỏng, hay quay bánh xe không trơn tru, hãy mang xe đến đại lý Yamaha để kiểm tra ổ bi bánh xe.

VAU50292

Ắc quy

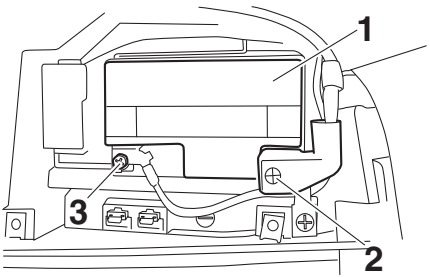

1. Ắc quy
2. Dây dương ắc quy (màu đỏ)
3. Dây âm ắc quy (màu đen)

Ắc quy được bố trí bên dưới chỗ ngồi của người lái xe. (Xem trang 7-31.)

Bảo trì và điều chỉnh định kỳ

Loại xe này được gắn ắc quy VRLA. Không cần phải kiểm tra dung dịch điện phân hay châm thêm nước cất. Tuy nhiên, các đầu nối chì cần phải được kiểm tra, nếu cần thiết phải xiết chặt lại.

VWA10761

⚠ CẢNH BÁO

- **Dung dịch điện phân của ắc quy rất độc hại, nguy hiểm và gây cháy. Nó chứa chất axit sunfuric có thể gây bỏng nặng. Tránh để tiếp xúc với da, mắt hay quần áo và nên che kín mắt khi làm việc gần ắc quy. Trong trường hợp tiếp xúc, hãy thực hiện các biện pháp sơ cứu sau đây.**
  - **NGOÀI DA: Dội, rửa thật nhiều nước.**
  - **TRONG CƠ THỂ: Uống thật nhiều nước hay sữa. Đi khám bác sỹ ngay lập tức.**
  - **Ở MẮT: Rửa nước trong khoảng 15 phút sau đó đến ngay bệnh viện để cấp cứu.**
- **Ắc quy sinh ra các khí dễ gây cháy nổ. Do đó, nên để xa nguồn lửa, nơi hút thuốc lá…. Khi nạp ắc quy cần để nơi thông thoáng và riêng biệt.**
- **CẤT GIỮ XA TẦM TAY CỦA TRẺ EM.**

Sạc ắc quy

Hãy đến đại lý Yamaha để sạc ắc quy càng sớm càng tốt khi ắc quy có biểu hiện hết điện. Hãy lưu ý rằng, ắc quy sẽ mau hết điện khi xe có gắn thêm các phụ kiện điện.

VCA16522

CHÚ Ý

Để sạc ắc quy VRLA, cần phải có bộ sạc ắc quy chuyên dụng (điện áp không đổi). Sử dụng bộ sạc thông thường sẽ rất dễ làm hư hỏng ắc quy.

Cất giữ ắc quy

1. Nếu không sử dụng xe trên một tháng, nên tháo ắc quy ra, nạp đầy và cất giữ ở nơi khô, thoáng.

   CHÚ Ý: **Khi tháo ắc quy, khóa điện phải tắt, sau đó tháo dây âm trước rồi mới đến dây dương.** [VCA16304]
2. Nếu cất giữ ắc quy trên hai tháng, hãy kiểm tra ít nhất một tháng một lần và nạp đầy nếu cần thiết.
3. Sạc đầy ắc quy trước khi lắp lại để sử dụng. ***CHÚ Ý:*** **Khi lắp ắc quy, khóa điện phải tắt, sau đó nối dây dương trước sau đó mới đến dây âm.** [VCA16842]
4. Sau khi lắp lại, phải bảo đảm rằng các đầu dây đúng các cực của ắc quy.

VCA16531

CHÚ Ý

Ắc quy phải luôn được nạp điện. Cất giữ ắc quy không được nạp điện có thể gây ra hư hỏng cho ắc quy.

VAU66799

Thay cầu chì

Hộp cầu chì, có chứa các cầu chì cho những mạch riêng lẻ, được bố trí ở phía dưới yên xe. (Xem trang 7-31.)

(LTF125-I)

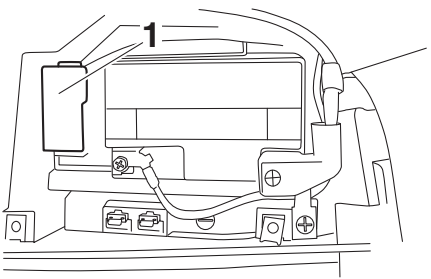

1. Hộp cầu chì

(LTF125-A)

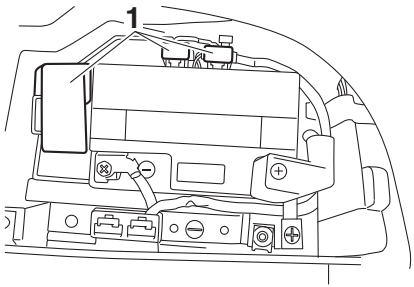

1. Hộp cầu chì

(LTF125-I)

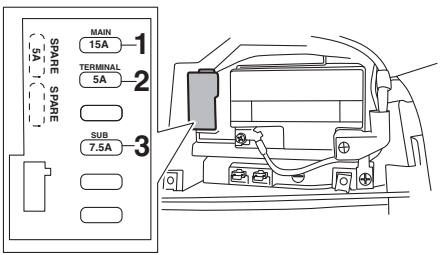

1. Cầu chì chính
2. Cầu chì cực
3. Cầu chì phụ

Bảo trì và điều chỉnh định kỳ

(LTF125-A)

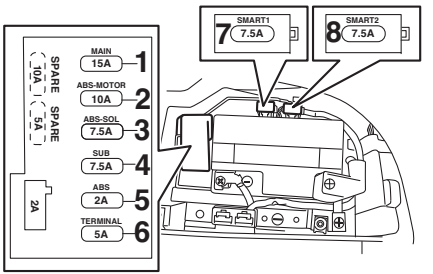

1. Cầu chì chính
2. Cầu chì mô tơ ABS
3. Cầu chì cuộn cảm ứng ABS
4. Cầu chì phụ
5. Cầu chì ABS
6. Cầu chì cực
7. Cầu chì hệ thống khóa thông minh 1
8. Cầu chì hệ thống khóa thông minh 2

Nếu cầu chì bị đứt, thay mới cầu chì như sau.

1. Tắt mạch điện nghi ngờ có sự cố, sau đó tắt khóa điện.
2. Mở yên xe. (Xem trang 7-31.)
3. Tháo các vít bắt để tháo nắp ắc quy.

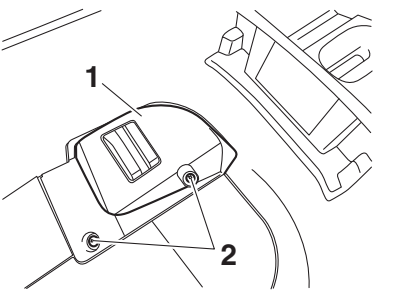

1. Nắp ắc quy
2. Vít bắt

4. Tháo cầu chì đã bị đứt ra rồi lắp cầu chì mới vào. **CẢNH BÁO! Tuyệt đối không sử dụng cầu chì có cường độ dòng điện cao hơn quy định. Việc thay thế cầu chì có cường độ dòng điện không đúng có thể làm cho hệ thống điện hư hỏng và gây cháy nổ.**
[VWA15132]

Cầu chì quy định:
Cầu chì chính:
15.0 A
Cầu chì cực:
5.0 A
Cầu chì phụ:
7.5 A
Cầu chì hệ thống khóa thông minh:
7.5 A (LTF125-A)
Cầu chì mô tơ ABS:
10.0 A (LTF125-A)
Cầu chì cuộn cảm ứng ABS:
7.5 A (LTF125-A)
Cầu chì cụm điều khiển ABS:
2.0 A (LTF125-A)

5. Bật khóa điện, sau đó bật các mạch điện nghi ngờ có sự cố để kiểm tra xem thiết bị có hoạt động không.

GHI CHÚ

Nếu cầu chì lại bị đứt, hãy mang xe đến đại lý Yamaha để kiểm tra hệ thống điện.

6. Lắp vít bắt vào để lắp nắp ắc quy.
7. Đóng yên xe lại.

VAUN2261

Đèn xe

Mẫu xe này được trang bị đèn LED cho đèn pha, đèn phụ, đèn xi nhan và đèn phanh/đèn hậu. Nếu đèn không sáng, hãy kiểm tra cầu chì và sau đó đến đại lý Yamaha để kiểm tra xe.

VCA16581

CHÚ Ý

Không dán các hình dán hoặc màn phim tối vào kính chụp đèn pha.

VAUV0271

Thay bóng đèn biển số

1. Tháo vít bắt để tháo cụm biển số.

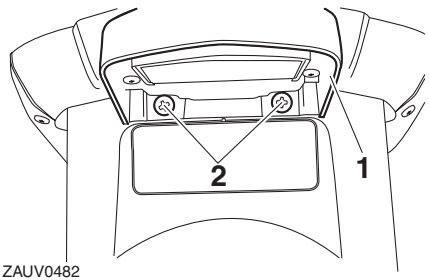

ZAUV0482

1. Cụm đèn biển số
2. Vít bắt

2. Tháo kính đèn biển số bằng cách tháo các vít bắt.

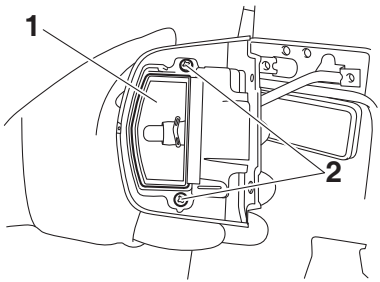

1. Kính đèn biển số
2. Vít bắt

3. Kéo bóng đèn bị cháy ra khỏi đui đèn.

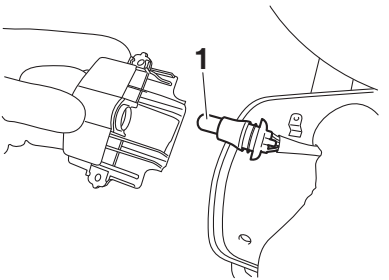

1. Bóng đèn biển số

4. Lắp bóng mới vào.
5. Vặn chặt vít để lắp lại kính đèn biển số.
6. Vặn chặt vít để lắp lại cụm đèn biển số.

VAU60701

Xử lý sự cố

Mặc dù tất cả các xe Yamaha đều trải qua quá trình kiểm tra nghiêm ngặt trước khi xuất xưởng, tuy nhiên vẫn có thể sẽ có những trục trặc xảy ra trong quá trình sử dụng xe. Nếu có bất kỳ trục trặc nào về nhiên liệu, hệ thống nén, hay hệ thống đánh lửa có thể làm cho xe chậm khởi động và mất điện.

Sơ đồ xử lý các trục trặc trình bày các quy trình kiểm tra cơ bản cho các hệ thống. Tuy nhiên, nếu bạn cần sửa chữa, bạn nên mang xe đến đại lý Yamaha. Tại đây có các kỹ thuật viên có chuyên môn và được đào tạo, cùng với các thiết bị chuyên dùng sẽ giúp bảo dưỡng và sửa chữa tốt chiếc xe của bạn.

Nên sử dụng phụ tùng chính hiệu Yamaha. Một số phụ tùng giả hiệu có thể có hình dáng rất giống phụ tùng chính hiệu của Yamaha, tuy nhiên, chất lượng của chúng thường rất kém. Hậu quả là tuổi thọ của chúng rất thấp và còn có thể làm hư hỏng các chi tiết khác liên quan, nên dẫn đến chi phí sửa chữa tốn kém nhiều hơn.

VWA15142

⚠ CẢNH BÁO

Khi kiểm tra hệ thống nhiên liệu, tuyệt đối không được hút thuốc, và không đặt xe gần khu vực có mồi lửa. Xăng và hơi xăng có thể bắt lửa và cháy nổ sẽ gây ra thương tích hay thiệt hại về tài sản.

VAU76552

Khắc phục sự cố của hệ thống khóa thông minh (LTF125-A)

Vui lòng kiểm tra các hạng mục sau đây khi khóa thông minh không hoạt động.

- Có bật khóa thông minh chưa? (Xem trang 4-9.)
- Pin khóa thông minh có bị cạn không? (Xem trang 4-11.)
- Pin khóa thông minh lắp đúng cách không? (Xem trang 4-11.)
- Khóa thông minh được sử dụng có đang ở vị trí có sóng vô tuyến mạnh hoặc nhiễu điện từ không? (Xem trang 4-1.)
- Bạn có đang sử dụng đúng khóa thông minh được đăng ký cho xe này không?

- Ắc quy xe có bị cạn không? Khi ắc quy xe cạn, khóa thông minh sẽ không hoạt động. Vui lòng sạc hoặc thay mới ắc quy. (Xem trang 10-52.)

Nếu hệ thống khóa thông minh không hoạt động sau khi kiểm tra các hạng mục nêu trên, hãy mang xe đến đại lý Yamaha để kiểm tra hệ thống khóa thông minh.

GHI CHÚ

Xem phần Chế độ khẩn cấp ở trang 10-67 để biết thông tin về khởi động động cơ mà không cần khóa thông minh.

VAU76843

Xử lý sự cố hệ thống dừng tạm thời

Nếu xảy ra sự cố, hãy kiểm tra các hạng mục sau đây trước khi mang xe đến đại lý Yamaha.

Đèn chỉ báo hệ thống dừng tạm thời không sáng.

1. Có bật khóa điện không?
2. Công tắc hệ thống dừng tạm thời có được bật sang vị trí "Ⓐ" không?
3. Động cơ có được làm nóng đủ sau khi khởi động không?
4. Sau làm nóng động cơ, có để động cơ chạy garanty trong một khoảng thời gian không?
5. Động cơ có đang hoạt động ở tốc độ 10 km/h hoặc cao hơn không?

Ngay cả khi đã đáp ứng tất cả các điều kiện, hệ thống dừng tạm thời có thể sẽ không kích hoạt để bảo toàn nguồn điện cho ắc quy. Trong trường hợp này, tiếp tục vận hành xe.
Ngoài ra, đèn chỉ báo hệ thống dừng tạm thời sẽ không sáng nếu đèn cảnh báo sự cố động cơ sáng.
Nếu đèn chỉ báo hệ thống dừng tạm thời không sáng sau khi đã kiểm tra các điều kiện trước đó, hãy mang xe đến đại lý Yamaha để kiểm tra xe càng sớm càng tốt.

Đèn chỉ báo hệ thống dừng tạm thời sáng, nhưng động cơ không tự ngừng.

1. Xe đã dừng hẳn chưa?
   Động cơ không tự ngừng cho đến khi xe dừng được một lúc. Cố gắng làm xe dừng hẳn.
2. Có xoay tay ga không?
   Động cơ không tự ngừng nếu tay ga không ở vị trí đóng hoàn toàn. Xoay tay ga sang vị trí đóng hoàn toàn.

Nếu động cơ không tự ngừng sau khi bạn đã kiểm tra các điều kiện trước đó, hãy mang xe đến đại lý Yamaha để kiểm tra xe càng sớm càng tốt.

Sau khi động cơ ngừng bằng hệ thống dừng tạm thời, động cơ không khởi động lại ngay cả nếu xoay tay ga.

1. Công tắc hệ thống dừng tạm thời có được bật sang vị trí "Ⓐ OFF" không?

Nếu công tắc hệ thống dừng tạm thời bật sang vị trí "OFF" trong khi hệ thống dừng tạm thời được kích hoạt, hệ thống dừng tạm thời sẽ tắt.

2. Chân chống cạnh có được dựng không?
   Khi chân chống cạnh được gạt xuống, hệ thống dừng tạm thời sẽ mất tác dụng.
3. Động cơ có để ngừng bằng hệ thống dừng tạm thời trong một thời gian dài không?
   Nếu động cơ để ngừng bằng hệ thống dừng tạm thời trong một thời gian dài, có thể ắc quy đã cạn.

Nếu động cơ không khởi động lại sau khi bạn đã kiểm tra các điều kiện trước đó, hãy mang xe đến đại lý Yamaha để kiểm tra xe càng sớm càng tốt.

VAUT1985

Sơ đồ xử lý sự cố

1. Nhiên liệu

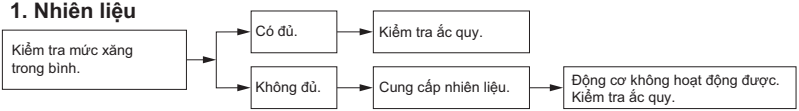

2. Ắc quy

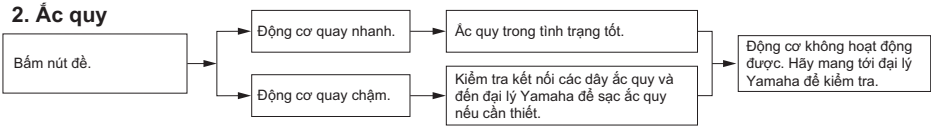

3. Hệ thống đánh lửa

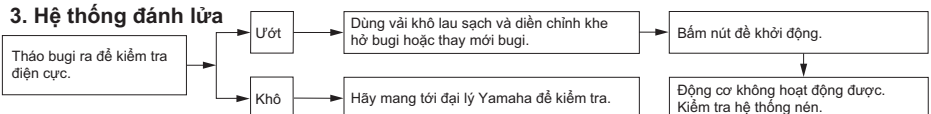

4. Hệ thống khí nén

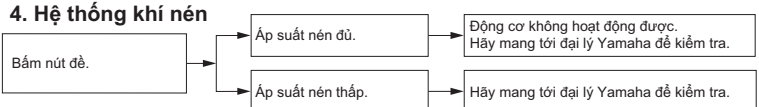

VAU76564

Chế độ khẩn cấp (LTF125-A)

Khi khóa thông minh bị mất hoặc bị hỏng, hoặc pin đã cạn, vẫn có thể bật xe và động cơ sẽ khởi động. Bạn sẽ cần số nhận dạng khóa thông minh.

Để hoạt động ở chế độ khẩn cấp

1. Dừng xe ở nơi an toàn và xác nhận khóa điện được đặt sang vị trí "🔒" hoặc "OFF".
2. Nhấn núm khóa điện 5 giây cho đến khi đèn chỉ báo hệ thống khóa thông minh nhấp nháy một lần, sau đó nhả khóa ra. Lặp lại thêm hai lần. Đèn chỉ báo hệ thống khóa thông minh sẽ sáng ba giây để chỉ báo chuyển tiếp sang chế độ khẩn cấp.

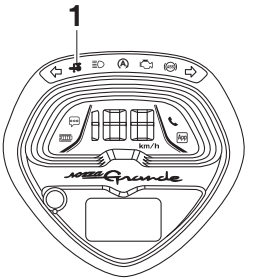

1. Đèn báo hệ thống khóa thông minh "🔑"

3. Sau khi đèn chỉ báo khóa thông minh tắt, nhập vào số nhận dạng khóa như sau.

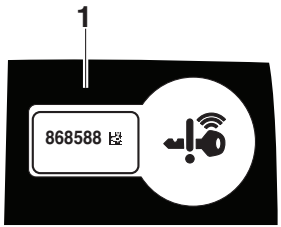

1. Thẻ số nhận dạng

4. Việc nhập số nhận dạng sẽ được thực hiện bằng cách đếm số lần nhấp nháy của đèn chỉ báo khóa thông minh.
   Ví dụ, nếu số nhận dạng là 123456:
   Nhấn và giữ núm xoay.
   ↓

Đèn chỉ báo hệ thống khóa thông minh bắt đầu nhấp nháy.
↓



Nhả núm xoay sau khi đèn chỉ báo khóa thông minh nhấp nháy một lần.
↓
Chữ số đầu tiên của số nhận dạng được cài đặt là “1”.
↓
Nhấn và giữ núm xoay lần nữa.
↓



Nhả núm xoay sau khi đèn chỉ báo khóa thông minh nhấp nháy hai lần.
↓
Chữ số thứ hai được cài đặt là “2”.
↓
Lặp lại quy trình nêu trên cho đến khi tất cả các chữ số của số nhận dạng đã được cài đặt. Đèn chỉ báo khóa thông minh sẽ nhấp nháy trong khoảng 10 giây nếu đã nhập số đúng số nhận dạng.

GHI CHÚ

Khi một trong các tình huống sau đây áp dụng, chế độ khẩn cấp sẽ kết thúc và đèn chỉ báo hệ thống khóa thông minh sẽ nhấp nháy khoảng 3 giây. Trong trường hợp này, bắt đầu lần nữa từ bước 2.

- Khi không có hoạt động nào của núm xoay trong vòng 10 giây trong suốt quá trình nhập số nhận dạng.
- Khi đèn chỉ báo hệ thống khóa thông minh được phép nhấp nháy chín lần hoặc nhiều hơn.
- Nhập số nhận dạng không đúng.

5. Trong khi đèn chỉ báo hệ thống khóa thông minh đang sáng, nhấn nút bấm một lần nữa để hoàn thành tiếp cận chế độ khẩn cấp.

Đèn chỉ báo khóa thông minh sẽ tắt và sau đó sẽ sáng trong khoảng 4 giây.

6. Khi đèn báo hệ thống khóa thông minh đang sáng, hãy xoay khóa điện sang vị trí “ON”. Bây giờ xe có thể vận hành bình thường.

Bảo dưỡng và cất giữ xe

VAU37834

Lưu ý tình trạng xỉn màu

VCA15193

CHÚ Ý

Một số dòng xe có các chi tiết được sơn màu bóng mờ. Hãy tham vấn đại lý Yamaha để cho lời khuyên sử dụng loại sản phẩm nào để vệ sinh các chi tiết này. Sử dụng bàn chải, hóa chất mạnh hoặc hợp chất vệ sinh khi vệ sinh các chi tiết này sẽ làm trầy xước hoặc hư hại bề mặt của chúng. Không nên dùng xi để đánh bóng các chi tiết có màu bóng mờ.

11

VAU84992

Bảo dưỡng

Thường xuyên vệ sinh kỹ càng xe không chỉ giúp tăng thẩm mỹ bề ngoài mà còn giúp tăng hiệu suất chung và kéo dài tuổi thọ sử dụng của nhiều bộ phận. Rửa sạch, vệ sinh và lau bóng cũng giúp bạn có cơ hội kiểm tra điều kiện của xe thường xuyên hơn. Đảm bảo rửa sạch xe sau khi lái dưới trời mưa hoặc lái gần biển bởi vì muối sẽ ăn mòn kim loại.

Bảo dưỡng đặc biệt trong mùa đông

VCA28181

CHÚ Ý

Vào mùa đông, người ta có thể rải muối lên mặt đường để tuyết tan nhanh, do đó phải vệ sinh xe thật kỹ

để loại bỏ muối bám vào xe và tránh làm xe bị ăn mòn. Nan hoa bánh xe, bu-lông/đai ốc và các bộ phận kim loại không sơn phủ khác đặc biệt dễ bị ăn mòn do muối rải mặt đường. Sau khi rửa và lau khô xe, hãy thoa sản phẩm chống ăn mòn lên tất cả các bộ phận dễ bị ăn mòn.

GHI CHÚ

- Đường sá ở những nơi có tuyết rơi dày có thể được rắc muối nhằm làm tan băng. Lượng muối này có thể vẫn tồn dư sang mùa xuân, đo đó bạn nên rửa gầm xe và các bộ phận khung xe sau khi lái xe trong những khu vực đó.
- Dịch vụ bảo dưỡng và sản phẩm bảo dưỡng chính hãng của Yamaha được nhãn hiệu YAMALUBE cung cấp tại nhiều thị trường trên thế giới.
- Hãy đến đại lý Yamaha để biết thêm các mẹo vệ sinh khác.

VCA26280

CHÚ Ý

Vệ sinh không đúng cách có thể làm mất thẩm mỹ bề ngoài và làm hư hỏng cơ khí. Không sử dụng:

- **thiết bị rửa phun áp suất cao hoặc phun hơi. Áp lực nước quá mạnh có thể khiến nước thấm vào và làm hư hại ổ bi bánh xe, phanh, gioăng bộ truyền động**

và các thiết bị điện. Tránh dùng nước xà phòng áp lực cao như tại các máy rửa xe tự động.

- **hóa chất mạnh như các chất tẩy rửa bánh xe có tính axit mạnh, đặc biệt là để rửa vành nan hoa hoặc vành ma-giê.**
- **hóa chất mạnh, hợp chất vệ sinh nhám hoặc sáp trên các bộ phận sơn mờ. Bàn chải có thể làm xước và làm hỏng lớp sơn mờ, chỉ sử dụng xốp hoặc khăn mềm.**
- **khăn, xốp hoặc bàn chải nhiễm bẩn sản phẩm vệ sinh nhám hoặc hóa chất mạnh như dung dịch vệ sinh, xăng, chất tẩy gỉ, dầu phanh hoặc chất chống đông, v.v.**

Trước khi rửa

1. Dựng xe dưới bóng râm và để xe mát. Làm vậy sẽ giúp loại bỏ đốm nước.
2. Đảm bảo rằng tất cả các nắp chụp, nắp che, giắc điện và đầu nối được lắp chặt.
3. Dùng túi bóng và dây thun chắc chắn để bọc đầu ống xả.
4. Dùng khăn ướt thấm trước các vết bẩn cứng đầu như phân chim hoặc côn trùng trong vài phút.

5. Loại bỏ bụi đất từ đường và vết dầu bằng chất tẩy dầu nhờn chất lượng và bàn chải lông nhựa hoặc miếng xốp. ***CHÚ Ý:*** **Không sử dụng chất tẩy dầu nhờn trên các vùng cần bôi trơn như gioăng, vòng đệm và các trục bánh xe. Thực hiện theo hướng dẫn của sản phẩm.** [VCA26290]

Trong khi rửa

1. Xả sạch chất tẩy dầu nhờn và dùng vòi nước tưới cây để phun rửa xe. Chỉ rửa với áp lực nước vừa đủ. Tránh phun nước trực tiếp vào bộ giảm thanh ống xả, ốp che thiết bị, miệng hút gió và các khu vực bên trong khác như các khoang chứa đồ dưới yên.
2. Dùng chất tẩy rửa xe chất lượng được hòa với nước lạnh và dùng khăn hoặc miếng xốp mềm, sạch để rửa xe. Dùng bàn chải đánh răng cũ hoặc bàn chải lông nhựa để vệ sinh những chỗ khó tiếp cận. ***CHÚ Ý:*** **Dùng nước lạnh nếu xe tiếp xúc với muối. Nước ấm sẽ làm tăng tính ăn mòn của muối.** [VCA26301]
3. Đối với xe có kính chắn gió: Vệ sinh kính chắn gió bằng khăn hoặc xốp mềm thấm nước cùng chất tẩy rửa có độ pH trung tính. Nếu cần, hãy sử dụng chất tẩy rửa kính chắn gió chất lượng cao hoặc chất làm bóng dành cho xe mô tô. ***CHÚ Ý:*** **Không được dùng hóa chất mạnh để vệ sinh kính chắn gió.**

Ngoài ra, một số hợp chất vệ sinh nhựa có thể làm xước kính chắn gió, vì vậy hãy đảm bảo kiểm tra mọi sản phẩm vệ sinh trước khi sử dụng. [VCA26310]

4. Xả thật kỹ bằng nước sạch. Đảm bảo rửa sạch mọi chất tẩy rửa tồn dư vì chúng có thể làm hỏng các bộ phận nhựa.

Sau khi rửa

1. Dùng giẻ hoặc khăn thấm, hay tốt nhất là dùng vải bông sợi siêu mảnh để lau khô.
2. Đối với mẫu xe trang bị xích truyền động: Lau khô và bôi trơn xích truyền động để ngăn gỉ sét.

3. Dùng vật liệu đánh bóng crôm để đánh bóng các bộ phận bằng crôm, nhôm và thép không gỉ. Thông thường, hệ thống xả bằng thép không gỉ bị xỉn màu, không còn sáng do nhiệt tạo ra, vẫn có thể làm sáng bằng cách đánh bóng.
4. Phun lớp bảo vệ chống gỉ lên tất cả các bề mặt kim loại, bao gồm bề mặt crôm hoặc mạ niken. **CẢNH BÁO! Không phun silicon hoặc dầu lên yên xe, tay nắm xe, miếng cao su gác chân hoặc gai lốp xe. Nếu không, các bộ phận này sẽ bị trơn trượt, gây mất kiểm soát. Vệ sinh kỹ các bề mặt của các bộ phận này trước khi vận hành xe.** [VWA20651]

5. Sử dụng sản phẩm phù hợp để vệ sinh bộ phận cao su, nhựa vinyl và bộ phận nhựa trần.
6. Sơn sửa các lớp sơn bị tróc nhỏ do va chạm vào đá, hay các vật cứng….
7. Đánh xi các bề mặt sơn bằng xi không có chất mài nhẵn hoặc dung dịch phun chăm sóc dành cho xe mô tô.
8. Khi vệ sinh xong, hãy khởi động động cơ và chạy garanty trong vài phút để giúp làm khô nước ẩm còn lại.
9. Nếu kính đèn pha bị mờ, hãy khởi động động cơ và bật đèn pha để loại bỏ hơi ẩm.
10. Nên để xe khô ráo hoàn toàn trước khi chùm xe.

VCA26320

CHÚ Ý

- **Không phun xi đánh bóng vào các bộ phận bằng cao su hoặc nhựa trần.**
- **Không sử dụng hợp chất đánh bóng có chất mài nhẵn vì sẽ dễ làm tróc các lớp sơn.**
- **Phun và đanh bóng si sơn qua loa. Lau sạch dư chất sau đó.**

VWA20660

⚠ CẢNH BÁO

Các tạp chất còn lại bám trên phanh hoặc lốp xe có thể sẽ gây ra tình trạng mất điều khiển.

- **Đảm bảo không có dầu bôi trơn hoặc si sơn bám trên phanh hoặc lốp xe.**

- **Nếu cần, hãy dùng nước ấm hòa xà phòng loảng để rửa lốp xe.**
- **Nếu cần, hãy dùng chất vệ sinh phanh hoặc axeton để vệ sinh đĩa phanh và má phanh.**
- **Trước khi vận hành xe với tốc độ cao, bạn nên kiểm tra hoạt động của phanh và khả năng quay vòng.**

VAU83472

Bảo quản

Luôn bảo quản xe ở nơi khô ráo, thoáng mát. Nếu cần, hãy dùng tấm phủ thoáng khí để che xe nhằm tránh bụi bặm. Chắc chắn rằng động cơ và hệ thống xả phải nguội trước khi phủ đậy xe. Nếu hay để xe nhiều tuần sau mỗi lần sử dụng, bạn nên sử dụng chất ổn định nhiên liệu sau mỗi lần đổ đầy bình xăng.

VCA21170

CHÚ Ý

- **Bảo quản xe ở phòng không thoáng khí hay phủ vải nhựa lên xe trong khi xe đang bị ướt sẽ tích tụ nước và các chất ẩm gây ra gỉ sét.**

- **Để bảo vệ chống gỉ sét, tránh cất giữ xe ở các tầng hầm ẩm ướt, hay chuồng nuôi gia súc (vì có ammoniac) và các khu vực cất giữ các hóa chất mạnh.**

Bảo quản lâu dài

Trước khi bảo quản xe trong thời gian dài (từ 60 ngày trở lên):

1. Thực hiện tất cả các công việc sửa chữa và bảo dưỡng cần thiết.
2. Tuân thủ theo tất cả các chỉ dẫn ở phần Bảo dưỡng của chương này.
3. Đổ đầy bình xăng, thêm chất ổn định nhiên liệu theo hướng dẫn của sản phẩm đó. Vận hành động cơ trong 5 phút để dẫn nhiên liệu có chất ổn định vào hệ thống nhiên liệu.
4. Đối với xe được trang bị khóa xăng: Xoay cần khóa xăng sang vị trí khóa.
5. Đối với xe có chế hòa khí: Để ngăn xăng lắng đọng, hãy xả hết xăng trong khoang phao của chế hòa khí vào đồ chứa sạch. Siết chặt lại bulông xả xăng và đổ xăng lại vào trong bình xăng.
6. Dùng dầu tạo màng chất lượng cao cho động cơ theo hướng dẫn của sản phẩm để ngăn gỉ sét cho các bộ phận bên trong động cơ. Nếu không có dầu tạo màng cho động cơ, hãy thực hiện các bước sau cho mỗi xylanh:

a. Tháo nắp bugi và bugi.
b. Đổ một muỗng dầu động cơ vào lỗ bugi.
c. Lắp nắp bugi vào bugi, và đặt bugi lên đầu xilanh để các điện cực có thể tiếp đất. (Để hạn chế tình trạng phát ra tia lửa điện khi thực hiện các bước tiếp theo.)
d. Khởi động động cơ nhiều lần. (Để phủ đều dầu lên thành xilanh.) **CẢNH BÁO! Để tránh hư hại hoặc bị thương tích do tia lửa điện phát ra, nên chắc chắn là các điện cực động cơ đã được tiếp đất trong khi khởi động động cơ.** [VWA10952]
e. Tháo nắp bugi ra khỏi bugi, sau đó lắp bugi và nắp bugi vào.
7. Bôi trơn tất cả các dây cáp điều khiển, các chốt, lẫy và bàn đạp, cũng như chân chống nghiêng và chân chống đứng (nếu có).
8. Kiểm tra và điều chỉnh áp suất bơm lốp, và sau đó dựng đứng xe lên sao cho các bánh xe không tiếp xúc với mặt đất. Nếu không, hãy xoay xoay các bánh xe một lần mỗi tháng để để lốp không bị hỏng do để lâu tại một điểm.
9. Phủ túi nylon lên nắp của bộ giảm âm để tránh ẩm ướt lọt vào.
10. Tháo ắc quy và nạp đầy, hoặc lắp bộ sạc bảo dưỡng để giữ cho ắc quy được sạc tối ưu. ***CHÚ Ý:*** **Xác nhận rằng ắc quy và bộ sạc**

tương thích với nhau. Không sạc ắc quy VRLA bằng bộ sạc thông thường. [VCA26330]

GHI CHÚ

- Nếu tháo ắc quy, hãy sạc ắc quy mỗi tháng một lần và bảo quản ở nơi không quá nóng hoặc quá lạnh, trong khoảng 0-30 °C (32-90 °F).
- Xem trang 10-52 để biết thêm thông tin về sạc và bảo quản ắc quy.

Thông số kỹ thuật

Kích thước:
Chiều dài tổng thể:
1820 mm (71.7 in)
Chiều rộng tổng thể:
684 mm (26.9 in)
Chiều cao tổng thể:
1155 mm (45.5 in)
Chiều cao yên xe:
790 mm (31.1 in)
Chiều dài trục cơ sở:
1280 mm (50.4 in)
Khoảng sáng gầm:
127 mm (4.99 in)
Bán kính quay vòng tối thiểu:
1.9 m (6.23 ft)

Trọng lượng:
Trọng lượng không tải:
100 kg (220 lb) (LTF125-I)
101 kg (223 lb) (LTF125-A)

Động cơ:
Chu kỳ đốt:
4 kỳ
Hệ thống làm mát:
Làm mát bằng không khí
Truyền động van:
SOHC
Số xilanh:
1 xi lanh/xi lanh đơn
Dung tích xi lanh:
124.9 cm^3
Đường kính × hành trình:
52.4 × 57.9 mm (2.06 × 2.28 in)
Hệ thống khởi động:
Nút khởi động điện

Dầu nhớt động cơ:
Nhãn hiệu khuyến cáo:



Cấp độ nhớt SAE:
10W-40
Cấp dầu nhớt khuyến cáo:
Dầu bôi trơn động cơ loại API SG hoặc cao hơn, MA hoặc MB tiêu chuẩn JASO
Lượng dầu nhớt:
Thay dầu:
0.80 L (0.85 US qt, 0.70 Imp.qt)

Dầu hộp truyền động cuối:
Loại:
Dầu động cơ SG loại SAE 10W-40 hoặc cao
Số lượng:
0.10 L (0.11 US qt, 0.09 Imp.qt)

Xăng:
Nhiên liệu khuyến cáo:
Xăng không chì (có thể dùng xăng sinh học (E10))
Chỉ số octan (RON):
≥ 90
Dung tích bình xăng:
4.4 L (1.2 US gal, 1.0 Imp.gal)

Phun xăng:
Bướm ga:
Dấu ID:
B8A1_10

Lốp trước:
Loại:
Không săm
Kích cỡ:
110/70-12 47L

Thông số kỹ thuật

Nhà sản xuất/model:
MAXXIS/M6219Y

Lốp sau:
Loại:
Không săm
Kích cỡ:
110/70-12 47L
Nhà sản xuất/model:
MAXXIS/M6220

Tải trọng:
Tải tối đa:
160 kg (353 lb)
(Tổng trọng lượng bao gồm người lái, người ngồi sau và các vật dụng kèm theo)

Phanh trước:
Loại:
Phanh đĩa đơn thủy lực

Phanh sau:
Loại:
Phanh tang trống

Hệ thống treo trước:
Loại:
Kiểu ống lồng

Hệ thống treo sau:
Loại:
Cụm càng sau

Hệ thống điện:
Điện áp hệ thống:
12 V

Ắc quy:
Model:
GTZ6V (LTF125-I)
GTZ7V (LTF125-A)
Điện áp, công suất:
12 V, 5.0 Ah (10 HR) (LTF125-I)
12 V, 6.0 Ah (10 HR) (LTF125-A)

Điện năng bóng đèn:
Đèn pha:
LED

Đèn phanh/đèn đuôi:
LED
Đèn xinhan:
LED
Đèn phụ:
LED
Đèn biển số:
5.0 W
Đèn chỉ báo hệ thống dừng tạm thời:
LED

Đặc điểm nhận dạng xe

VAU26366

Số khung

Ghi lại số seri động cơ và số khung vào các ô trống ở bên dưới để mang lại sự thuận lợi khi bạn cần đặt phụ tùng ở các đại lý Yamaha hay cần tham khảo trong trường hợp xe bị mất cắp.

SỐ KHUNG:

SỐ SERI ĐỘNG CƠ:

VAU62971

Số khung

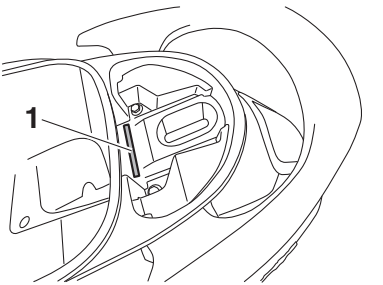

1. Số khung

Số khung được đóng vào khung xe bên dưới yên xe sau.

13

GHI CHÚ

Số khung được sử dụng để nhận dạng xe của bạn và có thể được sử dụng để đăng ký xe với cơ quan cấp giấy phép lái xe ở địa phương bạn.

VAU26442

Số máy

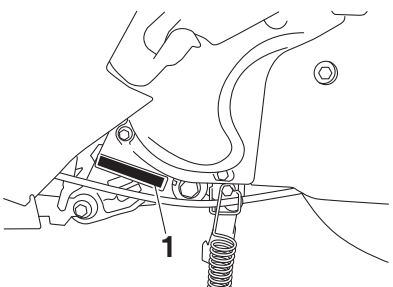

1. Số máy

Số máy được đóng vào cácte.

SÁCH HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

OWNER'S MANUAL

Nozza Grande

LTF125-I/LTF125-A

YAMAHA TTCSKH

hotline miễn phí 8h00 - 22h00

18001588

Tư vấn sản phẩm, dịch vụ và phụ tùng Yamaha



DỊCH VỤ BẢO TRÌ MIỄN PHÍ

Dịch vụ bảo trì xe miễn phí 9 lần trong vòng 3 năm.



VÌ SỰ AN TOÀN

Vì sự an toàn của bạn hãy đội mũ bảo hiểm.

Quét mã QR để cài đặt My Yamaha Motor

YAMALUBE®

DẦU NHỚT CHÍNH HIỆU CỦA YAMAHA

www.yamaha-motor.com.vn